

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN DA LIỄU



**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TỔNG THỂ
BỆNH VIỆN DA LIỄU**

2025 – 2027, 2025 – 2030, 2025 – 2035

KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN TỔNG THỂ BỆNH VIỆN DA LIỄU
2025 – 2027, 2025 – 2030, 2025 - 2035

Căn cứ công văn số 2760/BYT-KH-TC ngày 20/05/2020 của Bộ Y tế về xây dựng kế hoạch phát triển y tế 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 6064/KH-SYT ngày 13/10/2020 của Sở Y tế về hoạt động của ngành y tế thành phố Hồ Chí Minh 5 năm giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 257/KH-BVDL ngày 22/02/2021 của Bệnh viện Da liễu về Kế hoạch phát triển tổng thể bệnh viện giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Bệnh viện Da liễu lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025 ngày 17/06/2020;

Bệnh viện Da Liễu lập kế hoạch phát triển tổng thể bệnh viện giai đoạn 2025 – 2027, 2025 – 2030, 2025 - 2035 như sau:

1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH 5 NĂM 2020-2025

1.1. Đánh giá chung

Năm năm qua, Bệnh viện Da Liễu đã đoàn kết vượt qua khó khăn, phát huy những thuận lợi, thực hiện đạt kết quả Nghị quyết Đại hội lần thứ XV nhiệm kỳ 2020 -2025 đã đề ra; xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020-2025 thành các chương trình, kế hoạch nhằm đẩy mạnh phát triển ngành Y tế Thành phố nói chung, cũng như của Bệnh viện Da Liễu nói riêng để hoàn thành nhiệm vụ là tuyến chuyên khoa cao nhất của thành phố và các tỉnh phía Nam về các bệnh Da, Phong và các Nhiễm khuẩn lây qua tình dục, được Bộ Y tế giao nhiệm vụ phụ trách Chỉ đạo tuyến, xây dựng mạng lưới Da Liễu 21 tỉnh, thành phía Nam từ Ninh Thuận đến Cà Mau. Đến nay, bệnh viện đã phát triển toàn diện các vấn đề chuyên môn bệnh da, bệnh phong, bệnh lý lây qua tình dục, thẩm mỹ nội khoa. Bệnh viện đã cải tạo cơ sở vật chất khang trang, sạch sẽ và tiện nghi, phong cách phục vụ ngày càng chuyên nghiệp, từng bước hội nhập với quốc tế thông qua báo cáo tại các hội nghị, hội thảo ở khu vực Đông Nam Á, đứng tên các bài báo trên tạp chí quốc tế

Nhìn chung, các chỉ tiêu cơ bản về sức khỏe, chất lượng khám chữa bệnh, ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, công tác chương trình phong và các bệnh nhiễm khuẩn lây qua tình dục đều đạt và vượt so với kế hoạch, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội XV của Đảng bộ bệnh viện, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở Y tế lần thứ IX đề ra

Công tác quản lý tài chính: Lãnh đạo công tác tài chính đúng quy định, bệnh viện tiếp tục triển khai Nghị định 43-NĐ/2006/NĐ-CP, tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ đảm bảo chi thường xuyên.

Công tác hành chính quản trị: Đảm bảo công tác bảo trì, cung ứng hàng hóa hành chính, công tác văn thư lưu trữ, giữ gìn an ninh trật tự trong bệnh viện. Trong 5 năm qua Bệnh viện liên tục được công nhận là công sở văn minh – sạch đẹp, bệnh viện văn minh – y đức. Tập trung công tác xây dựng Bệnh viện mới là Bệnh viện xanh đẹp, Bệnh viện văn hóa, Bệnh viện môi trường.

Công tác Dược - Vật tư thiết bị y tế: đảm bảo cung cấp thuốc, vật tư tiêu hao, trang thiết bị y tế cho công tác chẩn đoán và điều trị. Duy trì tốt việc thực hiện Chỉ thị 05/2004/CT-BYT ngày 16/4/2004 của Bộ Y tế về cung ứng, sử dụng thuốc trong bệnh viện.

Công tác xây dựng Đảng: Đảng ủy bệnh viện luôn xem trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đã có nhiều đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả, đề ra nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp với tình hình đơn vị. Nội dung thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII đã được đưa vào nội dung sinh hoạt đảng bộ, chi bộ định kỳ, gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Hoàn thiện các quy chế, quy trình về công tác tổ chức cán bộ. Tiến hành công tác quy hoạch cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031. Lãnh đạo công tác đào tạo, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ theo quy định.

Các đoàn thể phối hợp nhịp nhàng trong các hoạt động phong trào từ năm 2020 đến nay, Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Bệnh viện luôn giữ vững Xuất sắc. Viên chức, người lao động bệnh viện yêu nghề, có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, hăng hái thi đua lao động, hết lòng vì sự phát triển của Bệnh viện

1.2. Chức năng – nhiệm vụ và một số kết quả đạt được

Quy chế Tổ chức và hoạt động của bệnh viện được ban hành kèm theo Quyết định

số 2019/QĐ-SYT ngày 04 tháng 05 năm 2016 của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh:

❖ **Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh:**

Tiếp nhận tất cả các trường hợp người bệnh thuộc chuyên khoa Da Liễu từ ngoài vào hoặc các bệnh viện khác chuyển đến để cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh nội trú và ngoại trú.

Khám sức khỏe và chứng nhận sức khỏe theo quy định của Nhà nước.

Có trách nhiệm giải quyết toàn bộ bệnh tật về chuyên khoa từ các nơi khác chuyển đến cũng như tại địa phương nơi bệnh viện trú đóng. Giám định sức khỏe thuộc chuyên khoa khi Hội đồng Giám định y khoa yêu cầu; khám giám định pháp y khi cơ quan bảo vệ pháp luật yêu cầu.

❖ **Đào tạo cán bộ y tế:**

Bệnh viện là cơ sở thực hành để đào tạo cán bộ y tế ở bậc trung cấp, đại học và sau đại học.

Tổ chức đào tạo liên tục cho các thành viên trong bệnh viện và các cán bộ tuyến dưới nâng cao trình độ chuyên môn, nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ cho mạng lưới.

Bệnh viện đã xây dựng Chương trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da Liễu dành cho bác sĩ có văn bằng hoặc chứng chỉ sau đại học ít nhất là chuyên khoa sơ bộ da liễu hoặc chuyên khoa da liễu cơ bản do các trường đại học y hoặc các cơ sở được cấp phép đào tạo cấp.

Các bác sĩ của bệnh viện trực tiếp tham gia giảng dạy lý thuyết, hướng dẫn thực hành trực tiếp cho sinh viên, học viên sau Đại học của Đại học Y Dược TP.HCM. Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, khoa Y - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Trường Đại học Tân Tạo, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, Học viên Quân Y...

Theo Quyết định số 158/QĐ-K2ĐT ngày 11 tháng 11 năm 2013, Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo – Bộ Y tế đã cấp mã cơ sở đào tạo liên tục cho Bệnh viện Da liễu TP.HCM gồm 6 khóa học. Ngoài ra, Sở Y tế TPHCM cũng đã ban hành Quyết định số 7052/QĐ-SYT ngày 27 tháng 12 năm 2018 cho phép bệnh viện triển khai thêm 4 khóa đào tạo liên tục về kiến thức, kỹ năng và kỹ thuật tiêm Botulinum toxin và chất làm đầy trong thẩm mỹ nội khoa.

❖ **Nghiên cứu khoa học:**

Thực hiện các đề tài nghiên cứu về y học và ứng dụng những tiến bộ y học ở cấp Nhà nước, cấp Bộ, Thành phố, cấp Cơ sở và các đề tài nghiên cứu hợp tác với các tổ chức

quốc tế.

Hàng năm, bệnh viện đều thực hiện các nghiên cứu về y học và ứng dụng thành quả đã đạt được vào thực hành lâm sàng. Bệnh viện cũng hợp tác với các tổ chức quốc tế, một số trường đại học trên thế giới và các công ty đa quốc gia thực hiện những nghiên cứu đa trung tâm về tác nhân sinh học điều trị vảy nến/viêm khớp vảy nến/vảy nến mủ, viêm tuyến mồ hôi mủ, điều trị mày đay bằng thuốc sinh học...

Từ năm 2020 - nay, Bệnh viện đã có nhiều bài nghiên cứu khoa học được đăng trên các tạp chí uy tín với chỉ số ảnh hưởng cao trong chuyên khoa da liễu, trong đó có 28 bài báo quốc tế.

❖ **Chỉ đạo tuyển trước về chuyên môn kỹ thuật:**

Lập kế hoạch về tổ chức thực hiện việc chỉ đạo tuyển cho các chương trình: Phòng chống bệnh Phong, các Nhiễm khuẩn lây qua đường tình dục, nhiễm HIV/AIDS. Phát triển kỹ thuật chuyên môn nâng cao chất lượng chẩn đoán và điều trị.

Kết hợp với các bệnh viện tuyển trước thực hiện chương trình và kế hoạch chăm sóc sức khỏe ban đầu trong khu vực.

Thực hiện Đề án 1816: Bệnh viện Da Liễu đã hỗ trợ tuyển và thực hiện đề án 1816 các tỉnh phía Nam. Bệnh viện đã cử bác sĩ hỗ trợ chuyên môn cho tỉnh Bình Thuận về: Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị mụn trứng cá, trứng cá đỏ; Kinh nghiệm điều trị các vấn đề về da bằng laser picosecond, laser 1064nm xung dài, IPL và thực hành trên bệnh nhân; Mô hình triển khai khoa Thẩm mỹ da, kỹ thuật chụp hình lưu và ghi chép HSBA thẩm mỹ da; Điều trị một số bệnh da bằng Nitơ lỏng...

❖ **Phòng bệnh:**

Tuyên truyền giáo dục sức khỏe cộng đồng.

Phối hợp với các cơ sở y tế dự phòng, thực hiện thường xuyên nhiệm vụ phòng bệnh, phòng dịch.

Bệnh viện Da Liễu đã hoàn thành nhiệm vụ và có nhiều đóng góp trong công tác phòng chống dịch COVID-19 và đậu mùa khỉ.

❖ **Hợp tác quốc tế:**

Hợp tác với các tổ chức, cá nhân ở ngoài nước theo đúng quy định của Nhà nước.

Từ năm 2020 - nay, Bệnh viện đã tiếp đón nhiều đoàn khách nước ngoài đến thăm và làm việc và ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác với các đơn vị: Viện Pasteur TP Hồ Chí Minh, Trường Đại học Oxford, Anh Quốc, Dự án ECHO với Đại học New Mexico, Hoa

Kỳ...

Ngoài ra, Bệnh viện duy trì quan hệ hợp tác với Tổ chức Y tế thế giới (WHO), Hội nghị trực tuyến Da liễu thẩm mỹ và Phẫu thuật da khu vực APAC (CyASIA) và Hội Da Liễu Nhi khoa Châu Á (ASPD)...

❖ **Quản lý kinh tế trong bệnh viện:**

Bệnh viện được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Nhà nước, chịu trách nhiệm trước Sở Y tế và trước pháp luật về hoạt động của mình.

Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về thu, chi ngân sách của bệnh viện, từng bước hạch toán chi phí khám, chữa bệnh.

Tạo thêm nguồn kinh phí từ các dịch vụ y tế như khám bệnh ngoài giờ, viện phí, bảo hiểm y tế, đào tạo, đầu tư của nước ngoài và các tổ chức kinh tế khác... nhằm nâng cao đời sống viên chức - người lao động trong bệnh viện và đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn.

Quản lý và sử dụng chặt chẽ các nguồn viện trợ, đầu tư của nước ngoài và các tổ chức kinh tế khác theo đúng quy định của Nhà nước.

Lập kế hoạch sử dụng hiệu quả cao kinh phí được cấp để thực hiện các hoạt động của chương trình chống phong và kiểm soát nhiễm khuẩn lây qua tình dục.

❖ **Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Y tế giao**

1.3. Cơ cấu tổ chức:

Bệnh viện Da Liễu có 10 phòng chức năng và 11 khoa lâm sàng, cận lâm sàng, cụ thể:

1. Phòng Tổ chức cán bộ	11. Khoa Khám bệnh
2. Phòng Kế hoạch tổng hợp	12. Khoa Thẩm mỹ da
3. Phòng Điều dưỡng	13. Khoa Lâm sàng 1
4. Phòng Hành chính quản trị	14. Khoa Lâm sàng 2
5. Phòng Tài chính kế toán	15. Khoa Lâm sàng 3
6. Phòng Chỉ đạo tuyến	16. Khoa Ngoại, Đơn vị Tạo hình thẩm mỹ
7. Phòng Quản lý chất lượng	17. Khoa Xét nghiệm
8. Phòng Công nghệ thông tin	18. Khoa Dược
9. Phòng Vật tư – Thiết bị y tế	19. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

10. Phòng Công tác xã hội	20. Khoa Dinh dưỡng
	21. Khoa Gây mê hồi sức (Công văn số 8577/SYT-NVY của Sở Y tế TP.HCM ngày 28/08/2024 v/v thành lập khoa Gây mê hồi sức trực thuộc Bệnh viện Da Liễu)

1.4. Nguồn nhân lực:

Số lượng người làm việc được giao: 410 người. Thực hiện (đến 30/6/2024): 401 người, trong đó có 266 Nữ.

Trình độ chuyên môn:

❖ Bác sĩ:	100
- Phó Giáo sư, Tiến sĩ	03
- Chuyên khoa II	22
- Thạc sĩ	38
- Chuyên khoa I	35
- Đại học	02
❖ Dược sĩ:	41
- Chuyên khoa II	02
- Thạc sĩ	02
- Chuyên khoa I	02
- Đại học	21
- Cao đẳng, trung cấp	14
❖ Điều dưỡng:	107
- Thạc sĩ	01
- Chuyên khoa I	05
- Đại học:	88
- Cao đẳng, Trung cấp:	13
❖ Kỹ thuật Y:	28
- Thạc sĩ	01
- Đại học:	27
❖ Khác:	70

- Thạc sĩ	04
- Đại học:	58
- Cao đẳng, Trung cấp:	08
❖ Hộ lý, Y công, NVPV	56

Bên cạnh các nhân viên cơ hữu của bệnh viện, còn có sự tham gia của các giảng viên thuộc Bộ môn Da Liễu - trường Đại học Y Dược TPHCM, Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Khoa Y - Đại học Quốc Gia TP.HCM, Đại học Tân Tạo. Ngoài việc đào tạo nguồn nhân lực cho ngành y, các giảng viên cũng trực tiếp tham gia khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện.

1.5. Tổ chức Đảng, Đoàn thể:

Tổ chức Đảng, Đoàn thể	Số lượng
Đảng viên	55
Cựu chiến binh	12
Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh	169
Đoàn viên Công đoàn	401

1.6. Cơ sở vật chất:

Thực hiện chủ trương của Bộ Y tế về việc xây dựng cơ sở y tế “xanh, sạch, đẹp” nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh hướng tới sự hài lòng của người bệnh, bệnh viện đã có nhiều chủ trương, thực hiện các biện pháp nhằm xây dựng Bệnh viện đảm bảo được các tiêu chí về quản lý chất thải bệnh viện, tiêu chí xanh, sạch, đẹp và thân thiện với môi trường hướng tới ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường, bảo vệ sức khỏe cho cán bộ nhân viên và bệnh nhân, người nhà bệnh nhân.

Thực hiện tiêu chí “Xanh”: Bệnh viện đã triển khai xây dựng mảng xanh cho bệnh viện: công viên cây xanh (khoảng sân giữa bệnh viện), bố trí chậu hoa, cây cảnh xung quanh các nơi làm việc tại bệnh viện (khu vực khám bệnh, phòng chờ, hành lang, trước phòng làm việc khu vực hành chính....). Vườn hoa công viên, cây cảnh được chăm sóc. cắt tỉa thường xuyên để tạo quan cảnh xanh mát và an toàn; cải tạo lại các lối đi trong bệnh viện.

Thực hiện tiêu chí “Sạch”: bệnh viện đã triển khai: hợp đồng để vệ sinh cho toàn bệnh viện mỗi năm (hàng ngày làm vệ sinh tất cả các khu vực, khoa phòng của bệnh viện. định kỳ hàng tháng tổng vệ sinh...). Bảo trì và nâng cấp hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy định của SYT, BYT; xử lý chất thải rắn, rác thải y tế theo đúng nơi quy định (có kho

rác thải của bệnh viện, xử lý mỗi ngày).

Đảm bảo có đầy đủ nước ăn, uống, sinh hoạt hợp vệ sinh; Mỗi khoa/phòng có khu vệ sinh riêng cho người bệnh, người nhà và cán bộ y tế, trong đó khu vệ sinh đảm bảo sạch sẽ, có sẵn giấy vệ sinh, xà phòng rửa tay... Tại các khoa phòng, buồng bệnh, nhà vệ sinh, hành lang bố trí thùng rác đầy đủ đúng tiêu chí phân loại rác thải theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ngày 24/11/2018. Gắn biển báo cấm hút thuốc ở tất cả khu vực của bệnh viện.

Thực hiện tiêu chí “Đẹp”: trang bị ghế ngồi đầy đủ cho người bệnh và người nhà người bệnh tại các khoa/phòng, khu khám chữa bệnh, nhà thuốc. Trang bị ti vi, sách báo, các ấn phẩm truyền thông... của bệnh viện tại các khu vực chờ khám bệnh, phòng khám, khu vực phát thuốc. Đổi mới, sửa chữa và nâng cấp cơ sở vật chất của bệnh viện tại các khu khám bệnh, phòng lưu bệnh cho người bệnh. Sơn mới, thay đổi các nội thất đã cũ. Sửa chữa nâng cấp Hội trường phục vụ Hội nghị, hội họp, các lớp học... Tại buồng bệnh, buồng trực nhân viên đều được thay mới ra giường, mền gối định kỳ cho nhân viên y tế và người bệnh. Bố trí nhà giặt và hợp đồng với công ty chuyên về xử lý đồ vải của người bệnh, nhân viên y tế, trang phục của nhân viên y tế bảo đảm được thực hiện đúng theo yêu cầu về kiểm soát nhiễm khuẩn và quy định của bệnh viện.

2. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA SỞ Y TẾ

2.1. Chương trình hoa liễu

100% quận, huyện có cán bộ phụ trách chương trình phòng chống STI. Tất cả các trường hợp STI được chẩn đoán và điều trị đúng theo hướng dẫn quốc gia. Trong 5 năm qua, ghi nhận 100% thai phụ tại tuyến huyện được xét nghiệm sàng lọc giang mai; về cung ứng vật tư hóa chất thì 100% đơn vị Da liễu quận/huyện được cung ứng đủ thuốc, hóa chất sinh phẩm và các trang thiết bị thiết yếu phục vụ chẩn đoán và điều trị STI.

2.2. Chương trình Phòng chống tác hại thuốc lá

Ngành y tế phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh hoạt động truyền thông về những tác hại của thuốc lá rộng rãi đến từng người dân. Bệnh viện xây dựng và ban hành quy chế, nội quy trong đó có nội dung cấm hút thuốc lá, thực hiện treo biển cấm hút thuốc lá tại các khu vực dễ quan sát

2.3. Chương trình Phòng chống nhiễm khuẩn

Bệnh viện tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn và tái tập huấn được Sở y tế và Hội Phòng chống nhiễm khuẩn Thành phố tổ chức. Thực hiện công tác giám sát định kỳ hàng năm.

3. CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH

3.1. Cải tiến chất lượng bệnh viện

Không ngừng cải tiến chất lượng khám chữa bệnh và chất lượng phục vụ người bệnh, hướng đến 5 mục tiêu chất lượng của ngành y tế thành phố “An toàn hơn, tốt hơn, nhanh hơn, chi phí hợp lý hơn, hài lòng hơn”

Thực hiện các giải pháp “Y tế thông minh”

Nâng cao chất lượng đội ngũ y tế về kỹ năng giao tiếp, văn hóa ứng xử, chú trọng hoạt động đường dây nóng, đánh giá chất lượng và công khai kết quả cho người dân biết.

Tăng thêm tiện ích cho người dân khi có nhu cầu chăm sóc sức khỏe: xây dựng ứng dụng Tra cứu nơi khám chữa bệnh, đăng ký khám qua mạng, ...

Ứng dụng công nghệ thông tin góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, hướng đến xây dựng “Bệnh viện không giấy”

3.2. Phát triển các kỹ thuật chuyên sâu

Đẩy mạnh triển khai nhiều kỹ thuật chuyên sâu ngang tầm các quốc gia trong khu vực.

Kết hợp các kỹ thuật chuyên sâu nhằm nâng cao hiệu quả điều trị, giảm tác dụng phụ, tăng sự hài lòng người bệnh

3.3. Đào tạo nguồn nhân lực

Tăng cường đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn sau đại học đối với các cán bộ y tế

Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức liên tục cho cán bộ y tế

Nâng cao trình độ ngoại ngữ nhằm đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho các đối tượng khác nhau

3.4. Hoạt động đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, tự chủ và bảo hiểm y tế

Phát triển cơ sở hạ tầng bệnh viện: mở rộng các khoa/phòng

Đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị, mở rộng và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ, tăng thêm thu nhập cán bộ viên chức

Tăng cường hoạt động khám chữa bệnh cho các đối tượng BHYT, đảm bảo quyền lợi của bệnh nhân

3.5. Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

Ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính và góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tăng cao sự hài lòng của người dân

4. MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG HƯỚNG 2025 – 2035

4.1. Mục tiêu tổng quát

Giữ vững sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Không ngừng phát triển nâng cao trình độ chuyên môn; lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị, chuyên môn đáp ứng yêu cầu bệnh viện chuyên khoa da liễu hiện đại, tiên tiến, chất lượng cao của khu vực phía Nam và cả nước, ngang tầm với các nước phát triển trong khu vực Đông Nam Á bao gồm các vấn đề về da liễu, thẩm mỹ nội khoa cùng phẫu thuật thẩm mỹ tạo hình

4.2. Phương hướng

Thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tập trung xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực hoạt động của Bệnh viện, toàn thể cán bộ, đảng viên, công nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Quán triệt sâu sắc đường lối của Đảng về xây dựng nền Y tế xã hội chủ nghĩa. Phát triển toàn diện công tác khám chữa bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo; tăng cường hợp tác quốc tế, xứng tầm bệnh viện hạng I, bệnh viện chuyên khoa tuyến cuối của các tỉnh phía Nam. Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật và phong cách giao tiếp làm hài lòng khách, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân về cung ứng dịch vụ y tế. Nâng cao hiệu quả thực hiện “Bệnh viện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng quy trình hoạt động của các khoa, phòng theo chất lượng của Bộ Y tế ban hành. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin > 90% vào công tác quản lý, hoạt động khám chữa bệnh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Bệnh viện nhằm đảm bảo chất lượng phục vụ người bệnh tốt hơn. Phát huy vai trò chủ đạo của Bệnh viện nhà nước trong cơ chế kinh tế thị trường; cung cấp cho mọi tầng lớp người dân những dịch vụ chăm sóc - bảo vệ - nâng cao sức khỏe ngày càng có chất lượng.

Tăng cường giáo dục chính trị, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ viên chức, người lao động. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng. Lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, xây dựng các đoàn thể vững mạnh.

5. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN GIAI ĐOẠN 2025 – 2035

5.1. Chỉ tiêu chuyên môn

Nội dung	Thực tế 2023	Chỉ tiêu 2025	Chỉ tiêu 2027	Chỉ tiêu 2030	Chỉ tiêu 2035
Tổng số lượt khám ngoại trú (lượt)	768,836	784,290	800,054	824,296	866,344
Tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú (người)	447,235	456,224	465,395	479,496	503,956
Tổng số lượt điều trị nội trú (lượt)	2,083	2,104	2,125	2,157	2,211
Ngày điều trị trung bình một bệnh nhân ra viện	7,3	7,2	7,1	7,0	< 7
Công suất sử dụng giường bệnh/năm (%)	36%	40%	44%	51%	65%
Tổng số ngày điều trị nội trú	15,208	15,149	15,087	15,100	15.477
Tỷ lệ bệnh nhân tử vong	0	0	0	0	0

5.2. Chỉ tiêu chương trình mục tiêu quốc gia

5.2.1. Chương trình phòng chống bệnh phong:

Nội dung	Chỉ tiêu
Tỷ lệ bệnh nhân mới được phát hiện trong 100.000 dân	< 0,5/100.000
Duy trì tỷ lưu hành bệnh phong trong 10.000 dân	< 0,2/10.000
Tỷ lệ hoàn thành đa hóa trị liệu	100 %
Bệnh nhân phong mới được phát hiện, điều trị kịp thời và không để xảy ra tàn tật độ 2	100 %
Người khuyết tật do phong không để xảy ra khuyết tật mức độ nặng hơn như viêm xương, đoạn chi	100 %
Kiểm tra loại trừ bệnh phong tuyến quận, huyện của thành phố (theo thông tư 17/2013/TT-BYT)	24/24 Quận, huyện

5.2.2. Chương trình phòng chống NTLTQTD

Mục tiêu chung

Hạ thấp tỷ lệ mắc các Nhiễm Khuẩn Lây Qua Tình Dục (NKLQTD - NKLQTDs). chú ý sự tăng cao trở lại các bệnh NKLQTD truyền thống như giang mai, lậu.... trong cộng đồng, góp phần hạn chế lây nhiễm HIV trong cộng đồng.

Mục tiêu cụ thể

Nội dung	Chỉ tiêu
Số quận, huyện có cán bộ phụ trách chương trình phòng, chống STI	100%
Các trường hợp STI được chẩn đoán và điều trị đúng theo hướng dẫn quốc gia	100%
Thai phụ tại tuyến huyện đều được xét nghiệm sàng lọc giang mai	100%
Đơn vị Da liễu cấp huyện được cung ứng đủ thuốc, hóa chất sinh phẩm và các trang thiết bị thiết yếu phục vụ chẩn đoán và điều trị STI	100%
Thực hiện giám sát trọng điểm STI/HIV/AIDS	Đủ chỉ tiêu của ngành đề ra
Tăng cường các biện pháp khảo sát dịch tễ, GDSK, khuyến khích sử dụng bao cao su để ngăn chặn dịch tễ các STIs tăng cao trở lại	Tiến hành một khảo sát DTH In ấn tài liệu, GDSK về STIs
Loại trừ lây truyền HIV, viêm gan B và giang mai từ mẹ sang con	100%
Thực hiện hợp đồng đối với Dự án CDC và triển khai các hoạt động thanh sát của tiểu ban STI thuộc ban điều hành PC HIV/AIDS khu vực phía nam của Viện Pasteur TP.HCM	Đủ chỉ tiêu của ngành đề ra
Các bệnh viện hạt nhân và đơn vị vệ tinh thực hiện được việc đào tạo và tư vấn khám, chữa bệnh từ xa bằng công nghệ thông tin	100%

5.3. Chỉ tiêu giai đoạn 2025 – 2035

- Bệnh viện xếp hạng từ hạng 20 trở lên về chất lượng bệnh viện
- Phát triển toàn diện là một bệnh viện hiện đại, năng động và chuyên nghiệp
- Phát triển chuyên môn hướng đến y học chính xác và cá thể hoá điều trị bệnh
- Tiếp tục phát triển ngành triển ngành phẫu thuật thẩm mỹ tạo hình
- Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực da liễu chuyên sâu như da liễu nhi, miễn dịch dị ứng, da tâm thần, da lão khoa,...
- Chú trọng phát triển các thể mạnh xét nghiệm miễn dịch học, sinh học phân tử trong da liễu
- An toàn người bệnh là mục tiêu hàng đầu trong hoạt động chăm sóc sức khỏe sức khỏe. Khoa điều trị nội trú chăm sóc sức khỏe chuyên nghiệp, an toàn, hiệu quả cao.
- Phát triển mô hình Viện Trường hoạt động ngày càng có hiệu quả để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
- Phát triển đào tạo liên tục và nghiên cứu khoa học ngang tầm quốc tế

- Đến năm 2035, nhân lực bệnh viện có trình độ ngang tầm với các nước khu vực Đông Nam Á và Châu Á
- Ứng dụng $\geq 90\%$ công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn, quản lý
- Đa dạng hóa các loại hình thanh toán cho người bệnh
- Không có trường hợp sử dụng thuốc không hợp lý hoặc không an toàn
- Đẩy mạnh công tác giám sát tình trạng nhiễm khuẩn bệnh viện, mục tiêu giảm thiểu tình trạng nhiễm khuẩn bệnh viện mỗi năm có hiệu quả năm sau cao hơn năm trước
- Chú trọng công tác nghiên cứu khoa học, nhất là hợp tác với các trường đại học nước ngoài khu vực Châu Á như Nhật, Thái, Hàn Quốc,....
- Tỷ lệ người dân hài lòng khi đến khám bệnh, chữa bệnh $> 95\%$

6. MỤC TIÊU CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

6.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Bệnh viện an toàn	Kết quả đánh giá Bộ tiêu chí An toàn phẫu thuật đạt mức ≥ 5 Triển khai thêm ≥ 1 hoạt động tăng cường an toàn người bệnh tại bệnh viện. Cử 02 Bác sĩ và Điều dưỡng tham gia các lớp tập huấn về nội khoa, cấp cứu ≥ 1 lần / năm Tỷ lệ sự cố y khoa NC 3: 0%	Kiểm tra, giám sát Bộ tiêu chí ATPT 02 lần/ năm Khuyến khích triển khai các hoạt động liên quan đến ANTP trong các hoạt động thường quy, trong xây dựng đề án cải tiến, sáng kiến cải tiến Tìm các lớp HSCC phù hợp Lên kế hoạch tập huấn Tập huấn an toàn người bệnh Báo cáo SCYK
Bệnh viện hiện đại	Ứng dụng công nghệ thông tin trong ≥ 2 hoạt động quản lý, chuyên môn của bệnh viện mỗi năm Bệnh án điện tử 2025 Hồ sơ sức khỏe điện tử 2026 Thanh toán không tiền mặt 2026 Sử dụng Telemedicine trong chẩn đoán và điều trị Xây dựng bệnh viện 2030 Robot cũng sẽ được sử dụng để vận chuyển bệnh nhân quanh bệnh viện để làm các xét nghiệm hoặc đi làm thủ thuật và các	Xây dựng đề án CTCL, sáng kiến cải tiến có ứng dụng CNTT Kios Đăng ký khám bệnh tự động 2024 Thanh toán QRcode động Thanh toán thẻ Tham quan học tập các mô hình telemedicine Triển khai thí điểm từ bước sử dụng CNTT trong chẩn đoán và điều trị Đề án xây dựng bệnh viện Tham quan mô hình Robot Triển khai thí điểm từng bước Robot trong các hoạt động trong bệnh viện

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	robot sẽ thay thế phần lớn các nhà vật lý trị liệu để tập cho bệnh nhân	
Bệnh viện thân thiện	Đạt tỷ lệ hài lòng người bệnh nội trú > 95% Đạt tỷ lệ hài lòng người bệnh ngoại trú > 95% Đạt tỷ lệ trải nghiệm người bệnh nội trú > 9 Đạt tỷ lệ hài lòng nhân viên y tế $\geq 95\%$	Triển khai thêm ≥ 1 dịch vụ tiện ích cho người bệnh và thân nhân người bệnh/ mỗi năm Ứng dụng CNTT cải cách thủ tục hành chính hướng đến hài lòng bệnh nhân 01 giải pháp / năm Triển khai hoạt động khảo sát định kỳ báo cáo về SYT

6.2. Ngắn hạn 2 năm (2025-2027)

6.2.1. Quản lý chất lượng bệnh viện

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Cải tiến chất lượng khám chữa bệnh và nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh	Triển khai hoạt động cải tiến cho 20 khoa/phòng Số lượng duy trì ≥ 20 đề án/ năm $\geq 90\%$ khoa/ phòng xây dựng đề án CTCL hàng năm	Hướng dẫn các khoa/phòng xây dựng đề án CTCL. Tổ chức triển khai và nghiệm thu đề án.
Ứng dụng CNTT trong cải cách thủ tục hành chính hướng đến hài lòng người bệnh	Triển khai ứng dụng CNTT cho các hoạt động khảo sát, kiểm tra đánh giá định kỳ mới được triển khai	Xây dựng các biểu mẫu, bảng kiểm ... trên phần mềm.
Tăng thêm các dịch vụ tiện ích phục vụ người bệnh	Hàng năm triển khai thêm ≥ 1 dịch vụ tiện ích cho người bệnh.	Các khoa phòng đề xuất các tiện ích từ nhu cầu thực tế của bệnh nhân.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Đo lường chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh	Hài lòng người bệnh nội trú >95% Hài lòng người bệnh ngoại trú >95% Trải nghiệm người bệnh nội trú >9	Triển khai hoạt động khảo sát định kỳ báo cáo về SYT

6.2.2. Kế hoạch tổng hợp

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Củng cố công tác hồi sức cấp cứu và nội khoa trong bệnh viện Đẩy mạnh phẫu thuật da Phát triển các lĩnh vực chuyên sâu như bệnh da tâm thần, bệnh da người chuyển giới, dinh dưỡng trong da liễu, bệnh da lão khoa, chẩn đoán hình ảnh bệnh da, quang hoá trị liệu... Phát triển các mô hình quản lý bệnh da viêm mạn tính (vẩy nến, bóng nước, tự miễn) và các phòng khám chuyên sâu (tầm soát ung thư da, da liễu nhi,...) Tập trung phát triển các dịch vụ, kỹ thuật tại Đơn vị Phẫu thuật Tạo hình thẩm mỹ Thành lập phòng khám cho người nước ngoài	Đào tạo liên tục cho nhân viên về các kỹ thuật hồi sức cấp cứu Tăng cường trang thiết bị hồi sức và đảm bảo sẵn sàng phục vụ trong mọi tình huống. Đẩy mạnh thực hiện các kỹ thuật chuyên sâu: Phẫu thuật Mohs, ghép tế bào thượng bì không nuôi cấy và phẫu thuật cấy tóc. Tăng cường hợp tác quốc tế với các trung tâm phẫu thuật da lớn. Thành lập các phòng khám chuyên trách cho từng lĩnh vực: bệnh da tâm thần, bệnh da người chuyển giới, và da lão khoa... Phát triển khoa Gây mê hồi sức về nhân sự và cơ sở vật chất Chuẩn bị nhân sự, trang thiết bị, cơ sở vật chất phù hợp Tăng cường truyền thông các dịch vụ liên quan Xây dựng quy trình điều trị, tư vấn phù hợp với yêu cầu của bệnh nhân nước ngoài
Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật	Đẩy mạnh thực hiện các kỹ thuật chuyên: Phẫu thuật Mohs trong điều trị ung thư da, ghép tế bào thượng bì không nuôi cấy trong điều trị bạch biến và phẫu thuật cấy tóc điều trị hói	Có kế hoạch chuẩn bị nhân sự, trang thiết bị, cơ sở vật chất phù hợp để thực hiện các danh mục kỹ thuật chuyên sâu. Về nhân sự: cử đi học các lớp đào tạo về các kỹ thuật chuyên sâu

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	Triển khai và thực hiện kỹ thuật căng chỉ nội khoa	
Khám chữa bệnh	Hoàn thành hồ sơ bệnh án điện tử	Phối hợp phòng CNTT tiếp tục đẩy mạnh triển khai thí điểm, hiệu chỉnh và công bố hồ sơ bệnh án điện tử.
Xuất bản các tài liệu khoa học	Cập nhật ấn bản sách “Thẩm mỹ nội khoa” Cập nhật phác đồ “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh da liễu” hàng năm In sách Truyền thông giáo dục sức khỏe cho từng bệnh lý da liễu thường gặp Xuất bản các tài liệu chuyên sâu trong lĩnh vực thẩm mỹ nội khoa và ngoại khoa	Có kế hoạch phân công, đôn đốc nhân sự biên soạn các tài liệu khoa học.
Đào tạo liên tục, Hội nghị hội thảo	Đẩy mạnh đào tạo liên tục cho nhân viên bệnh viện về các kỹ thuật chuyên sâu Tiếp tục tổ chức và xây dựng mới các lớp cập nhật kiến thức y khoa liên tục và khóa đào tạo cấp chứng chỉ Đào tạo chứng chỉ chuyên khoa cơ bản và thực hành khám chữa bệnh để cấp giấy phép hành nghề Tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên môn với quy mô 1000 - 2000 đại biểu tham dự Phát triển hệ thống học trực tuyến và từ xa, tạo điều kiện cho việc cập nhật kiến thức mọi lúc, mọi nơi	Kế hoạch cử nhân sự tham gia các khóa đào tạo trong nước và quốc tế Kế hoạch tổ chức các lớp cập nhật kiến thức y khoa liên tục và khóa đào tạo cấp chứng chỉ hàng năm Xây dựng và thẩm định chương trình chuyên khoa cơ bản và thực hành khám chữa bệnh để cấp giấy phép hành nghề theo quy định Cải thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo hiện đại đáp ứng tiêu chuẩn Phối hợp P.CNTT xây dựng nền tảng học trực tuyến
Nghiên cứu khoa học	Chỉ tiêu hằng năm phê duyệt được ít nhất 10 đề tài cấp cơ sở Chỉ tiêu hằng năm có ít nhất 4 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở được nghiệm thu	Khuyến khích, hỗ trợ, đôn đốc các khoa/phòng thực hiện nghiên cứu khoa học Tích cực theo dõi quản lý các đề tài NCKH nghiệm thu, báo cáo đúng tiến độ

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	Chỉ tiêu hằng năm có ít nhất 02 bài báo trong nước có nhân viên bệnh viện là tác giả chính hoặc liên hệ Chỉ tiêu mỗi 2 năm có ít nhất 01 bài báo quốc tế có nhân viên bệnh viện là tác giả chính hoặc liên hệ	Tập huấn toàn bộ nhân viên các khoa/phòng về nghiên cứu khoa học, kỹ năng viết báo cáo, bài báo tiếng Việt, khuyến khích bằng tiếng Anh
Hợp tác quốc tế	Duy trì và tăng cường quan hệ hợp tác về nghiên cứu khoa học, hội nghị hội thảo, đào tạo và khám chữa bệnh với các chuyên gia, các đơn vị và tổ chức quốc tế Mở rộng hợp tác từ cấp độ cá nhân lên cấp độ đơn vị và cao hơn nữa Tham gia các nghiên cứu khoa học đa quốc gia Học hỏi và ứng dụng có điều chỉnh các mô hình hoạt động khám chữa bệnh, câu lạc bộ bệnh nhân của nước ngoài phù hợp với tình hình thực tế tại bệnh viện Tăng cường tham gia các lớp học, hội nghị hội thảo quốc tế để kết nối, hợp tác với các chuyên gia nước ngoài	Tăng cường duy trì hợp tác với các đối tác cũ và tìm kiếm các đối tác mới nhờ vào các tổ chức đa quốc gia, các hội nghị, hội thảo quốc tế
Truyền thông	Tiếp tục duy trì các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe, đưa thông tin về các hội nghị hội thảo Hoàn thiện website bệnh viện - song ngữ Việt- Anh Phát triển kênh youtube bệnh viện Phát triển kênh tiktok bệnh viện	Phối hợp phòng CTXH để ra danh sách các bài truyền thông và đăng fanpage Phối hợp phòng CTXH hoàn thiện website bệnh viện - song ngữ Việt- Anh, phát triển kênh youtube bệnh viện, phát triển kênh tiktok bệnh viện
Phòng ngừa dịch bệnh	Tiếp tục tinh gọn các quy trình trong phòng ngừa dịch bệnh.	Nghiên cứu và dung hợp các văn bản pháp luật - dưới luật sẵn có và thực hiện

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		mới các văn bản đã có cho phù hợp với nhu cầu phòng chống dịch.

6.2.3. Các Khoa Lâm sàng

6.2.3.1 Khoa Khám bệnh

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	- Tăng 1% tổng số lượt khám chữa bệnh ngoại trú/năm. - Tăng 1% tổng số lượng bệnh nhân điều trị ngoại trú/năm - Tăng 5% số lượng bệnh nhân điều trị UVB - Tăng 5% số lượng bệnh nhân điều trị nito lỏng. - > 50% bệnh nhân đau Zona được điều trị bằng laser He-ne	- Nâng cao trình độ chuyên môn, tạo điều kiện cho bác sĩ chuyên khoa I học lên chuyên khoa II, điều dưỡng trung cấp học lên cử nhân, chuyên khoa I. - Tổ chức các hội nghị, hội thảo, các khóa đào tạo ngắn hạn để cập nhật kiến thức thường xuyên cho đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên. - Tổ chức tập huấn cho điều dưỡng sử dụng thành thạo máy chiếu UV toàn thân và từng phần nhằm nâng cao công suất sử dụng máy. - Tổ chức cuộc thi thực hành kỹ thuật theo cái tiến xit AL tại khoa mỗi năm/lần. - Tăng cường tư vấn, chỉ định điều trị và tổ chức tập huấn cho điều dưỡng sử dụng thành thạo máy laser He-ne. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về giao tiếp ứng xử được tổ chức tại bệnh viện
Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật	- Triển khai áp dụng quy trình kỹ thuật laser He-ne trong điều trị loét miệng tái diễn. - Triển khai đơn vị tiêm chủng	- Xây dựng quy trình kỹ thuật. - Trình hội đồng KHCN cho phép triển khai thí điểm. - Báo cáo kết quả triển khai thí điểm và trình BGĐ ban hành quyết định thực hiện chính thức. Tập huấn thường xuyên và nâng cao kỹ năng xử trí các tình huống cấp cứu

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Nghiên cứu khoa học	Có ít nhất 02 đề tài nghiên cứu cấp cơ sở được nghiệm thu	- Tạo điều kiện thuận lợi cho bác sĩ, điều dưỡng thực hiện các nghiên cứu mới, tiềm năng. - Khuyến khích các cá nhân tham gia đăng kí danh hiệu “Chiến sĩ thi đua” hàng năm.

6.2.3.2 Khoa Lâm sàng 1

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú: 880 Số ngày điều trị trung bình/một bệnh nhân: 8.1 Công suất sử dụng giường bệnh: 53% Tỷ lệ tử vong: 0% Bình bệnh án: 10 ca/tháng Đề án cải tiến chất lượng khoa: 01 đề án Cập nhật kiến thức trong lĩnh vực Nhi khoa Cập nhật kiến thức về chăm sóc da cho bệnh nhân bỏng Cập nhật kiến thức về cấp cứu	Nhập viện đúng chỉ định Rút ngắn thời gian điều trị bệnh nội trú Tăng cường chăm sóc người bệnh, nhất là chăm sóc cấp I Đề cử ít nhất 1 BS học thêm khóa đào tạo ngắn hạn về Nhi khoa Đề cử ít nhất 1 BS, 1 điều dưỡng học thêm khóa đào tạo ngắn hạn về chăm sóc vết bỏng (áp dụng cho BN trợt, loét, ...) Tất cả các BS được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản Điều dưỡng (đặc biệt là đội bảo động đồ) được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản
Truyền thông	Cập nhật/soạn mới tờ bướm truyền thông về bệnh thường gặp	Phân công bác sĩ, điều dưỡng biên soạn và trình hội đồng khoa học duyệt thông qua
Nghiên cứu khoa học	Thực hiện ít nhất 1-2 đề tài NCKH	Khuyến khích BS và điều dưỡng thực hiện nghiên cứu khoa học

6.2.3.3 Khoa Lâm sàng 2

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú: 780 Số ngày điều trị trung bình/một bệnh nhân: 11.3 Công suất sử dụng giường bệnh: 59.5% Tỷ lệ tử vong: 0% Bình bệnh án: 10 ca/tháng	Nhập viện đúng chỉ định Rút ngắn thời gian điều trị bệnh nội trú Tăng cường chăm sóc người bệnh, nhất là chăm sóc cấp I, và người cao tuổi Khuyến khích và tạo điều kiện cho các Bs.CKI, Ths học CKII, NCS Đề cử ít nhất 1 BS, 1 điều dưỡng học thêm khóa đào tạo ngắn hạn về chăm

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	Đề án cải tiến chất lượng khoa: 01 đề án Cập nhật kiến thức chuyên ngành Da liễu Cập nhật kiến thức về chăm sóc da cho bệnh nhân bỏng, cũng như bệnh nhân bệnh bỏng nước Cập nhật kiến thức về cấp cứu	sóc vết bỏng (áp dụng cho BN bệnh da có bỏng nước, trợt, loét, ...) Tất cả các BS được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản Điều dưỡng (đặc biệt là đội báo động đỏ) được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản
Truyền thông	Cập nhật/soạn mới tờ bướm truyền thông về bệnh thường gặp	Phân công bác sĩ, điều dưỡng biên soạn và trình hội đồng khoa học duyệt thông qua
Nghiên cứu khoa học	Thực hiện ít nhất 1 đề tài NCKH	Khuyến khích BS và điều dưỡng thực hiện nghiên cứu khoa học

6.2.3.4 Khoa Lâm sàng 3

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Số lượt bệnh nhân khám và điều trị ngoại trú: 91.001 Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú: 118 Số lượt bệnh nhân làm thủ thuật: 31.378 Đề án cải tiến chất lượng khoa: 01 đề án Cập nhật kiến thức về cấp cứu	Tăng số lượng BN khám và điều trị nội, ngoại trú, các BN làm thủ thuật đúng chỉ định Tất cả các BS được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản Điều dưỡng (đặc biệt là đội báo động đỏ) được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản
Truyền thông	Cập nhật/soạn mới tờ bướm truyền thông về bệnh thường gặp	Phân công bác sĩ, điều dưỡng biên soạn và trình hội đồng khoa học duyệt thông qua
Nghiên cứu khoa học	Thực hiện ít nhất 1-2 đề tài NCKH	Khuyến khích BS và điều dưỡng thực hiện nghiên cứu khoa học

6.2.3.5 Khoa Thẩm mỹ da

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn thẩm mỹ mới	Tối thiểu 1 kỹ thuật mới hằng năm	Khoa tạo điều kiện thuận lợi và chủ động tìm kiếm, phân công cho các Bác sĩ, điều dưỡng của khoa tham dự các Hội nghị, hội thảo cập nhật, các khoá đào tạo về các kỹ thuật thẩm mỹ mới

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Hoàn thiện đội ngũ có năng lực chuyên môn đồng đều	Cập nhật kiến thức và nâng cao tay nghề cho bác sĩ và điều dưỡng hằng năm	Lãnh đạo khoa theo dõi sát và đánh giá tay nghề của các bác sĩ và điều dưỡng thường xuyên, phát hiện các thiếu sót, nhắc nhở góp ý hoàn thiện chuyên môn Tất cả các BS được tạo điều kiện thuận lợi và phân công tham dự các Hội nghị, hội thảo để cập nhật kiến thức Bình bệnh án hằng tháng rút kinh nghiệm các ca điều trị. Phân công BS điều trị và BS giám sát điều trị
Phát triển truyền thông	Tối thiểu 5 bài viết hoặc clip truyền thông hằng tháng để giới thiệu hình ảnh khoa và các dịch vụ thẩm mỹ	Lãnh đạo khoa cập nhật và lên ý tưởng nội dung về các bài viết hoặc clip truyền thông, phân công phù hợp theo năng lực của các bác sĩ và điều dưỡng Khuyến khích >50% nhân viên đề xuất các ý tưởng truyền thông trong quá trình làm việc tại khoa
Nghiên cứu khoa học	Tối thiểu 3 đề tài nghiên cứu khoa học hằng năm	Khuyến khích >50% các bác sĩ và điều dưỡng đưa ra các ý tưởng về nghiên cứu Khoa tạo điều kiện thuận lợi cho các bác sĩ có 1-2 buổi nghiên cứu khoa học/tuần Chia nhóm các bác sĩ, điều dưỡng cùng nhau hỗ trợ hoàn thành các đề tài nghiên cứu khoa học
Báo cáo trong các Hội nghị, hội thảo, chương trình đào tạo liên tục trong nước	> 50% các bác sĩ và điều dưỡng tham gia báo cáo trong các Hội nghị, hội thảo, chương trình đào tạo liên tục trong nước	Khuyến khích > 50% các bác sĩ và điều dưỡng tham gia báo cáo trong các Hội nghị, hội thảo, chương trình đào tạo liên tục trong nước
Báo cáo trong các Hội nghị quốc tế	> 50% các bác sĩ và điều dưỡng tham gia báo cáo trong các Hội nghị quốc tế	Khuyến khích > 50% các bác sĩ và điều dưỡng tham gia báo cáo trong các Hội nghị quốc tế
Bài báo khoa học trong nước	> 50% các bác sĩ và điều dưỡng tham gia viết báo đăng các tạp chí trong nước	Khuyến khích > 50% các bác sĩ và điều dưỡng tham gia viết báo đăng các tạp chí trong nước

6.2.3.6 Khoa Ngoại

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật.	Đảm bảo tiêu chí an toàn phẫu thuật đạt mức 4 trở lên. Phát triển 3 kỹ thuật chuyên sâu: cắt tóc/lông mày, phẫu thuật Mohs, ghép tế bào điều trị bạch biến Triển khai, áp dụng 2 kỹ thuật mới lần đầu tiên thực hiện tại bệnh viện.	Tiếp tục giám sát quy trình phẫu thuật, thủ thuật, vệ sinh tay tại khoa. Hợp tác và nhận chuyển giao kỹ thuật về gây mê hồi sức, phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ. Xây dựng danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật tiền mê/gây mê. Phát triển các danh mục kỹ thuật; quy trình kỹ thuật phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ có tiền mê/gây mê.
Đào tạo liên tục	> 50% các bác sĩ và điều dưỡng tham gia báo cáo trong các Hội nghị, hội thảo, chương trình đào tạo liên tục trong nước	Cử bác sĩ da liễu học thêm chuyên khoa ngoại.
Nghiên cứu khoa học	Chỉ tiêu mỗi năm 01 đề tài NCKH/đề án cải tiến chất lượng	Khuyến khích >50% các bác sĩ và điều dưỡng đưa ra các ý tưởng về nghiên cứu và SKCT

6.2.3.7 Khoa Dinh dưỡng

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Xây dựng tài liệu truyền thông về dinh dưỡng da liễu	Thực hiện xây dựng ít nhất 1 tài liệu truyền thông về dinh dưỡng mỗi năm	- Cung cấp nội dung dinh dưỡng liên quan các bệnh da liễu thường gặp: Viêm da cơ địa, vẩy nến, mụn trứng cá, sùi mào gà, ung thư tế bào đáy... - Tham gia xây dựng tài liệu truyền thông về dinh dưỡng cho bệnh da trong bệnh viện theo mô hình bệnh tật hàng năm
Tư vấn, truyền thông dinh dưỡng	Tổ chức mỗi khoa lâm sàng 1 buổi truyền thông về sinh dưỡng cho bệnh nhân	- Thực hiện truyền thông dinh dưỡng hàng tháng cho người bệnh và thân nhân bệnh nhân. - Hỗ trợ các khoa Lâm sàng về hoạt động chuyên môn dinh dưỡng và tuyên truyền, tư vấn về dinh dưỡng cho người bệnh, người nhà người bệnh tại khoa (tài liệu dinh dưỡng, quy định thực hiện dinh dưỡng, khuyến khích bệnh nhân

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		đăng ký suất cơm bệnh viện để đảm bảo chế độ ăn phù hợp bệnh lý và an toàn thực phẩm). - Duy trì truyền thông Dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm cho người bệnh và thân nhân người bệnh nằm viện
Tập huấn và đào tạo dinh dưỡng	Tổ chức 1 buổi tập huấn dinh dưỡng cho nhân viên y tế	- Tập huấn thông tin dinh dưỡng cho nhân viên mới; cập nhật thông tin và quy định mới về công tác dinh dưỡng cho nhân viên y tế cũ ở các khoa Lâm sàng, khoa Khám bệnh. - Phối hợp phòng Kế hoạch tổng hợp tổ chức đào tạo học viên về dinh dưỡng các bệnh da liễu thường gặp và vệ sinh an toàn thực phẩm (theo Thông tư 18/2020/TT-BYT)
Phát triển chuyên môn Thực hiện chuyên môn dinh dưỡng – tiết chế lâm sàng	Có ít nhất 1 nghiên cứu khoa học liên quan đến dinh dưỡng và bệnh da liễu trong 1 năm	- Thường xuyên cập nhật kiến thức dinh dưỡng thông qua các Hội thảo dinh dưỡng. - Bổ sung các chứng chỉ liên quan chuyên môn dinh dưỡng. - Nghiên cứu khoa học, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm trong điều trị, phòng bệnh và nâng cao sức khỏe. - Thực hiện các khảo sát dinh dưỡng trên bệnh nhân nội trú tại bệnh viện.
Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm	Tập huấn Vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên khoa Dinh dưỡng và căn tin bệnh viện 1 buổi/năm Không xảy ra ngộ độc thực phẩm trong bệnh viện	- Thường quy tập huấn Vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên khoa Dinh dưỡng và căn tin bệnh viện. - Kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm trong bệnh viện. - Phối hợp phòng Hành chính quản trị cung cấp trang thiết bị, hóa chất hoặc phương tiện phòng chống ruồi, gián, côn trùng, chuột và động vật có nguy cơ gây bệnh tại khu vực kho thực phẩm, bếp và nhà ăn.

6.2.4. Công tác điều dưỡng

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn, phát triển nhân lực	- Củng cố hệ thống quản lý ĐD - Nâng cao chất lượng ĐDTK, KTVTK, ĐDV, KTV - Củng cố công tác chăm sóc người bệnh theo phân cấp chăm sóc, củng cố công tác ghi chép hồ sơ ĐD	- Tham mưu đề xuất bổ nhiệm vị trí thay thế, kiện toàn, bổ sung Hội đồng Điều dưỡng, ĐDTK, KTVTK - Đề xuất tuyển dụng khi thiếu nhân lực - Cập nhật nâng cao trình độ chuyên môn qua các lớp chuyên khoa 1, thạc sĩ, quản lý ĐD, chính trị, hội nghị - hội thảo, sinh hoạt chuyên môn... - Tổ chức thi tay nghề hàng năm, tổ chức hội nghị- hội thảo ĐD, tập huấn hồi sức cấp cứu, nghiên cứu khoa học - Giám sát của ĐDTK, kiểm tra chéo - Sinh hoạt chuyên môn ĐD - Xây dựng biểu mẫu theo Thông tư 32/2023/TT-BYT
Quy trình kỹ thuật chăm sóc, các chỉ số đánh giá chất lượng CSNB	- Xây dựng chỉ số chăm sóc mới (01 chỉ số/ năm) - Xây dựng quy trình kỹ thuật chăm sóc mới (> 3 kỹ thuật/năm) - Giám sát thực hiện quy trình tiêm an toàn	- Hợp Hội đồng ĐD đề xuất chỉ số mới, kỹ thuật mới, xây dựng, chỉnh sửa bổ sung và ban hành thực hiện - Tổ chức giám sát 3 hệ thống: ĐDTK, kiểm tra chéo, giám sát chủ động
Truyền thông giáo dục sức khỏe	- Tập huấn kỹ năng tư vấn truyền thông GDSK cho > 90% ĐD - Tăng cường truyền thông GDSK người bệnh nội trú, duy trì họp HĐNB lồng ghép GDSK - Ban hành ≥ 1 tờ rơi mới/năm	- Phối hợp phòng Công tác xã hội - Các khoa LS thực hiện truyền thông GDSK cho người bệnh nội trú bằng nhiều hình thức: Tư vấn trực tiếp, họp Hội đồng người bệnh cấp khoa, cấp bệnh viện theo định kỳ, thực hiện phiếu tóm tắt thông tin điều trị... - Hợp Hội đồng KHCN xây dựng tờ rơi mới theo mô hình bệnh tật
Nghiên cứu khoa học	- Nâng cao trình độ - Mỗi năm có ít nhất 01 đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu	- Khuyến khích các ĐD tham gia công tác nghiên cứu khoa học. - Đề xuất tập huấn nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực điều dưỡng

6.2.5. Xét nghiệm

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Triển khai xét nghiệm	Xét nghiệm miễn dịch huỳnh quang Xét nghiệm tìm HSV 1/2 IgG và IgM Xét nghiệm PCR tìm vi khuẩn Mycobacteria nontuberculosis Có các xét nghiệm định danh được loài vi nấm ngoài da và nấm sâu	Mua kính hiển vi huỳnh quang và các vật tư hóa chất đi kèm Đầu thầu hóa chất và thiết bị
Chuyên môn	01 Bác sĩ được cử đi học CKI và 01 Cử nhân học lớp đào tạo ngắn hạn về CDHA 100% nhân viên tại khoa có chứng chỉ an toàn bức xạ	Nguồn lực: Bác sĩ chưa có CKI về CDHA tại khoa

6.2.6. Kiểm soát nhiễm khuẩn

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Tăng cường công tác tham mưu, quản lý về KSNK	Góp ý bổ sung, hoàn thiện các chính sách, pháp luật, quy trình kỹ thuật và các tài liệu chuyên môn về KSNK	Tăng cường hệ thống quản lý KSNK của bệnh viện theo Hướng dẫn tại Thông tư số 16/2018/TT-BYT
Củng cố, kiện toàn hệ thống tổ chức và nhân lực lĩnh vực KSNK	Tổ chức họp các hội đồng 2 lần/ năm: Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Mạng lưới Kiểm soát nhiễm khuẩn	- Từng bước cập nhật, xây dựng, bổ sung các quy trình quản lý, các hướng dẫn, các quy chuẩn kỹ thuật về KSNK. - Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát sự tuân thủ các chính sách, quy trình, quy định, hướng dẫn về KSNK tại cơ sở KBCB
Tăng cường các hoạt động chuyên môn KSNK trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đặc biệt đầy	Ban hành các tiêu chuẩn Xây dựng tài liệu hướng dẫn KSNK Thực hiện giám sát NKBV - Tiếp tục thực hiện phòng ngừa phơi nhiễm cho NVYT - Giám sát vi sinh trong môi trường (nước, không khí, bề mặt)	- Bệnh viện xây dựng kế hoạch thực hiện theo các tiêu chuẩn cơ bản mà Sở Y tế qui định - Bệnh viện xây dựng qui trình kỹ thuật chuyên môn KSNK theo qui trình chuẩn về KSNK của Sở Y tế để áp dụng thống nhất trong toàn bệnh viện - Xây dựng các bảng kiểm, tiêu chí và biểu mẫu giám sát về KSNK.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
manh công tác giám sát NKBV và giám sát tuân thủ các quy trình KSNK.	- Tiếp tục thực hiện giám sát VST - Căn cứ vào danh mục thiết yếu về KSNK của Sở Y tế để trang bị phương tiện, danh mục cho khoa KSNK - Trang bị đủ phương tiện vệ sinh tay theo quy định - Có khu vực các ly, buồng cách ly theo hướng dẫn phòng ngừa lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm theo tiêu chuẩn BHYT - Tổ chức thực hiện khử khuẩn – tiệt khuẩn tập trung toàn bệnh viện	- Thực hiện giám sát tuân thủ rửa tay, sử dụng phương tiện phòng hộ - Định kỳ giám sát NKBV tại các khoa (giám sát cắt ngang nhiễm khuẩn trong toàn BV, giám sát cắt dọc NKBV theo cơ quan, vị trí NKBV) - Cử nhân viên chuyên trách tham dự các lớp chuyên môn về KSNK.
Tăng cường đào tạo, NCKH và hợp tác quốc tế về chuyên ngành KSNK Đẩy mạnh truyền thông về KSNK	≥1 NCKH về KSNK trong 1 năm ≥1 Truyền thông, GDSK về KSNK	Khuyến khích các bác sĩ và điều dưỡng đưa ra các ý tưởng về nghiên cứu, SKCT và TTGDSK
Đầu tư nguồn lực, cơ sở hạ tầng, phương tiện trang thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu KSNK	- Căn cứ vào danh mục thiết yếu về KSNK của Sở Y tế để trang bị phương tiện, danh mục cho khoa KSNK - Trang bị đủ phương tiện vệ sinh tay theo quy định - Có khu vực các ly, buồng cách ly theo hướng dẫn phòng ngừa lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm theo tiêu chuẩn BHYT	- Đưa chi phí KSNK vào giá dịch vụ y tế và bảo đảm đầu tư thích hợp về kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất theo các quy chuẩn kỹ thuật phù hợp với hoạt động chuyên môn. - Tăng cường đầu tư kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các hoạt động cần thiết của công tác KSNK cũng như huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác.

6.2.7. Công nghệ thông tin

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Nhận thức số	Mỗi năm có 1 sản phẩm mới về số hóa trong công tác bệnh viện	Tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình hay về chuyển đổi số Giao lưu trao đổi kiến thức CNTT cùng các BV bạn.
Thể chế số	Cập nhật “Khuyến cáo đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số hướng đến xây dựng bệnh viện thông minh”.	Xây dựng quy chế và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Xây dựng các phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng. Cập nhật, phổ biến Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng tại Sở Y tế.
Hạ tầng số	Cấu hình hệ thống Ảo hóa exsi, chuyển 02 server lên ảo hóa để tối ưu hệ thống server Cấu hình Vcenter, tạo chế độ chuyển tự động giữa các máy ảo giúp hạn chế tối đa downtime (thời gian chết do hệ thống bị đứng hoặc gặp sự cố). Tạo hệ thống chạy master và slave tránh hệ thống bị treo khi backup database và tính đáp ứng cao khi master gặp sự cố Cấu hình kết nối SAN đến 02 server, tạo vùng lưu trữ an toàn (nếu có SAN) Cấu hình Domain Controller, quản lý hệ thống máy client tập trung Join domain tất cả các máy trong bệnh viện để kiểm soát bảo mật, kiểm soát truy cập Tạo file server cho tất cả các phòng ban, mỗi phòng ban có file server riêng và backup tự	- Nguồn lực: 2 thạc sỹ, 2 kỹ sư.4 cử nhân - Cơ sở vật chất: Đầu tư thiết bị SAN và nâng cấp RAM Server 1 tỷ đồng - Kinh phí: Bệnh viện

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	động lưu trữ tập trung tại File server. Tạo cài remote local, giúp phòng CNTT truy cập đến các máy client hỗ trợ khi cần thiết Hệ thống mail server, mục đích quản lý tất cả email gửi vào, gửi ra và lưu dữ liệu email Cấu hình Firewall, chuyển sang chế độ load balance chạy 2 đường backup lẫn nhau Kiểm tra lại toàn bộ hệ thống switch từng khu, chia Vlan tránh xung đột mạng Kiểm tra và chia lại hệ VLAN trên wifi, wifi nhân viên và khách sử dụng khác SSID	
Dữ liệu số	Thực hiện các nội dung “Khuyến cáo đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số hướng đến xây dựng BV thông minh đặc biệt nội dung “an toàn thông tin”. Thực hiện các nội dung Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trong lĩnh vực y tế + Mô hình thanh toán không dùng tiền mặt tại các CSKCB + Mô hình KCB sử dụng thẻ CCCD và ứng dụng VneID + Mô hình lưu trú tại bệnh viện – ASM + Mô hình sức khỏe điện tử / VneID Mô hình kiosk tiếp nhận khám bệnh	- Nhân sự: BS, ĐD các khoa phòng được tập huấn - Cơ sở vật chất - Trang thiết bị - Kinh phí: bệnh viện
Nhân lực số	Nâng cao năng lực nhân sự CNTT	- Tham dự các khóa bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		chuyển đổi số để thực hiện các nhiệm vụ được giao; kỹ năng ứng dụng công nghệ số và an toàn thông tin. - Tham dự các buổi học tập, hội thảo về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.
An toàn thông tin mạng	Đảm bảo an toàn thông tin mạng cho hạ tầng CNTT	Thực hiện kiểm tra đánh giá an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo quy định
Chính quyền số	Triển khai thực hiện nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử 2026	Tham quan học tập hồ sơ sức khỏe điện tử Triển khai phối hợp với các khoa phòng thực hiện

6.2.8. Chỉ đạo tuyến và hỗ trợ tuyến dưới

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
- Tỷ lệ lưu hành bệnh phong dưới 0,2/10.000 dân 100% người bệnh phong khuyết tật được chăm sóc khuyết tật và phục hồi chức năng	-100% quận, huyện có cán bộ phụ trách chương trình -100% bệnh nhân phong mới được phát hiện và điều trị kịp thời. -100% số người trong gia đình bệnh nhân phong mới và giám sát được khám tiếp xúc -100% quận huyện có thực hiện TTGDSK chương trình với nhiều hình thức (có phát tờ rơi, tờ bướm, ở khu phố, BNĐT, và có xác nhận của địa phương) ≥ 2 lần/năm	- Nhân sự: nhân viên y tế phụ trách chương trình phòng chống phong - Kinh phí: từ nguồn kinh phí Chương trình sức khỏe Thành phố
- Hạ thấp tỷ lệ mắc NKLQTD trong cộng đồng - Đảm bảo phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh và trẻ	100% số quận, huyện có cán bộ phụ trách chương trình phòng, chống NKLQTD 100% quận, huyện có thực hiện TTGDSK chương trình với nhiều hình thức (có phát tờ rơi, tờ bướm, ở khu phố, BNĐT,...và có xác nhận của địa phương) ≥ 2 lần/năm	-Củng cố mạng lưới tuyến cơ sở Đạo tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý chương trình cho cán bộ tuyến dưới -Cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán, điều trị về NKLQTD để triển khai đến các tuyến cơ sở

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
em được tiếp cận với các dịch vụ, can thiệp loại trừ lây truyền giang mai từ mẹ sang con một cách liên tục và có chất lượng	Tỷ lệ phụ nữ mang thai được xét nghiệm sàng lọc giang mai trong thai kỳ $\geq 70\%$. Tỷ lệ phụ nữ mang thai mắc giang mai được điều trị $\geq 70\%$.	- Nhân sự: nhân viên y tế phụ trách Chương trình Nhiễm khuẩn lây qua tình dục, Sức khỏe sinh sản - Kinh phí: từ nguồn kinh phí Chương trình sức khỏe Thành phố
Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh của bệnh viện tuyến dưới	- Khảo sát tình hình, nhu cầu của địa phương để có kế hoạch hỗ trợ. - Hướng dẫn thực hành chẩn đoán lâm sàng, hội chẩn ca bệnh khó tại chỗ hoặc trực tuyến	- Tình hình thực hiện kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện tuyến dưới, sau khi tiếp nhận chuyển giao - Các báo cáo hoạt động của Trung tâm Y tế, Bệnh viện tuyến dưới. - Khảo sát sự hài lòng của bệnh nhân. - Hiệu quả việc tiếp nhận và triển khai kỹ thuật hằng năm

6.2.9. Hành chính quản trị

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Cải cách thủ tục hành chính	- Cải cách thủ tục hành chính trong công tác hành chính, công văn đi, đến, lưu trữ hồ sơ. - Số hóa các thủ tục hành chính	- Lập kế hoạch cải cách hành chính (Báo cáo về công tác cải cách hành chính tại đơn vị tổng hợp gửi Sở Y tế) - Lập kế hoạch công tác hằng năm của phòng trình giám đốc phê duyệt và tổ chức thực hiện. - Sử dụng phần mềm quản lý văn bản, liên thông văn bản. Tập huấn về quản lý phần mềm văn thư. Cập nhật các quy định, thông tư mới (nếu có) cho các khoa/phòng. - Lưu trữ, sắp xếp hồ sơ theo quy định (được sự hướng dẫn của SYT). - Nâng cao trình độ chuyên môn về Văn thư lưu trữ - Xây dựng và hoàn chỉnh phần mềm cho hệ thống văn thư lưu trữ tại bệnh viện (Bệnh viện đầu tư phần mềm quản lý văn bản riêng)

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		- Tổ chức tốt công tác quản lý có hệ thống các công văn đi và đến của bệnh viện. Hệ thống quản lý, lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định. - Triển khai quản lý kho lưu trữ bệnh viện trong thời gian sắp tới.
Cung ứng kịp thời vật tư, VPP, các vật tư, TSCĐ khác	100% các yêu cầu được cung ứng kịp thời vật tư, VPP, các vật tư, TSCĐ khác	- Lập kế hoạch cung ứng vật tư, trang thiết bị thông thường của khoa/phòng theo kế hoạch được duyệt. - Tổ chức, thực hiện công tác đấu thầu theo quy định của Luật đấu thầu 22. - Tổng hợp các vật tư, VPP, thiết bị thông thường của các khoa/phòng báo cáo giám đốc. - Xây dựng định mức tiêu hao vật tư, văn phòng phẩm, trang thiết bị thông thường trình giám đốc duyệt và tổ chức thực hiện. - Hỗ trợ các khoa/phòng thực hiện công tác đấu thầu về các lĩnh vực chuyên môn.
Sửa chữa, bảo trì nhà cửa Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh	Sửa chữa, bảo trì nhà cửa Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh hằng năm	- Lập dự toán, kế hoạch sửa chữa trình Sở Y tế, Sở KHĐT duyệt hằng năm. - Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các khoa/phòng chủ động quan sát và đề nghị kịp thời các yêu cầu sửa chữa. - Đảm bảo vệ sinh ngoại cảnh xanh, sạch, đẹp (vườn hoa, cây cảnh), hệ thống cống rãnh tại bệnh viện. Tổ chức kiểm tra vệ sinh chung trong bệnh viện.
Đảm bảo cung cấp điện, nước sạch, xử lý nước thải	100% cung cấp điện, nước sạch, xử lý nước thải	- Kiểm tra, giám sát hệ thống xử lý nước thải. - Cung cấp nước sạch đáp ứng cho công tác của các khoa/phòng và bệnh nhân nội trú. - Cung ứng điện, hơi để phục vụ sấy, hấp tiệt trùng.
Bảo vệ an ninh trật tự, trị an	Thực hiện diễn tập công tác giữ gìn ANTT và PCCC theo	Đảm bảo công tác an ninh chung, kiểm tra công tác bảo hộ lao động.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	đúng kế hoạch, quy định mỗi năm.	
Phát triển chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, trình độ học vấn.	Trình độ học vấn đến năm 2025 từ Cử nhân trở lên: 50% (để đáp ứng các vị trí công việc được phân công)	Nhân viên công tác tại phòng HCQT ở tất cả các vị trí đều được đào tạo hoàn chỉnh về chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ.
Sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất. Cải tạo, chăm sóc vườn hoa, cây cảnh khuôn viên bệnh viện	Thực hiện các công tác ban đầu cho kế hoạch Xây dựng mới bệnh viện (giai đoạn 2024-2030)	- Hoàn chỉnh bản vẽ, kế hoạch, dự toán xây dựng bệnh viện thông minh, hiện đại. - Đảm bảo tiêu chí kiểm tra bệnh viện Xanh –Sạch – Đẹp. - Khuôn viên bệnh viện luôn được chăm sóc, cải tạo định kỳ. - Tiếp tục duy trì công tác sửa chữa, cải tạo tại các khoa/phòng của bệnh viện khi có nhu cầu hoặc cơ sở vật chất xuống cấp cần được can thiệp để đảm bảo công tác chuyên môn.

6.2.10. Dược

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	100% NVYT được tập huấn chuyên môn Dược 100% cử DSDLS tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn về hoạt động DLS 100% thuốc trong danh mục theo hướng dẫn điều trị/phác đồ 100% thuốc có khoảng trị liệu hẹp được tiến hành theo dõi nồng độ 100% thuốc ưu tiên QL có hướng dẫn, 100% BS theo hướng dẫn, 100% ADR nặng được báo cáo	Mời chuyên gia Nhóm biên soạn KD tập huấn Phối hợp với phòng TCCB - Liên kết với các trường ĐH Rà soát bệnh án - Cảnh báo kê đơn - Tổ chức sinh hoạt khoa học (Bs, Ds) Bổ sung thêm nhân sự chuyên trách cho tổ thầu

	Giám sát $\geq 50\%$ bệnh án và 50% số lượng kê đơn ngoại trú - 100% BS được tập huấn 100% các thuốc, MP, TPBVSK trong Danh mục sản phẩm bệnh viện được đấu thầu	
Cập nhật/ bổ sung các Quy trình thao tác chuẩn	100% các Quy trình Dược lâm sàng - Thông tin thuốc, 100% Quy trình đấu thầu, 100% Quy trình thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, 100% Quy trình thực hành tốt bảo quản thuốc, 100% Quy trình pha chế thuốc	Thành lập nhóm biên soạn: phối hợp các bộ phận Nghiệp vụ dược, Dược lâm sàng, Kho, Nhà thuốc, tổ pha chế, tổ thầu
Cơ sở vật chất	100% nhập dữ liệu tự động bằng file Excel lên phần mềm (dự trữ sản phẩm, các thông tin sản phẩm trúng thầu)	Phối hợp với P.CNTT
Nghiên cứu khoa học	Có ít nhất 02 đề tài nghiên cứu cấp cơ sở được nghiệm thu/ năm, 100% DSDLS tham gia nghiên cứu DLS	Dược sĩ tại khoa, có thể phối hợp cùng bác sĩ, nhân viên CNTT

6.2.11. Vật tư trang thiết bị y tế

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Cung ứng các vật tư tiêu hao và hoá chất kịp thời Đáp ứng đầy đủ vật tư – hoá chất trong công tác khám chữa bệnh của bệnh viện	Cung cấp 100% đầy đủ và kịp thời trang thiết bị y tế gồm máy móc, thiết bị, y dụng cụ, vật tư thay thế sửa chữa và vật tư tiêu hao theo nhu cầu của các khoa/phòng nhằm phục vụ công tác khám chữa bệnh.	- Dựa vào đề nghị mua sắm của các khoa/phòng - Dựa vào số lượng sử dụng năm trước đó, để dự trù đủ số lượng. - Tổ chức đấu thầu kịp thời, đảm bảo quá trình cung ứng không bị gián đoạn
Mua sắm Trang thiết bị y tế theo nhu cầu	Mua sắm đúng và đầy đủ Trang thiết bị y tế theo nhu cầu	- Phối hợp với các khoa/phòng tìm hiểu và tham khảo các trang thiết bị cần mua sắm để tham mưu cho ban giám đốc.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
sử dụng điều trị của các khoa/phòng		- Tổ chức đấu thầu mua sắm Trang thiết bị y tế sau khi đã được phê duyệt, theo quy định hiện hành của nhà nước.
Đảm bảo kiểm định các trang thiết bị đầy đủ, đúng quy định	100% các trang thiết bị được kiểm định đầy đủ và đúng quy định	- Lập kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị của toàn Bệnh viện - Theo dõi định kỳ kiểm định an toàn bức xạ các thiết bị chiếu tia X, kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị theo quy định của nhà nước.
Trang thiết bị hiện có: Kiểm tra, bảo quản đảm bảo trang thiết bị luôn sử dụng tốt và hiệu quả	100% các thiết bị được bảo trì, bảo dưỡng định kỳ 100% các yêu cầu sửa chữa được thực hiện kịp thời	- Giám sát kiểm tra định kỳ hàng tuần, máy móc trang thiết bị y tế. - Nếu máy móc bị hư hỏng nhẹ, kiểm tra sửa chữa trong vòng 24 đến 48 giờ. - Trường hợp hư hỏng nặng, xin ý kiến chỉ đạo của Ban giám đốc để có hướng xử lý kịp thời. - Hợp đồng với công ty bảo trì định kỳ 3 tháng 1 lần - Bảo dưỡng và sửa chữa tất cả các loại thiết bị trong Bệnh viện. Theo dõi các hợp đồng bảo trì, sửa chữa thiết bị y tế.
Củng cố lại các kho VTTH và hoá chất đáp ứng yêu cầu QLCL	100% các kho không bị thấm, mốc, thông thoáng, đủ ánh sáng, nhiệt độ để bảo quản vật tư và hoá chất Duy trì 5S 100% các kho vật tư và hoá chất Đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy	- Xây dựng chống thấm, Chống ẩm mốc, đảm bảo điều kiện thoáng khí tất cả các kho - Đảm bảo thông thoáng, đủ ánh sáng, nhiệt độ để bảo quản VTTH và hoá chất - Sắp xếp đạt tiêu chuẩn 5S dễ thấy, dễ lấy. - Duy trì công tác kiểm tra, giám sát PCCC định kỳ và đột xuất theo quy định.
Ứng dụng CNTT trong cung cấp VTTH và hoá chất theo định mức	Xây dựng 1 phần mềm cung cấp VTTH theo định mức từng bệnh nhân	- Phối hợp với CNTT xây dựng phần mềm cung cấp VTTH theo định mức từng bệnh nhân.

6.2.12. Công tác xã hội và truyền thông giáo dục sức khỏe

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Chăm sóc khách hàng Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác chăm sóc, điều trị toàn diện cho người bệnh, tăng sự hài lòng của người bệnh và người nhà người bệnh đến khám bệnh, trị bệnh tại bệnh viện Đa Liễu thành phố Hồ Chí Minh	Hài lòng người bệnh nội trú >95% Hài lòng người bệnh ngoại trú >95% Trải nghiệm người bệnh nội trú >9	- Xây dựng mạng lưới chăm sóc khách hàng từ những Khoa/Phòng trong bệnh viện nhằm nâng cao hiệu quả hỗ trợ và chăm sóc người bệnh. - Hỗ trợ và cung cấp thông tin về lịch làm việc rõ ràng, qui trình khám chữa bệnh, thủ tục hành chính... đúng qui định tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh khi đến khám bệnh và điều trị bệnh tại bệnh viện Đa Liễu. - Hỗ trợ, tư vấn cho người bệnh về quyền lợi và nghĩa vụ của người bệnh theo đúng quy định của pháp luật. - Hỗ trợ, tư vấn cho người bệnh về các chương trình, chính sách xã hội về bảo hiểm y tế, trợ cấp xã hội trong khám chữa bệnh, chính sách an sinh xã hội, địa chỉ những trung tâm hỗ trợ tình thương, địa chỉ những trung tâm bảo trợ xã hội... - Cung cấp thông tin, tư vấn cho người bệnh có chỉ định chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc xuất viện: hỗ trợ thủ tục xuất viện và giới thiệu người bệnh đến các địa điểm hỗ trợ tại cộng đồng - Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cung cấp thông tin, hỗ trợ và hướng dẫn người bệnh: đăng ký khám bệnh trực tuyến, quét mã QR Code truy xuất thông tin, cải tiến trang Website của bệnh viện... - Học tập và tập huấn: tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên chăm sóc khách hàng học tập nâng cao trình độ cũng như tham gia các lớp tập huấn do Sở y tế Thành phố hoặc Bệnh viện tổ chức. Tổ chức tập huấn về Quy tắc giao tiếp ứng xử cho toàn thể Y bác sĩ, nhân viên và người lao động trong Bệnh viện. - Khảo sát hài lòng của người bệnh và người nhà người bệnh: triển khai khảo sát hàng tháng bằng bảng câu hỏi về dịch vụ tiện ích, triển khai hàng tháng hệ thống đánh giá hài lòng bác sĩ tại mỗi phòng khám bệnh, triển khai hàng quý hệ thống khảo sát hài lòng của Bộ Y tế,... Từ đó, kịp thời nắm bắt những vấn đề chưa tốt để không ngừng hoàn thiện và phục vụ người bệnh tốt. - Thực hiện theo chỉ đạo Ban giám đốc bệnh viện.
Trợ giúp người bệnh	50% người bệnh có hoàn	- Hỗ trợ, chia sẻ, giúp đỡ... người bệnh có hoàn cảnh khó khăn điều trị bệnh viện:

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
và cộng đồng Hỗ trợ, chia sẻ, giúp đỡ,... người bệnh có hoàn cảnh khó khăn điều trị bệnh viện và cộng đồng xã hội.	cảnh khó khăn điều trị tại bệnh viện được hỗ trợ, giúp đỡ đầy đủ và kịp thời	+ Bệnh nhân nội trú: phối hợp Khoa/Phòng nắm bắt kịp thời trường hợp người bệnh có hoàn cảnh khó khăn, trình Ban Giám đốc Bệnh viện xin chỉ đạo và hỗ trợ về xuất ăn miễn phí, kinh phí điều trị, chia sẻ tinh thần... + Bệnh nhân ngoại trú: phối hợp Khoa/Phòng nắm bắt kịp thời trường hợp người bệnh có hoàn cảnh khó khăn, trình Ban Giám đốc Bệnh viện xin chỉ đạo và hỗ trợ kinh phí điều trị, chia sẻ tinh thần... - Phối hợp Khoa/Phòng, đoàn thể trong Bệnh viện, chính quyền địa phương...tổ chức khám miễn phí, thăm hỏi, động viên và tặng quà vào những ngày: + Tết Nguyên Đán: Thăm hỏi Bệnh nhân nội trú có hoàn cảnh khó khăn + Ngày “Công tác Xã hội Việt Nam 25/3”: Thăm hỏi Bệnh nhân nội trú có hoàn cảnh khó khăn, Treo băng rôn, thực hiện theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc,... + Ngày “Người Khuyết tật Việt Nam”: Thăm hỏi bệnh nhân khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn đang khám và điều trị nội trú Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh,...) thực hiện các hoạt động chăm lo cho người khuyết tật, thực hiện theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc ,... + Tháng “Người cao tuổi Việt Nam”: Thăm hỏi người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn đang khám và điều trị nội trú, Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh,...) thực hiện thăm khám từ thiện, thực hiện theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc ,... + Ngày “Quốc tế thiếu nhi ngày 01/6”: Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh,...) thực hiện các hoạt động chăm lo cho thiếu nhi, thực hiện theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc ,... + Ngày “Thầy thuốc Việt Nam ngày 27/02”: Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh,...) thực hiện các hoạt động theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc ,...

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		+ Thực hiện các chương trình khác của Sở Y tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc, chương trình của bệnh viện, ...
Giải quyết các mâu thuẫn, xung đột phát sinh giữa thầy thuốc, nhân viên y tế với người bệnh, người nhà người bệnh có liên quan đến bệnh tật và quá trình khám bệnh trong Bệnh viện.	100% các phản ánh đều được xử lý kịp thời và đúng quy định	- Xây dựng hệ thống tiếp nhận ý kiến của người bệnh và người nhà người bệnh: + Trực tiếp: liên hệ Khoa/Phòng giải thích vấn đề của người bệnh cũng như người nhà người bệnh đang gặp khó khăn hoặc mâu thuẫn với nhân viên y tế trong bệnh viện. Nếu không giải quyết được, Phòng Công tác xã hội sẽ tiếp nhận ý kiến bằng biên bản và giải quyết theo đúng qui định của pháp luật cũng như qui định của ngành y tế. + Gián tiếp: tiếp nhận ý kiến người bệnh cũng như người nhà người bệnh qua điện thoại trong giờ hành chính, điện thoại ngoài giờ hành chính, điện thoại trực lãnh đạo, đường dây nóng của bệnh viện,... Phòng Công tác xã hội phối hợp Khoa/Phòng giải thích vấn đề của người bệnh cũng như người nhà người bệnh đang gặp khó khăn hoặc mâu thuẫn với nhân viên y tế trong bệnh viện. Nếu không giải quyết được, Phòng Công tác xã hội sẽ tiếp nhận ý kiến và giải quyết theo đúng qui định của pháp luật cũng như qui định của ngành y tế. + Ứng dụng công nghệ thông tin để ghi nhận ý kiến của người bệnh cũng như người nhà người bệnh: Fanpage của bệnh viện, Website của bệnh viện,... - Phối hợp công ty tư vấn luật để giải quyết vấn đề người dân luôn theo qui định của pháp luật. - Học tập và tập huấn: tạo điều kiện cho nhân sự phù hợp học tập không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, cử nhân sự tham gia tập huấn những lớp về luật tiếp công dân, luật khiếu nại,... - Thực hiện theo chỉ đạo của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh và chỉ đạo của Ban Giám đốc bệnh.
Đẩy mạnh truyền thông các dịch vụ của Bệnh viện	Tăng 2%/năm số lượng bài truyền thông qua báo/đài và các kênh truyền thông của bệnh	Đẩy mạnh truyền thông giới thiệu các dịch vụ, các kỹ thuật thẩm mỹ, phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ đang được triển khai tại BV Da Liễu TP.HCM thông qua báo/đài và các kênh truyền thông của bệnh viện (fanpage; website; you tube...) Đẩy mạnh truyền thông để tất cả người dân biết đến Khoa Thẩm mỹ da và Đơn vị phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ của BV

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	viện (fanpage; website; you tube...)	Cung cấp thông tin, kiến thức, giúp người dân có thêm các kiến thức về da liễu, thẩm mỹ Tạo sự quan tâm của cộng đồng qua đó tăng lượng khách hàng biết đến các dịch vụ, các hoạt động của Bệnh viện.
Đẩy mạnh truyền thông du lịch thẩm mỹ	Có ít nhất 1 clip và 1 bài truyền thông về du lịch thẩm mỹ	Phối hợp với khoa Thẩm mỹ da xây dựng các gói thẩm mỹ nhanh, gọn, không ảnh hưởng đến lịch trình của khách hàng.
Xây dựng chương trình truyền thông cho các nhóm yếu thế	Tổ chức ít nhất 1 chương trình truyền thông hướng đến cộng đồng LGBT	Tổ chức các chương trình truyền thông hướng đến cộng đồng LGBT. Xây dựng môi trường BV thân thiện với cộng đồng LGBT. Tiến tới thành lập phòng khám riêng cho cộng đồng LGBT
Thực hiện nhiều chương trình truyền thông sức khỏe cho cộng đồng	Ít nhất 1 chương trình truyền thông mỗi năm hướng đến cộng đồng	Thực hiện các chương trình truyền thông hướng đến cộng đồng: chương trình truyền thông “Chăm sóc da tuổi dậy thì đúng cách”; chương trình truyền thông “Cách phòng tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục” cho học sinh lứa tuổi vị thành niên

6.2.13. Tổ chức cán bộ

Mục tiêu cụ thể	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Cơ cấu tổ chức	- Giải thể khoa Nhi (theo quyết định 2019/QĐ-SYT ngày 04/5/2016); - Trình Sở Y tế ban hành quyết định về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Da Liễu (thay thế quyết định 2019/QĐ-SYT ngày 04/5/2016).	Phối hợp với các khoa, phòng liên quan (KHTH, VT-TBYT...) lập đề án trình Sở Y tế phê duyệt
Xếp hạng bệnh viện	Tiếp tục giữ mức xếp hạng 1	Phối hợp với các khoa, phòng liên quan (KHTH, VT-TBYT, TCKT, HCQT, ĐD, QLCL...) chuẩn bị hồ sơ minh chứng.

Mục tiêu cụ thể	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Tuyển dụng, Xét tuyển viên chức	- Tuyển dụng người lao động theo nhu cầu phát triển của bệnh viện và thay thế cho số lao động nghỉ hưu (nếu cần thiết) và phù hợp với đề án vị trí việc làm. - Thực hiện xét tuyển viên chức hằng năm theo kế hoạch.	- Tuyển dụng lao động thay thế cho VC-NLĐ nghỉ hưu (năm 2025: 05 người, 2026: 01 người, 2027: 02 người). Ưu tiên tuyển dụng Bác sĩ nội trú. - Xây dựng kế hoạch xét tuyển viên chức trên cơ sở đề án vị trí việc làm của bệnh viện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về tuyển dụng của Chính phủ, Sở Nội vụ, Sở Y tế...
Đào tạo bồi dưỡng: Đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn	1. Đào tạo dài hạn: - Hằng năm cử 15% nhân viên y tế có chức danh bác sĩ, dược sĩ, kỹ thuật y học nâng cao trình độ chuyên khoa 1, thạc sĩ, chuyên khoa 2, tiến sĩ; Cử 5% nhân viên chức danh chuyên viên, kỹ sư... học sau đại học chuyên ngành. - Cử 100% điều dưỡng trưởng, Kỹ thuật viên trưởng học nâng cao trình độ Chuyên khoa I, Thạc sĩ. 2. Đào tạo ngắn hạn: - Cử viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu phát triển chuyên môn bệnh viện (da liễu nhi, bệnh da tâm thần, bệnh da cho người chuyển giới, dinh dưỡng trong da liễu, cấp cứu nội viện, bỏng...), đào tạo về an toàn lao động, văn bản quy phạm pháp luật... - Các lớp đào tạo bồi dưỡng ngạch theo tiêu chuẩn chức danh. - Tham dự hội nghị, hội thảo	- Rà soát quy chế đào tạo, cập nhật bổ sung phù hợp với thực tế. - Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng hàng năm.

Mục tiêu cụ thể	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	trong và ngoài nước theo nhu cầu của bệnh viện.	
Đào tạo bồi dưỡng: Đào tạo nâng cao năng lực quản lý	Ít nhất 50% viên chức trong diện quy hoạch được cử đi học các lớp: trung cấp/sơ cấp lý luận chính trị, quản lý nhà nước, quản lý bệnh viện, quản lý cấp phòng, quản lý điều dưỡng, quản lý y tế dành cho lãnh đạo bệnh viện.	- Căn cứ quy định, yêu cầu của chức danh lãnh đạo quản lý, P. TCCB tham mưu trình BGD phê duyệt danh sách đi học cụ thể. - Các lớp phải được cấp có thẩm quyền công nhận và cấp bằng tốt nghiệp sau thời gian đào tạo
Đào tạo bồi dưỡng: Nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học	- Mỗi 02 năm có 5% bác sĩ đạt chứng chỉ ngoại ngữ khám chữa bệnh cho người nước ngoài. - 80% nhân viên có chứng chỉ tin học, chứng chỉ ngoại ngữ.	Phổ biến, giới thiệu các nơi đào tạo được công nhận để viên chức, người lao động tham gia
Đề án vị trí việc làm	Giảm số lượng nhân viên phục vụ để phân đầu đạt tỉ lệ 10% tổng số người làm việc của bệnh viện theo Thông tư 03/2023/TT-BYT	Căn cứ thực hiện: - Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ; - Hướng dẫn số 2135/HD-SNV ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Nội vụ. - Công văn số 3903/SYT-TCCB ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Sở Y tế - Quyết định số 3717/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của UBND TPHCM về giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 cho Bệnh viện Da Liễu
Thăng hạng chức danh nghề nghiệp	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp: - Từ hạng III lên hạng II là 17 người. - Từ hạng IV lên hạng III là 14 người.	- Đăng ký nhu cầu hàng năm trên cơ sở đề án việc làm của bệnh viện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Phổ biến đến các viên chức có đủ tiêu chuẩn và có nguyện vọng thi thăng hạng - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về thăng hạng của cấp có thẩm quyền

Mục tiêu cụ thể	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Quy hoạch, Bổ nhiệm	- Hằng năm thực hiện rà soát, bổ sung nguồn quy hoạch. - Bổ nhiệm mới các chức danh còn thiếu như: Phó Giám đốc, Trưởng phòng KHTH, Trưởng phòng CNTT, Trưởng phòng Chỉ đạo tuyến, Trưởng khoa Ngoại, Trưởng khoa Xét nghiệm, Trưởng khoa KSNK, Trưởng khoa Dinh dưỡng. - Bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo khi hết thời gian 05 năm.	- Tham mưu cho Đảng ủy bệnh viện về công tác quy hoạch; xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung nguồn quy hoạch của bệnh viện phù hợp với tình hình thực tế, làm căn cứ cho công tác bổ nhiệm. - Cử viên chức diện quy hoạch tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển nhằm đào tạo, nâng cao năng lực, kinh nghiệm thực tiễn. - Thực hiện bổ nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt. - Xây dựng tiêu chuẩn chức danh các vị trí lãnh đạo quản lý và quy trình bổ nhiệm theo hướng dẫn của Đảng ủy Sở Y tế. - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về bổ nhiệm của Chính phủ, Sở Nội vụ, Sở Y tế...
Thi đua, khen thưởng	- Tập thể LĐXS hằng năm - Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, - Bằng khen UBNDTP	Thực hiện các quy định tại Luật Thi đua-khen thưởng
Thực hiện và đảm bảo công tác an ninh trật tự nội bộ, công tác an ninh quốc phòng của bệnh viện	Đạt thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.	- Thực hiện quy chế phối hợp giữa công an quận 3 và bệnh viện về công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. - Thực hiện các kế hoạch về giải quyết ANTT trước cổng bệnh viện (cò mồi) của CA phường và của bệnh viện. - Thực hiện việc đảm bảo tình hình ANTT nội bộ như cử nhân viên bảo vệ đi học các lớp về tăng cường nghiệp vụ bảo vệ, các lớp võ thuật...

6.2.14. Quản lý tài chính

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	-Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Bệnh viện Đa Liễu thực hiện theo Quyết định số 3717/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 và Bệnh viện Đa Liễu được phân loại là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư (đơn vị nhóm 1). -Thực hiện công văn số 9981/SYT- KHTC ngày 15/11/2023 về việc triển khai công tác đấu thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ trong giai đoạn chuyển tiếp áp dụng Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024. Xây dựng đội ngũ chuyên gia có thể đảm nhiệm được công tác đấu thầu được, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng và vật tư hóa chất-trang thiết bị y tế hằng năm cho bệnh viện; cử nhân viên tập huấn các lớp đấu. -Quản lý tốt các nguồn tài trợ, kinh phí thường xuyên và không thường xuyên (Chương trình sức khỏe) về việc mua sắm trong bệnh viện theo đúng quy định, đúng trình tự các cấp quản lý ở khoa/phòng đến BGĐ. Thường xuyên kiểm tra định kỳ và đột xuất các quỹ của bệnh viện. -Thông tư 13/2023/TT-BYT ngày 29/6/2023 của Bộ y tế quy định khung giá và phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước cung cấp. -Thông tư 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp. - Thực hiện chế độ kế toán hành chính sự nghiệp theo Thông tư 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024	- Nhân sự: Nhân viên phòng TCKT và các khoa phòng có liên quan được tập huấn - Cơ sở vật chất - Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tài chính

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	của Bộ trưởng Bộ Tài Chính có hiệu lực 01/01/2025 - Triển khai QR CODE động thanh toán không dùng tiền mặt - Triển khai 01 bệnh nhân chỉ xuất hóa đơn cho tất cả các danh mục kỹ thuật trong ngày	

6.3. Trung hạn 5 năm (2025-2030)

6.3.1. Quản lý chất lượng bệnh viện

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Ứng dụng CTTT trong cải cách thủ tục hành chính hướng đến hài lòng người bệnh	50% các hoạt động khảo sát, kiểm tra đánh giá định kỳ được triển khai bằng phần mềm CNTT.	Xây dựng các biểu mẫu, bảng kiểm ... trên phần mềm.
Cải tiến chất lượng khám chữa bệnh và nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh	Triển khai hoạt động cải tiến cho 20 khoa/phòng. Bệnh viện xếp hạng ≤ 25 về chất lượng bệnh viện Số lượng duy trì ≥ 20 đề án/năm. $\geq 90\%$ khoa/phòng xây dựng đề án CTCL hàng năm	Hướng dẫn các khoa/phòng xây dựng đề án CTCL. Tổ chức triển khai và nghiệm thu đề án.
Đo lường chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh	Hài lòng người bệnh nội trú $>95\%$ Hài lòng người bệnh ngoại trú $>95\%$ Trải nghiệm người bệnh nội trú >9	Triển khai hoạt động khảo sát định kỳ báo cáo về SYT
Triển khai lưu trữ, trả kết quả CDHA qua	Triển khai gói PAC trên quy mô toàn BV	

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
hệ thống PAC		

6.3.2. Kế hoạch tổng hợp

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Tập trung phát triển theo từng lĩnh vực đa liễu chuyên sâu	Đào tạo và phát triển các bác sĩ có chuyên môn sâu trong các lĩnh vực Thành lập các đơn vị và phòng khám chuyên sâu
Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật	Xây dựng hệ thống AI trong theo dõi, hỗ trợ bệnh nhân ung thư da Phối hợp các kỹ thuật chuyên sâu nhằm nâng cao hiệu quả điều trị, đồng thời hạn chế tác dụng phụ Hướng đến y học chính xác và cá thể hóa điều trị	Chuẩn bị nhân sự, trang bị thiết bị và cơ sở vật chất phù hợp
Khám chữa bệnh	Công bố hồ sơ bệnh án điện tử để tiến hành thay thế hoàn toàn cho bệnh án giấy	Xây dựng thành công HSBA điện tử và tham mưu lưu trữ bằng Cloud thay cho phần cứng.
Xuất bản các tài liệu khoa học	Xuất bản sách về từng lĩnh vực đa liễu chuyên sâu: da liễu nhi, miễn dịch dị ứng, phẫu thuật da...	Có kế hoạch phân công, đôn đốc nhân sự biên soạn các tài liệu khoa học
Đào tạo liên tục, Hội nghị hội thảo	Mở rộng hợp tác quốc tế với các tổ chức y khoa và trường đại học quốc tế Phát triển các chương trình đào tạo chuyên sâu về da liễu nhi,	Tăng cường duy trì hợp tác với các đối tác cũ và tìm kiếm các đối tác mới nhờ vào các tổ chức đa quốc gia, các hội nghị, hội thảo quốc tế

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	miễn dịch dị ứng, phẫu thuật da... Tăng cường tổ chức hội nghị khoa học quốc tế	Cử nhân sự đi học các lớp đào tạo về các kỹ thuật chuyên sâu. Xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo chuyên sâu Cải thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại đáp ứng tiêu chuẩn. Tăng cường hợp tác quốc tế
Nghiên cứu khoa học	Chỉ tiêu hằng năm phê duyệt được ít nhất 15 đề tài cấp cơ sở Chỉ tiêu hằng năm có ít nhất 6 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở được nghiệm thu Chỉ tiêu hằng năm có ít nhất 03 bài báo trong nước có nhân viên bệnh viện là tác giả chính hoặc liên hệ Chỉ tiêu mỗi 2 năm có ít nhất 01 bài báo quốc tế có nhân viên bệnh viện là tác giả chính hoặc liên hệ	Khuyến khích, hỗ trợ, đôn đốc các khoa/phòng thực hiện nghiên cứu khoa học Tích cực theo dõi quản lý các đề tài NCKH nghiệm thu, báo cáo đúng tiến độ Tăng cường nâng cao trình độ chuyên môn, phát triển và cải tiến các kỹ thuật chuyên môn, phối hợp các kỹ thuật nhằm tạo ra nhiều hướng nghiên cứu mới Tập huấn toàn bộ nhân viên các khoa/phòng về nghiên cứu khoa học, kỹ năng viết báo cáo, bài báo tiếng Việt, khuyến khích bằng tiếng Anh
Hợp tác quốc tế	Duy trì và tăng cường quan hệ hợp tác về nghiên cứu khoa học, hội nghị hội thảo, đào tạo và khám chữa bệnh với các chuyên gia, các đơn vị và tổ chức quốc tế Mở rộng hợp tác từ cấp độ cá nhân lên cấp độ đơn vị và cao hơn nữa	Tăng cường duy trì hợp tác với các đối tác cũ và tìm kiếm các đối tác mới nhờ vào các tổ chức đa quốc gia, các hội nghị, hội thảo quốc tế

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	Tham gia các nghiên cứu khoa học đa quốc gia Học hỏi và ứng dụng có điều chỉnh các mô hình hoạt động khám chữa bệnh, câu lạc bộ bệnh nhân của nước ngoài phù hợp với tình hình thực tế tại bệnh viện	
	Tăng cường tham gia các lớp học, hội nghị hội thảo quốc tế để kết nối, hợp tác với các chuyên gia nước ngoài Xây dựng chương trình đào tạo cho các bác sĩ nước ngoài về thực tập tại bệnh viện, góp phần nâng cao vị thế của bệnh viện trên trường quốc tế	
Truyền thông	Duy trì các hoạt động thường quy Phát triển hình ảnh cá nhân gắn liền với lĩnh vực cụ thể như chuyên gia Vây nển, chuyên gia viêm da cơ địa, chuyên gia thẩm mỹ nội khoa	Thực hiện việc đào tạo cá nhân bác sĩ gắn liền với các chuyên khoa sâu. Phối hợp phòng CTXH truyền thông.
Phòng ngừa dịch bệnh	Thực hiện các quy chế chung trong giải quyết các vấn đề liên quan dịch bệnh. Quy chế phải đảm bảo bao quát toàn bộ các tình huống dịch bệnh, cách xây dựng và thực hiện một số văn	Tinh gọn và tin học hóa các quy trình để đảm bảo vừa có tính hẹp (tinh gọn) mà phải vừa có tính mở (có thể áp dụng được cho phong phú các thay đổi trong chỉ đạo về dịch bệnh)

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	bản chỉ đạo liên quan dịch bệnh.	

6.3.3. Các Khoa Lâm sàng

6.3.3.1 Khoa Khám bệnh

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	- Tổng số lượt khám chữa bệnh ngoại trú đạt 800.000 lượt/năm. - >50% bác sĩ của khoa đạt trình độ chuyên khoa II	- Nâng cấp, sửa chữa cơ sở hạ tầng các khu vực phòng khám. - Ứng dụng CNTT để cải tiến quy trình đăng kí khám, giảm thời gian chờ, tăng hài lòng (triển khai sổ khám bệnh điện tử) - Tạo điều kiện cho bác sĩ chuyên khoa I học lên chuyên khoa II, điều dưỡng trung cấp học lên cử nhân, chuyên khoa I. - Tổ chức các hội nghị, hội thảo, các khóa đào tạo ngắn hạn để cập nhật kiến thức thường xuyên cho đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên.
Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật	- Triển khai áp dụng quy trình kỹ thuật laser Excimer. - Triển khai áp dụng quy trình kỹ thuật Plasma trong điều trị lành thương.	- Xây dựng quy trình kỹ thuật. - Trình hội đồng KHCN cho phép triển khai thí điểm. - Báo cáo kết quả triển khai thí điểm và trình BGĐ ban hành quyết định thực hiện chính thức. - Bố trí phòng máy. - Trang bị máy laser Excimer, Plasma.
Nghiên cứu khoa học	Có ít nhất 01 đề tài nghiên cứu cấp bộ.	Tạo điều kiện thuận lợi cho bác sĩ, điều dưỡng thực hiện các nghiên cứu mới, tiềm năng.

6.3.3.2 Khoa Lâm sàng 1

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú: 930 Số ngày điều trị trung bình/một bệnh nhân: 7.6 Công suất sử dụng giường bệnh: 55% Tỷ lệ tử vong: 0% Bình bệnh án: 10 ca/tháng Đề án cải tiến chất lượng khoa: 01-02 đề án Tăng cường 1 phòng bệnh Nhi khoa (theo số lượng bệnh nhân thực tế) Cập nhật kiến thức về cấp cứu	Nhập viện đúng chỉ định Rút ngắn thời gian điều trị bệnh nội trú Tăng cường chăm sóc người bệnh, nhất là chăm sóc cấp I Xin hỗ trợ từ BGD khi số lượng bệnh Nhi tăng Sửa chữa phòng bệnh Nhi phù hợp Tất cả các BS được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản Điều dưỡng (đặc biệt là đội báo động đỏ) được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản
Truyền thông	Cập nhật/soạn mới tờ bướm truyền thông về bệnh thường gặp	Phân công bác sĩ, điều dưỡng biên soạn và trình hội đồng khoa học duyệt thông qua
Nghiên cứu khoa học	Thực hiện ít nhất 1-2 đề tài NCKH	Khuyến khích BS và điều dưỡng thực hiện nghiên cứu khoa học
Công bố khoa học	Viết 01-02 bài đăng báo (trong nước hoặc quốc tế)	Viết bài nghiên cứu khoa học Viết bài về ca bệnh
Hội nghị, hội thảo	Ít nhất 01-02 bài báo cáo bằng tiếng Anh trong Hội nghị trong nước/quốc tế	Nâng cao trình độ ngoại ngữ BS tại khoa đăng ký báo cáo trong các hội nghị

6.3.3.3 Khoa Lâm sàng 2

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú: 811 Số ngày điều trị trung bình/một bệnh nhân: 10.5 Công suất sử dụng giường bệnh: 60% Tỷ lệ tử vong: 0% Bình bệnh án: 10 ca/tháng Đề án cải tiến chất lượng khoa: 01-02 đề án Cập nhật kiến thức về cấp cứu	Nhập viện đúng chỉ định Rút ngắn thời gian điều trị bệnh nội trú Tăng cường chăm sóc người bệnh, nhất là chăm sóc cấp I, và người cao tuổi Tất cả các BS được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản Điều dưỡng (đặc biệt là đội báo động đỏ) được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản
Truyền thông	Cập nhật/soạn mới tờ bướm truyền thông về bệnh thường gặp	Phân công bác sĩ, điều dưỡng biên soạn và trình hội đồng khoa học duyệt thông qua
Nghiên cứu khoa học	Thực hiện ít nhất 1-2 đề tài NCKH	Khuyến khích BS và điều dưỡng thực hiện nghiên cứu khoa học
Công bố quốc tế	Viết 01-02 bài đăng báo (trong nước hoặc quốc tế)	Viết bài nghiên cứu khoa học Viết bài về ca bệnh
Hội nghị, hội thảo	Ít nhất 01-02 bài báo cáo bằng tiếng Anh trong Hội nghị trong nước/quốc tế	Nâng cao trình độ ngoại ngữ BS trẻ tại khoa đăng ký báo cáo trong các hội nghị

6.3.3.4 Khoa Lâm sàng 3

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Số lượt bệnh nhân khám và điều trị ngoại trú: 104.651 Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú: 136	Tăng số lượng BN khám và điều trị nội, ngoại trú, các BN làm thủ thuật đúng chỉ định Xin hỗ trợ từ BGD khi số lượng bệnh Nhi tăng

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	Số lượt bệnh nhân làm thủ thuật: 36.085 Đề án cải tiến chất lượng khoa: 01-02 đề án Tăng cường phòng khám cho các đối tượng đặc biệt: Nhi khoa, chuyển giới, đồng giới Cập nhật kiến thức về cấp cứu	Sửa chữa phòng bệnh Nhi phù hợp Tất cả các BS được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản Điều dưỡng (đặc biệt là đội bảo động đỏ) được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản
Truyền thông	Cập nhật/soạn mới tờ bướm truyền thông về bệnh thường gặp	Phân công bác sĩ, điều dưỡng biên soạn và trình hội đồng khoa học duyệt thông qua
Nghiên cứu khoa học	Thực hiện ít nhất 1-2 đề tài NCKH	Khuyến khích BS và điều dưỡng thực hiện nghiên cứu khoa học
Công bố khoa học	Viết 01-02 bài đăng báo (trong nước hoặc quốc tế)	Viết bài nghiên cứu khoa học Viết bài về ca bệnh
Hội nghị, hội thảo	Ít nhất 01-02 bài báo cáo bằng tiếng Anh trong Hội nghị trong nước/quốc tế	Nâng cao trình độ ngoại ngữ BS tại khoa đăng ký báo cáo trong các hội nghị

6.3.3.5 Khoa Thẩm mỹ da

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn thẩm mỹ mới	Tối thiểu 1 kỹ thuật mới hằng năm	Mua sắm các trang thiết bị mới, cập nhật cho các trang thiết bị cũ, lỗi thời
Hoàn thiện cơ sở vật chất và đội ngũ nhân sự	Hoàn thiện cơ sở vật chất và đội ngũ nhân sự	Tuyển thêm các nhân sự bác sĩ, điều dưỡng có chuyên môn, tay nghề cao phù hợp với sự phát triển của khoa Mở rộng thêm cơ sở vật chất: tăng thêm 2 phòng khám mới, tăng thêm 1 sảnh

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		chờ, tăng thêm 2 phòng máy, 1 phòng tiệt
Bài báo khoa học trong nước	>50% nhân viên tham gia viết báo khoa học trong nước	Khuyến khích >50% nhân viên tham gia viết báo khoa học trong nước
Bài báo quốc tế	Có ít nhất 01-02 bài đăng báo quốc tế (ca bệnh hoặc NCKH)	Lãnh đạo khoa chủ động đưa ra ý tưởng NCKH có thể đăng báo quốc tế, đồng thời khuyến khích, hỗ trợ >50% nhân viên cùng đưa ra thêm các ý tưởng NCKH đánh giá có thể triển khai và đăng báo quốc tế
Phát triển truyền thông	Tối thiểu 7 bài viết hoặc clip truyền thông hằng tháng để giới thiệu hình ảnh khoa và các dịch vụ thẩm mỹ	Lãnh đạo khoa cập nhật và lên ý tưởng nội dung về các bài viết hoặc clip truyền thông, phân công phù hợp theo năng lực của các bác sĩ và điều dưỡng >50% nhân viên đề xuất các ý tưởng truyền thông trong quá trình làm việc tại khoa
Nghiên cứu khoa học	Tối thiểu 4 đề tài nghiên cứu khoa học hằng năm	> 50% các bác sĩ và điều dưỡng đưa ra các ý tưởng về nghiên cứu Khoa tạo điều kiện thuận lợi cho các bác sĩ có 1-2 buổi nghiên cứu khoa học/ tuần Chia nhóm các bác sĩ, điều dưỡng cùng nhau hỗ trợ hoàn thành các đề tài nghiên cứu khoa học
Báo cáo trong các Hội nghị, hội thảo, chương trình đào tạo	>50% các bác sĩ và điều dưỡng tham gia báo cáo trong các Hội nghị, hội thảo, chương trình đào tạo liên tục trong nước	Khuyến khích >50% các bác sĩ và điều dưỡng tham gia báo cáo trong các Hội nghị, hội thảo, chương trình đào tạo liên tục trong nước

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
liên tục trong nước		
Báo cáo trong Hội nghị quốc tế	>50% các bác sĩ và điều dưỡng tham gia báo cáo trong các Hội nghị quốc tế	Khuyến khích >50% các bác sĩ và điều dưỡng tham gia báo cáo trong các Hội nghị quốc tế

6.3.3.6 Khoa Ngoại

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn và cơ sở vật chất	Phát triển 3 kỹ thuật chuyên sâu Triển khai, áp dụng 2 kỹ thuật mới lần đầu tiên thực hiện tại bệnh viện. Xây dựng 1 phòng đốt laser VIP	Phối hợp các khoa/phòng thực hiện Tiếp tục hoàn thiện danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật tiền mê/gây mê và danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ có tiền mê/gây mê. Phát triển các danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ có gây mê.
Nghiên cứu khoa học	Chỉ tiêu mỗi năm 01 đề tài NCKH và 1 đề án cải tiến chất lượng	Khuyến khích các bác sĩ và điều dưỡng tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến chất lượng

6.3.3.7 Khoa Dinh dưỡng

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Nâng cao chất lượng bệnh viện về dinh dưỡng tiết chế	Đạt mức 5 trong các tiêu chí chất lượng bệnh viện về dinh dưỡng tiết chế Thực hiện đúng Thông tư 18/2020/TT-BYT	- Khoa Dinh dưỡng – tiết chế có đầy đủ nhân viên theo đề án vị trí việc làm. - Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học về dinh dưỡng hoặc liên quan đến dinh dưỡng cấp cơ sở. - Khoa Dinh dưỡng – tiết chế (hoặc cơ sở cung cấp suất ăn: căn tin) phục vụ suất ăn cho trên 90% đối tượng người bệnh. - Tiếp tục duy trì chất lượng các tiêu chí đã đạt được. - Chú trọng công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		- Hoàn thiện công tác hoạt động chuyên môn dinh dưỡng trong bệnh viện
Nhân sự khoa Dinh dưỡng	Tuyển đủ 100% nhân sự theo đề án vị trí việc làm Đào tạo nhân sự đúng theo đề án vị trí việc làm	- Tạo điều kiện cho Bác sĩ Phó khoa đi học chuyên khoa 2 Đa liễu hoặc chuyên khoa 1 Dinh dưỡng tiết chế để đủ điều kiện thay thế trưởng khoa đến tuổi nghỉ hưu. - Cần thêm 1 cử nhân dinh dưỡng thay thế Điều dưỡng trưởng đến tuổi nghỉ hưu - Cử Bác sĩ học chuyên khoa 1 - Cần 1 nhân sự nấu bếp thay cho 1 nhân viên bếp đến tuổi nghỉ hưu
Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm	Tập huấn Vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên khoa Dinh dưỡng và căn tin bệnh viện 1 buổi/năm Không xảy ra ngộ độc thực phẩm trong bệnh viện	- Thường quy tập huấn Vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên khoa Dinh dưỡng và căn tin bệnh viện. - Kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm trong bệnh viện. - Phối hợp phòng Hành chính quản trị cung cấp trang thiết bị, hóa chất hoặc phương tiện phòng chống ruồi, gián, côn trùng, chuột và động vật có nguy cơ gây bệnh tại khu vực kho thực phẩm, bếp và nhà ăn.

6.3.4. Công tác điều dưỡng

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn, phát triển nhân lực	- Củng cố hệ thống quản lý DD - Nâng cao chất lượng ĐDTK, KTVTK, ĐDV, KTV - >70% ĐDTK lâm sàng có trình độ sau đại học - >60% ĐDTK -KTVTK có trình độ sau đại học - >5% DD-KTV có trình độ sau đại học	- Tham mưu đề xuất bổ nhiệm vị trí thay thế, kiện toàn, bổ sung Hội đồng Điều dưỡng, ĐDTK, KTVTK - Đề xuất tuyển dụng khi thiếu nhân lực, kiểm tra tay nghề - Cập nhật nâng cao trình độ chuyên môn qua các lớp chuyên khoa I, thạc sĩ, quản lý DD, chính trị, hội nghị - hội thảo, sinh hoạt chuyên môn...

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	- 100% ĐD -KTV có trình độ từ đại học trở lên - Cùng cố công tác chăm sóc người bệnh theo phân cấp chăm sóc, củng cố công tác ghi chép hồ sơ ĐD	- Tổ chức thi tay nghề hàng năm, tổ chức hội nghị- hội thảo ĐD, tập huấn hồi sức cấp cứu, nghiên cứu khoa học - Khuyến khích tất cả ĐD-KTV học tập nâng cao trình độ đặc biệt là các lớp ban đêm - Giám sát của ĐDTK, kiểm tra chéo - Sinh hoạt chuyên môn ĐD
Quy trình kỹ thuật chăm sóc, các chỉ số đánh giá chất lượng CSNB	- Xây dựng chỉ số chăm sóc mới (01 chỉ số/năm) - Xây dựng quy trình kỹ thuật chăm sóc mới (> 4 kỹ thuật/năm) - Giám sát thực hiện quy trình tiêm an toàn	- Hợp Hội đồng ĐD đề xuất chỉ số mới, kỹ thuật mới, xây dựng, chỉnh sửa bổ sung và ban hành thực hiện - Tổ chức giám sát 3 hệ thống: ĐDTK, kiểm tra chéo, giám sát chủ động
Truyền thông giáo dục sức khỏe	- Tập huấn kỹ năng tư vấn truyền thông GDSK cho > 90% ĐD - Tăng cường truyền thông GDSK người bệnh nội trú, duy trì họp HĐNB lồng ghép GDSK - Ban hành ≥ 1 tờ rơi mới/năm - Ban hành bộ tài liệu mới	- Phối hợp phòng Công tác xã hội - Các khoa LS thực hiện truyền thông GDSK cho người bệnh nội trú bằng nhiều hình thức: Tư vấn trực tiếp, họp Hội đồng người bệnh cấp khoa, cấp bệnh viện theo định kỳ, thực hiện phiếu tóm tắt thông tin điều trị... - Nghiên cứu thêm các hình thức mới - Hợp Hội đồng KHCN xây dựng tờ rơi mới theo mô hình bệnh tật, xây dựng bộ tài liệu mới
Nghiên cứu khoa học	- Nâng cao trình độ - Mỗi năm có ít nhất 01 đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu - Mỗi năm tổ chức được 01 lớp tập huấn	- Khuyến khích các ĐD tham gia công tác nghiên cứu khoa học. - Đề xuất tập huấn nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực điều dưỡng

6.3.5. Xét nghiệm

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Tham gia ngoại kiểm tra các xét	Tham gia ngoại kiểm đầy đủ đúng quy định các xét nghiệm PCR và dị ứng	Có thể đăng ký tham gia ngoại kiểm với các công ty nước ngoài hoặc thực hiện ngoại kiểm liên phòng

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
nghiệm đặc thù chưa có cơ sở thực hiện ngoại kiểm		
Kết nối tất cả các thiết bị xét nghiệm vào phần mềm quản lý của bệnh viện	100% các thiết bị được kết nối vào phần mềm quản lý của bệnh viện	Phối hợp với phòng CNTT thực hiện
Thăm dò nhu cầu xét nghiệm	Tiến hành khảo sát định kỳ mỗi năm 1 lần hoặc đột xuất theo nhu cầu thực hiện xét nghiệm của các bác sĩ lâm sàng	Thực hiện phiếu khảo sát gửi về các khoa lâm sàng để thăm dò nhu cầu
Nâng cao năng lực hiện nghiên cứu lâm sàng	Mỗi năm đào tạo mới ít nhất 1 nhân sự có trình độ sau đại học tiến hành các thử nghiệm lâm sàng về xét nghiệm	Xem xét các nhân sự đủ điều kiện đi đào tạo chuyên về nghiên cứu lâm sàng
Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học tại khoa	Có 1 đề tài NCKH	Khuyến khích nhân viên thực hiện nghiên cứu khoa học
Phát triển xét nghiệm sinh học phân tử	Triển khai ít nhất 1 xét nghiệm sinh học phân tử trên thiết bị mới, có thể cho kết quả trong ngày	Sử dụng máy xét nghiệm DNA thế hệ mới cho kết quả nhanh và chạy mẫu theo lượt, có thể cho kết quả trong ngày

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Mở rộng các DMKT về chẩn đoán hình ảnh	Triển khai thêm 01 siêu âm đầu dò tần số cao và 01 đầu dò sản phụ khoa Triển khai thực hiện 01 kỹ thuật chụp X quang đường dò	Chuẩn bị nhân sự, trang thiết bị, cơ sở vật chất phù hợp

6.3.6. Kiểm soát nhiễm khuẩn

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Tăng cường công tác tham mưu, quản lý về KSNK	Góp ý bổ sung, hoàn thiện các chính sách, pháp luật, quy trình kỹ thuật và các tài liệu chuyên môn về KSNK	Tăng cường hệ thống quản lý KSNK của bệnh viện theo Hướng dẫn tại Thông tư số 16/2018/TT-BYT
Củng cố, kiện toàn hệ thống tổ chức và nhân lực lĩnh vực KSNK	Tổ chức họp các hội đồng 2 lần/năm: Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Mạng lưới Kiểm soát nhiễm khuẩn	- Từng bước cập nhật, xây dựng, bổ sung các quy trình quản lý, các hướng dẫn, các quy chuẩn kỹ thuật về KSNK. - Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát sự tuân thủ các chính sách, quy trình, quy định, hướng dẫn về KSNK tại cơ sở KBCB
Tăng cường các hoạt động chuyên môn KSNK trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đặc biệt đẩy mạnh công tác giám sát NKBV và giám sát tuân thủ các quy trình KSNK.	Ban hành các tiêu chuẩn Xây dựng tài liệu hướng dẫn KSNK Thực hiện giám sát NKBV - Tiếp tục thực hiện phòng ngừa phơi nhiễm cho NVYT - Giám sát vi sinh trong môi trường (nước, không khí, bề mặt) - Tiếp tục thực hiện giám sát VST - Căn cứ vào danh mục thiết yếu về KSNK của Sở Y tế để trang bị phương tiện, danh mục cho khoa KSNK - Trang bị đủ phương tiện vệ sinh tay theo quy định	- Bệnh viện xây dựng kế hoạch thực hiện theo các tiêu chuẩn cơ bản mà Sở Y tế qui định - Bệnh viện xây dựng qui trình kỹ thuật chuyên môn KSNK theo qui trình chuẩn về KSNK của Sở Y tế để áp dụng thống nhất trong toàn bệnh viện - Xây dựng các bảng kiểm, tiêu chí và biểu mẫu giám sát về KSNK. - Thực hiện giám sát tuân thủ rửa tay, sử dụng phương tiện phòng hộ - Định kỳ giám sát NKBV tại các khoa (giám sát cắt ngang nhiễm khuẩn trong toàn BV, giám sát cắt dọc NKBV theo cơ quan, vị trí NKBV)

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	- Có khu vực các ly, buồng cách ly theo hướng dẫn phòng ngừa lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm theo tiêu chuẩn BHYT - Tổ chức thực hiện khử khuẩn – tiệt khuẩn tập trung toàn bệnh viện	- Cử nhân viên chuyên trách tham dự các lớp chuyên môn về KSNK.
Tăng cường đào tạo, NCKH và hợp tác quốc tế về chuyên ngành KSNK Đẩy mạnh truyền thông về KSNK	≥1 NCKH về KSNK trong 1 năm ≥1 Truyền thông, GDSK về KSNK	Khuyến khích các bác sĩ và điều dưỡng đưa ra các ý tưởng về nghiên cứu, SKCT và TTGDSK
Đầu tư nguồn lực, cơ sở hạ tầng, phương tiện trang thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu KSNK	- Căn cứ vào danh mục thiết yếu về KSNK của Sở Y tế để trang bị phương tiện, danh mục cho khoa KSNK - Trang bị đủ phương tiện vệ sinh tay theo quy định - Có khu vực các ly, buồng cách ly theo hướng dẫn phòng ngừa lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm theo tiêu chuẩn BHYT	- Đưa chi phí KSNK vào giá dịch vụ y tế và bảo đảm đầu tư thích hợp về kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất theo các quy chuẩn kỹ thuật phù hợp với hoạt động chuyên môn. - Tăng cường đầu tư kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các hoạt động cần thiết của công tác KSNK cũng như huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác.

6.3.7. Công nghệ thông tin

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Nhận thức số	- Cập nhật 100% theo thông tư và quy định BHYT 100% cập nhật và nâng cấp hệ thống bảo mật dữ liệu	- Cập nhật theo thông tư và quy định BHYT. - Cập nhật và nâng cấp hệ thống bảo mật dữ liệu
Thể chế số	- Cập nhật “Khuyến cáo đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số hướng đến xây dựng bệnh viện thông minh” 90% Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	- Xây dựng quy chế và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. - Xây dựng các phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	công của ngành y tế Thành phố theo quy định chung của Thành phố	
Hạ tầng số	Đảm bảo 90% hạ tầng máy chủ, an toàn thông tin, mạng nội bộ phục vụ chuyển đổi số tại Sở Y tế.	Chuẩn bị nhân sự, cơ sở vật chất, hạ tầng phù hợp
Dữ liệu số	Cập nhật các hạn mục liên quan đến bệnh án điện tử Triển khai chăm sóc sức khỏe chủ động Triển khai phần mềm quản lý nhân sự Triển khai phần mềm quản lý tài sản	Chuẩn bị nhân sự, cơ sở vật chất, hạ tầng phù hợp Có kế hoạch triển khai các phần mềm
Nhân lực số	90% tham dự các khóa bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi số 90% tham dự các buổi học tập, hội thảo về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng	-Tham dự các khóa bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi số để thực hiện các nhiệm vụ được giao; kỹ năng ứng dụng công nghệ số và an toàn thông tin. -Tham dự các buổi học tập, hội thảo về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.
An toàn thông tin mạng	Thực hiện kiểm tra đánh giá an toàn thông tin cho hệ thống thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định	Thực hiện kiểm tra đánh giá an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo quy định
Chính quyền số	Nâng cấp định kỳ 1 năm/lần nền tảng hồ sơ sức khỏe	Tiếp tục nâng cấp nền tảng hồ sơ sức khỏe

6.3.8. Chỉ đạo tuyến và hỗ trợ tuyến dưới

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
- Giảm trên 70% số ca mới mắc hàng năm - Giảm trên 90% số ca mới mắc	-100% người khuyết tật do phong được hướng dẫn tự chăm sóc tàn tật tại nhà cũng như hỗ trợ phục hồi chức năng.	-Tổ chức khám phát hiện bệnh nhân mới những khu vực có bệnh nhân nhóm nhiều khuẩn, nơi có dịch tễ bệnh phong

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
hàng năm có tàn tật độ 2	-100% bệnh nhân phong được chẩn đoán sớm và quản lý các phản ứng phong, viêm dây thần kinh và khuyết tật	-Khám phối hợp lồng ghép các chuyên khoa khác: lao, bướu cổ, tâm thần... -Tiếp tục công tác phòng chống tàn tật dựa vào cộng đồng, giáo dục bệnh nhân tự chăm sóc tại nhà, chú ý đến công tác chăm sóc và điều trị lở loét, tự chăm sóc lở loét không viêm xương. -Kinh phí: từ nguồn kinh phí Chương trình sức khỏe Thành phố
- Hạ thấp tỷ lệ mắc NKLQTD trong cộng đồng -Tiến tới loại trừ lây truyền HIV, viêm gan B và giang mai từ mẹ sang con vào năm 2030	-100% các trường hợp STI đã phát hiện được chẩn đoán và điều trị đúng theo hướng dẫn quốc gia; -Tỷ lệ phụ nữ mang thai được xét nghiệm sàng lọc giang mai trong thai kỳ $\geq 95\%$ - Tỷ lệ phụ nữ mang thai mắc giang mai được điều trị $\geq 95\%$	-Tăng cường giám sát hỗ trợ, kiểm tra việc tuân thủ các quy trình, hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về dự phòng tại các cơ sở y tế, bao gồm cả các cơ sở y tế tư nhân, y tế ngành; -Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị, các chương trình liên quan trong việc triển khai các can thiệp loại trừ 3 bệnh -Lồng ghép việc tuyên truyền và tư vấn dự phòng 3 bệnh với tư vấn và tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em và tư vấn trước sinh.
Chuyển giao công nghệ và đào tạo cán bộ tại chỗ nhằm nâng cao tay nghề cho cán bộ y tế tuyến dưới.	- 100% cán bộ, nhân viên y tế trong nhóm tiếp nhận kỹ thuật của bệnh viện vệ tinh được đào tạo về chuyên môn phù hợp; -100% các kỹ thuật mà bệnh viện hạt nhân đã chuyển giao cho bệnh viện vệ tinh được bệnh viện vệ tinh tự thực hiện tốt và duy trì bền vững;	- Xây dựng, hoàn thiện quy trình chuyển giao các gói kỹ thuật công nghệ theo quy định; -Tổ chức chuyển giao các gói kỹ thuật cho bệnh viện vệ tinh. Sau khi chuyển giao kỹ thuật phải bảo đảm cho bệnh viện vệ tinh tự thực hiện được các kỹ thuật đã chuyển giao; -Đánh giá hiệu quả chuyển giao, tiếp nhận các gói kỹ thuật giữa các bệnh viện hạt nhân và bệnh viện vệ tinh.

6.3.9. Hành chính quản trị

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Hành chính, công văn đi, đến, lưu trữ hồ sơ	- Cải cách thủ tục hành chính trong công tác hành chính, công văn đi, đến, lưu trữ hồ sơ. - Số hóa các thủ tục hành chính	- Lập kế hoạch cải cách hành chính (Báo cáo về công tác cải cách hành chính tại đơn vị tổng hợp gửi Sở Y tế)

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		- Lập kế hoạch công tác hằng năm của phòng trình giám đốc phê duyệt và tổ chức thực hiện. - Sử dụng phần mềm quản lý văn bản, liên thông văn bản. Tập huấn về quản lý phần mềm văn thư. Cập nhật các quy định, thông tư mới (nếu có) cho các khoa/phòng. - Lưu trữ, sắp xếp hồ sơ theo quy định (được sự hướng dẫn của SYT). - Nâng cao trình độ chuyên môn về Văn thư lưu trữ - Xây dựng và hoàn chỉnh phần mềm cho hệ thống văn thư lưu trữ tại bệnh viện (Bệnh viện đầu tư phần mềm quản lý văn bản riêng). - Tổ chức tốt công tác quản lý có hệ thống các công văn đi và đến của bệnh viện. Hệ thống quản lý, lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định. - Triển khai quản lý kho lưu trữ bệnh viện trong thời gian sắp tới.
Cung ứng kịp thời vật tư, VPP, các vật tư, TSCĐ khác	100% các yêu cầu được cung ứng kịp thời vật tư, VPP, các vật tư, TSCĐ khác	- Lập kế hoạch cung ứng vật tư, trang thiết bị thông thường của khoa/phòng theo kế hoạch được duyệt. - Tổ chức, thực hiện công tác đấu thầu theo quy định của Luật đấu thầu 22. - Tổng hợp các vật tư, VPP, thiết bị thông thường của các khoa/phòng báo cáo giám đốc. - Xây dựng định mức tiêu hao vật tư, văn phòng phẩm, trang thiết bị thông thường trình giám đốc duyệt và tổ chức thực hiện. - Hỗ trợ các khoa/phòng thực hiện công tác đấu thầu về các lĩnh vực chuyên môn.
Sửa chữa, bảo trì nhà cửa	Sửa chữa, bảo trì nhà cửa Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh hằng năm	- Lập dự toán, kế hoạch sửa chữa trình Sở Y tế, Sở KHĐT duyệt hằng năm.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh		- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các khoa/phòng chủ động quan sát và đề nghị kịp thời các yêu cầu sửa chữa. - Đảm bảo vệ sinh ngoại cảnh xanh, sạch, đẹp (vườn hoa, cây cảnh), hệ thống cống rãnh tại bệnh viện. Tổ chức kiểm tra vệ sinh chung trong bệnh viện.
Đảm bảo cung cấp điện, nước sạch, xử lý nước thải	100% cung cấp điện, nước sạch, xử lý nước thải	- Kiểm tra, giám sát hệ thống xử lý nước thải. - Cung cấp nước sạch đáp ứng cho công tác của các khoa/phòng và bệnh nhân nội trú. - Cung ứng điện, hơi để phục vụ sấy, hấp tiệt trùng. - Lập hồ sơ giấy phép môi trường theo đúng quy định (Đã thực hiện đấu thầu và ký hợp đồng)
Bảo vệ an ninh trật tự, trị an	Thực hiện diễn tập công tác giữ gìn ANTT và PCCC theo đúng kế hoạch, quy định mỗi năm.	- Đảm bảo công tác an ninh chung, kiểm tra công tác bảo hộ lao động. - Thực hiện diễn tập công tác giữ gìn ANTT và PCCC theo đúng kế hoạch, quy định mỗi năm. - Tập huấn võ thuật cho đội bảo vệ định kỳ hằng năm để nâng cao nghiệp vụ và chuyên môn.
Phát triển chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, trình độ học vấn.	Trình độ học vấn đến năm 2030 từ Cử nhân trở lên: 70% (để đáp ứng các vị trí công việc được phân công)	- Nhân viên công tác tại phòng HCQT ở tất cả các vị trí đều được đào tạo hoàn chỉnh về chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ.
Sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất. Cải tạo, chăm sóc vườn hoa, cây cảnh khuôn viên bệnh viện	Thực hiện các công tác chuẩn bị và thực hiện dự án Xây dựng mới bệnh viện (giai đoạn 2024-2030).	- Theo dõi, giám sát, thực hiện sửa chữa nhỏ tại các khu nhà của bệnh viện đảm bảo hoạt động khám chữa bệnh, phục vụ bệnh nhân. - Hoàn chỉnh bản vẽ, kế hoạch, dự toán xây dựng bệnh viện thông minh, hiện đại.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		- Đảm bảo tiêu chí kiểm tra bệnh viện Xanh –Sạch – Đẹp. - Khuôn viên bệnh viện luôn được chăm sóc, cải tạo định kỳ. - Tiếp tục duy trì công tác sửa chữa, cải tạo tại các khoa/phòng của bệnh viện khi có nhu cầu hoặc cơ sở vật chất xuống cấp cần được can thiệp để đảm bảo công tác chuyên môn.

6.3.10. Dược

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	10% Dược sĩ của khoa đạt trình độ chuyên khoa 2, 15% Dược sĩ của khoa đạt trình độ Thạc sĩ Đạt 1 DSLS/150 giường, 1 DSLS/1000 đơn 1DSL/1 nhà thuốc Là cơ sở thực hành đào tạo chuyên ngành Dược	Ths, Ck1, DsĐH tiếp tục học lên Tuyển thêm 2 DS- Cử DS đào tạo dài hạn Dược sĩ
Cơ sở vật chất (Quản lý kho thông minh)	100% các sản phẩm quản lý bằng mã vạch Sắp nhập các kho thuốc chẵn thành 1 kho	Phối hợp với công ty cung cấp sản phẩm mã vạch

6.3.11. Vật tư trang thiết bị y tế

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Ứng dụng CNTT trong cung cấp VTTH và hoá chất	100% sử dụng CNTT trong cung cấp VTTH và hoá chất	- Giúp tránh sai sót lãng phí số lượng VTTH đã dùng trên từng bệnh nhân
Tự tổ chức đấu thầu	Tổ chức đấu thầu định kỳ hoặc đột xuất theo nhu cầu	- Cử nhân viên đi đào tạo, tập huấn chuyên sâu về công tác đấu thầu . - Nghiên cứu Luật và các văn bản trong đấu thầu

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		- Tuyển sinh những nhân sự có bằng cấp chuyên gia được đào tạo chuyên sâu về đầu thầu lĩnh vực Y Tế
Cải tiến cơ sở vật chất	Lập Kho trang thiết bị, xây dựng quy trình thanh lý TTBYT	- Theo dõi và quản lý, kiểm kê toàn bộ máy móc trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế của toàn bệnh viện - Tổ chức kiểm kê tài sản định kỳ hàng năm về máy móc, thiết bị, y dụng cụ thanh lý - Tổ chức thanh lý tài sản máy móc, thiết bị, y dụng cụ không còn sử dụng được của các khoa/ phòng trong bệnh viện.

6.3.12. Công tác xã hội và truyền thông giáo dục sức khỏe

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Chăm sóc khách hàng Đảm bảo, duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng hiệu quả công tác chăm sóc, điều trị toàn diện cho người bệnh, tăng sự hài lòng của người bệnh và người nhà người bệnh đến khám bệnh, trị bệnh tại bệnh viện Da Liễu	Hài lòng người bệnh nội trú >95% Hài lòng người bệnh ngoại trú >95% Trải nghiệm người bệnh nội trú > 9	- Tiếp tục xây dựng mạng lưới chăm sóc khách hàng trong bệnh viện cả về số lượng và chất lượng. - Hỗ trợ và cung cấp thông tin về lịch làm việc rõ ràng, qui trình khám chữa bệnh, thủ tục hành chính.... đúng qui định tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh khi đến khám bệnh và điều trị bệnh tại bệnh viện Da Liễu. - Hỗ trợ, tư vấn cho người bệnh về quyền lợi và nghĩa vụ của người bệnh theo đúng quy định của pháp luật. - Hỗ trợ, tư vấn cho người bệnh về các chương trình, chính sách xã hội về bảo hiểm y tế, trợ cấp xã hội trong khám chữa bệnh, chính sách an sinh xã hội, địa chỉ những trung tâm hỗ trợ tình thương, địa chỉ những trung tâm bảo trợ xã hội... - Cung cấp thông tin, tư vấn cho người bệnh có chỉ định chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc xuất viện: hỗ trợ thủ tục xuất viện và giới thiệu người bệnh đến các địa điểm hỗ trợ tại cộng đồng - Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cung cấp thông tin, hỗ trợ và hướng dẫn người bệnh: đăng ký khám bệnh trực tuyến, quét mã QR Code truy xuất thông tin, không ngừng cải tiến trang Website của bệnh viện ...

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
thành phố Hồ Chí Minh.		- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu đề tài cải tiến và áp dụng vào thực tế: nghiên cứu tâm lý xã hội học người bệnh để hỗ trợ công tác điều trị cho người bệnh đạt hiệu quả cao,... - Học tập và tập huấn: tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên chăm sóc khách hàng học tập nâng cao trình độ cũng như tham gia các lớp tập huấn do Sở y tế Thành phố hoặc Bệnh viện tổ chức. Tổ chức tập huấn về Quy tắc giao tiếp ứng xử cho toàn thể Y bác sĩ, nhân viên và người lao động trong Bệnh viện. - Khảo sát hài lòng của người bệnh và người nhà người bệnh: triển khai khảo sát hàng tháng bằng bảng câu hỏi về dịch vụ tiện ích, triển khai hàng tháng hệ thống đánh giá hài lòng bác sĩ tại mỗi phòng khám bệnh, triển khai hàng quý hệ thống khảo sát hài lòng của Bộ Y tế,... Từ đó, kịp thời nắm bắt những vấn đề chưa tốt để không ngừng hoàn thiện và phục vụ người bệnh tốt. - Thực hiện theo chỉ đạo Ban giám đốc bệnh viện.
Trợ giúp người bệnh và cộng đồng Hỗ trợ, chia sẻ, giúp đỡ,... người bệnh có hoàn cảnh khó khăn điều trị bệnh viện và cộng đồng xã hội.	50% người bệnh có hoàn cảnh khó khăn điều trị tại bệnh viện được hỗ trợ, giúp đỡ đầy đủ và kịp thời	- Hỗ trợ, chia sẻ, giúp đỡ,... người bệnh có hoàn cảnh khó khăn điều trị bệnh viện: + Bệnh nhân nội trú: phối hợp Khoa/Phòng nắm bắt kịp thời trường hợp người bệnh có hoàn cảnh khó khăn, trình Ban Giám đốc Bệnh viện xin chỉ đạo và hỗ trợ về xuất ăn miễn phí, kinh phí điều trị, chia sẻ tinh thần,... + Bệnh nhân ngoại trú: phối hợp Khoa/Phòng nắm bắt kịp thời trường hợp người bệnh có hoàn cảnh khó khăn, trình Ban Giám đốc Bệnh viện xin chỉ đạo và hỗ trợ kinh phí điều trị, chia sẻ tinh thần,... - Phối hợp Khoa/Phòng, đoàn thể trong Bệnh viện, chính quyền địa phương,...tổ chức khám miễn phí, thăm hỏi, động viên và tặng quà vào những ngày: + Tết Nguyên Đán: Thăm hỏi Bệnh nhân nội trú có hoàn cảnh khó khăn + Ngày “Công tác Xã hội Việt Nam 25/3”: Thăm hỏi Bệnh nhân nội trú có hoàn cảnh khó khăn, Treo băng rôn, thực hiện theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc,... + Ngày “Người Khuyết tật Việt Nam”: Thăm hỏi bệnh nhân khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn đang khám và

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		điều trị nội trú Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh,...) thực hiện các hoạt động chăm lo cho người khuyết tật, thực hiện theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc + Tháng “Người cao tuổi Việt Nam”: Thăm hỏi người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn đang khám và điều trị nội trú, Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh,...) thực hiện thăm khám từ thiện, thực hiện theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc ,... + Ngày “Quốc tế thiếu nhi ngày 01/6”: Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh,...) thực hiện các hoạt động chăm lo cho thiếu nhi, thực hiện theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc ,... + Ngày “Thầy thuốc Việt Nam ngày 27/02”: Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh,...) thực hiện các hoạt động theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc ,... + Thực hiện các chương trình khác của Sở Y tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc, chương trình của bệnh viện, ...
Giải quyết các mâu thuẫn, xung đột phát sinh giữa thầy thuốc, nhân viên y tế với người bệnh, người nhà người bệnh có liên quan đến bệnh tật và quá trình khám bệnh trong Bệnh viện.	100% các phản ánh đều được xử lý kịp thời và đúng quy định	- Xây dựng hệ thống tiếp nhận ý kiến của người bệnh và người nhà người bệnh: + Trực tiếp: liên hệ Khoa/Phòng giải thích vấn đề của người bệnh cũng như người nhà người bệnh đang gặp khó khăn hoặc mâu thuẫn với nhân viên y tế trong bệnh viện. Nếu không giải quyết được, Phòng Công tác xã hội sẽ tiếp nhận ý kiến bằng biên bản và giải quyết theo đúng qui định của pháp luật cũng như qui định của ngành y tế. + Gián tiếp: tiếp nhận ý kiến người bệnh cũng như người nhà người bệnh qua điện thoại trong giờ hành chính, điện thoại ngoài giờ hành chính, điện thoại trực lãnh đạo, đường dây nóng của bệnh viện,... Phòng Công tác xã hội phối hợp Khoa/Phòng giải thích vấn đề của người bệnh cũng như người nhà người bệnh đang gặp khó khăn hoặc mâu thuẫn với nhân viên y tế trong bệnh viện. Nếu không giải quyết được, Phòng Công tác xã hội sẽ tiếp nhận ý kiến và giải quyết theo đúng qui định của pháp luật cũng như qui định của ngành y tế.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		+ Ứng dụng công nghệ thông tin để ghi nhận ý kiến của người bệnh cũng như người nhà người bệnh: Facebook của bệnh viện, Website của bệnh viện,... - Phối hợp công ty tư vấn luật để giải quyết vấn đề người dân luôn theo qui định của pháp luật. - Học tập và tập huấn: tạo điều kiện cho nhân sự phù hợp học tập không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, cử nhân sự tham gia tập huấn những lớp về luật tiếp công dân, luật khiếu nại,... - Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát động phong trào thi đua,... để tập thể CB-CNV-NLĐ và người bệnh hiểu rõ quy định của pháp luật và quy định của cơ quan. Giảm tối đa xung đột cũng như giải quyết triệt để khi xung đột xảy ra. - Thực hiện theo chỉ đạo của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh và chỉ đạo của Ban Giám đốc bệnh.
Phát triển truyền thông xứng tầm với bệnh viện chuyên khoa đầu ngành da liễu và thẩm mỹ	Tăng 2%/năm số lượng bài truyền thông qua báo/đài và các kênh truyền thông của bệnh viện (fanpage; website; youtube...)	Tăng cường truyền thông báo/đài các dịch vụ kỹ thuật đang áp dụng tại BV nhằm tạo sự quan tâm của cộng đồng qua đó tăng lượng khách hàng biết đến các dịch vụ, các hoạt động của Bệnh viện. Xây dựng thương hiệu để BV Da Liễu TP.HCM trở thành nơi ưu tiên lựa chọn hàng đầu của người dân khi làm đẹp Đẩy mạnh phát triển du lịch y tế trong và ngoài nước. Phối hợp với các công ty lữ hành giới thiệu các gói thẩm mỹ phù hợp với du khách. Đẩy mạnh truyền thông và xây dựng môi trường BV thân thiện để BV Da Liễu TP.HCM thành lựa chọn hàng đầu trong lĩnh vực làm đẹp cho cộng đồng LGBT Đẩy mạnh truyền thông nhằm làm cho BV Da Liễu trở thành mô hình điểm của Ngành Y tế về truyền thông giáo dục sức khỏe tại khu vực phía Nam.

6.3.13. Tổ chức cán bộ

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Cơ cấu tổ chức	- Giải thể khoa Nhi (theo quyết định 2019/QĐ-SYT ngày 04/5/2016); - Trình Sở Y tế ban hành quyết định về Quy định chức	Phối hợp với các khoa, phòng liên quan (KHTH, VT-TBYT...) lập đề án trình Sở Y tế phê duyệt

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Da Liễu (thay thế quyết định 2019/QĐ-SYT ngày 04/5/2016).	
Xếp hạng bệnh viện	Tiếp tục giữ mức xếp hạng 1	Phối hợp với các khoa, phòng liên quan (KHTH, VT-TBYT, TCKT, HCQT, ĐD, QLCL...) chuẩn bị hồ sơ minh chứng.
Tuyển dụng, Xét tuyển viên chức	- Tuyển dụng người lao động theo nhu cầu phát triển của bệnh viện và thay thế cho số lao động nghỉ hưu (nếu cần thiết) và phù hợp với đề án vị trí việc làm. - Thực hiện xét tuyển viên chức hằng năm theo kế hoạch.	- Tuyển dụng lao động thay thế cho VC-NLĐ nghỉ hưu (năm 2025: 06 người, 2026: 01 người, 2027: 0, 2028: 04 người, 2029: 04 người, 2030: 05 người). Ưu tiên tuyển dụng Bác sĩ nội trú. - Xây dựng kế hoạch xét tuyển viên chức trên cơ sở đề án vị trí việc làm của bệnh viện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về tuyển dụng của Chính phủ, Sở Nội vụ, Sở Y tế...
Đào tạo bồi dưỡng: Đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn	1. Đào tạo dài hạn: - Hằng năm cử 15% nhân viên y tế có chức danh bác sĩ, dược sĩ, kỹ thuật y học nâng cao trình độ chuyên khoa 1, thạc sĩ, chuyên khoa 2, tiến sĩ; Cử 5% nhân viên chức danh chuyên viên, kỹ sư... học sau đại học chuyên ngành. - Cử 100% điều dưỡng trưởng, Kỹ thuật viên trưởng học nâng cao trình độ Chuyên khoa I, Thạc sĩ. 2. Đào tạo ngắn hạn: - Cử viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu	- Rà soát quy chế đào tạo, cập nhật bổ sung phù hợp với thực tế. - Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng hàng năm và giai đoạn 2025-2030

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	phát triển chuyên môn bệnh viện (đa liệu nhi, bệnh da tâm thần, bệnh da cho người chuyển giới, dinh dưỡng trong da liễu, cấp cứu nội viện, bỏng...), đào tạo về an toàn lao động, văn bản quy phạm pháp luật... - Các lớp đào tạo bồi dưỡng ngạch theo tiêu chuẩn chức danh. - Tham dự hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước theo nhu cầu của bệnh viện. - Cử viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng tại nước ngoài những chuyên ngành phù hợp với nhu cầu phát triển của bệnh viện	
Đào tạo bồi dưỡng: Đào tạo nâng cao năng lực quản lý	Ít nhất 50% viên chức trong diện quy hoạch được cử đi học các lớp: trung cấp/sơ cấp lý luận chính trị, quản lý nhà nước, quản lý bệnh viện, quản lý cấp phòng, quản lý điều dưỡng, quản lý y tế dành cho lãnh đạo bệnh viện.	- Căn cứ quy định, yêu cầu của chức danh lãnh đạo quản lý, P. TCCB tham mưu trình BGD phê duyệt danh sách đi học cụ thể. - Các lớp phải được cấp có thẩm quyền công nhận và cấp bằng tốt nghiệp sau thời gian đào tạo
Đào tạo bồi dưỡng: Nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học	- Mỗi 02 năm có 5% bác sĩ đạt chứng chỉ ngoại ngữ khám chữa bệnh cho người nước ngoài. - 80% nhân viên có chứng chỉ tin học, chứng chỉ ngoại ngữ.	Phổ biến, giới thiệu các nơi đào tạo được công nhận để viên chức, người lao động tham gia
Đề án vị trí việc làm	Giảm số lượng nhân viên phục vụ để phấn đấu đạt tỉ lệ 10% tổng số người làm việc của bệnh viện theo Thông tư 03/2023/TT-BYT	- Căn cứ thực hiện đề án: + Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ; + Hướng dẫn số 2135/HD-SNV ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Nội vụ.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		+ Công văn số 3903/SYT-TCCB ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Sở Y tế + Quyết định số 3717/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của UBND TPHCM về giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 cho Bệnh viện Đa Liễu. - Để thực hiện công việc của Nhân viên phục vụ cần giảm theo đề án, bệnh viện sẽ ký hợp đồng với các công ty dịch vụ để thực hiện các công tác phục vụ.
Thăng hạng chức danh nghề nghiệp	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp: - Từ hạng III lên hạng II là 17 người. - Từ hạng IV lên hạng III là 16 người.	- Đăng ký nhu cầu hàng năm trên cơ sở đề án việc làm của bệnh viện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Phổ biến đến các viên chức có đủ tiêu chuẩn và có nguyện vọng thi thăng hạng - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về thăng hạng của cấp có thẩm quyền
Quy hoạch, Bổ nhiệm	- Hằng năm thực hiện rà soát, bổ sung nguồn quy hoạch. - Bổ nhiệm mới các chức danh còn thiếu như: Phó Giám đốc, Trưởng phòng KHTH, Trưởng phòng CNTT, Trưởng phòng Chỉ đạo tuyến, Trưởng khoa Ngoại, Trưởng khoa Xét nghiệm, Trưởng khoa KSNK, Trưởng khoa Dinh dưỡng. - Bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo khi hết thời gian 05 năm.	- Tham mưu cho Đảng ủy bệnh viện về công tác quy hoạch; xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung nguồn quy hoạch của bệnh viện phù hợp với tình hình thực tế, làm căn cứ cho công tác bổ nhiệm. - Cử viên chức diện quy hoạch tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển nhằm đào tạo, nâng cao năng lực, kinh nghiệm thực tiễn. - Thực hiện bổ nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt. - Xây dựng tiêu chuẩn chức danh các vị trí lãnh đạo quản lý và quy trình bổ nhiệm theo hướng dẫn của Đảng ủy Sở Y tế. - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về bổ nhiệm của Chính phủ, Sở Nội vụ, Sở Y tế...

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Thi đua, khen thưởng	- Tập thể LĐXS hằng năm; - Bằng khen UBNDTP; - Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; - Cờ thi đua Thành phố (hoặc Bộ Y tế).	Thực hiện các quy định tại Luật Thi đua-khen thưởng
Thực hiện và đảm bảo công tác an ninh trật tự nội bộ, công tác an ninh quốc phòng của bệnh viện	Đạt thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.	- Thực hiện quy chế phối hợp giữa công an quận 3 và bệnh viện về công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. - Thực hiện các kế hoạch về giải quyết ANTT trước cổng bệnh viện (cò mồi) của CA phường và của bệnh viện. - Thực hiện việc đảm bảo tình hình ANTT nội bộ như cử nhân viên bảo vệ đi học các lớp về tăng cường nghiệp vụ bảo vệ, các lớp võ thuật...

6.3.14. Quản lý tài chính

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	- Cải tiến ít nhất 1 quy trình/năm phục vụ bệnh nhân tại các quầy thu tiền, chống ùn tắc, giảm thời gian chờ đợi của bệnh nhân - 100% nhân viên đóng thuế đúng quy định	- Cải tiến quy trình phục vụ bệnh nhân tại các quầy thu tiền, chống ùn tắc, giảm thời gian chờ đợi của bệnh nhân-Triển khai toàn bộ các quầy thu tiền in phiếu thu tiền bằng máy in nhiệt với tốc độ in nhanh, tiết kiệm chi phí giấy in và lưu trữ tiện gọn - Thực hiện đóng thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế đất theo quy định hiện hành - Xây dựng đội ngũ chuyên gia thực hiện công tác đấu thầu. Cử nhân viên tập huấn các lớp đấu thầu

6.4. Dài hạn 10 năm (2025-2035)

6.4.1. Quản lý chất lượng bệnh viện

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Cải tiến chất lượng khám chữa bệnh và nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh Cải tiến quy trình khám chữa bệnh: giảm thời gian chờ, tăng thời gian khám và tư vấn cho người bệnh	Triển khai hoạt động cải tiến cho 20 khoa/phòng. Bệnh viện xếp hạng ≤ 20 về chất lượng bệnh viện. Số lượng duy trì ≥ 20 đề án/năm. $\geq 90\%$ khoa/ phòng xây dựng đề án CTCL hàng năm	Hướng dẫn các khoa/phòng xây dựng đề án CTCL. Tổ chức triển khai và nghiệm thu đề án.
Đo lường chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh	Hài lòng người bệnh nội trú $> 95\%$ Hài lòng người bệnh ngoại trú $> 95\%$ Trải nghiệm người bệnh nội trú > 9	Triển khai hoạt động khảo sát định kỳ báo cáo về SYT
Nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần cho nhân viên y tế	Hài lòng nhân viên y tế $\geq 95\%$	Triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe vật chất và tinh thần cho nhân viên y tế.
Ứng dụng CNTT trong cải cách thủ tục hành chính hướng đến hài lòng người bệnh	100% các hoạt động khảo sát, kiểm tra đánh giá định kỳ được triển khai bằng phần mềm CNTT	Triển khai ứng dụng CNTT cho các hoạt động khảo sát, kiểm tra, đánh giá tại bệnh viện.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Nâng cao năng lực xét nghiệm, giải phẫu bệnh, chẩn đoán hình ảnh	Triển khai hệ thống ISO cho toàn bộ các phòng XN. giải phẫu bệnh. Nâng cao năng lực xét nghiệm hướng tới liên thông kết quả XN, GPB, CDHA	Triển khai hệ thống PAC trong lưu trữ, xem và trả kết quả CDHA

6.4.2. Kế hoạch tổng hợp

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Hướng đến y học chính xác và cá thể hóa điều trị	Đẩy mạnh phát triển khoa Xét nghiệm: xét nghiệm gen và sinh học phân tử Sử dụng dữ liệu lớn và hồ sơ bệnh án điện tử để theo dõi và điều trị cá thể hoá từng bệnh nhân Nâng cao năng lực nhân sự: cử nhân sự đi học nước ngoài, tham gia hội nghị hội thảo
Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật	Phối hợp các kỹ thuật chuyên sâu nhằm nâng cao hiệu quả điều trị, đồng thời hạn chế tác dụng phụ Phát triển các kỹ thuật chuyên sâu theo chuyên đề như nhi, ung thư, lão khoa, dị ứng miễn dịch...	Chuẩn bị nhân sự, trang bị thiết bị và cơ sở vật chất phù hợp
Khám chữa bệnh	Xây dựng hệ thống phần mềm khám bệnh, chữa bệnh có khả năng kết hợp toàn bộ các hoạt động trong chuyên môn y khoa của bệnh viện. Đảm bảo hệ thống có khả năng giao tiếp với (1) cấp quản lý, (2) người cung cấp dịch vụ, (3) người thụ hưởng dịch vụ	Hoàn thành hồ sơ bệnh án điện tử. Kết hợp với các phòng ban có liên quan xây dựng kế hoạch phát triển hệ thống phần mềm.
Xuất bản các tài liệu khoa học	Xuất bản tài liệu chuyên ngành đa liều song ngữ	Thiết lập nhóm biên soạn và dịch thuật Hợp tác với nhà xuất bản trong nước và quốc tế

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Đào tạo liên tục, Hội nghị hội thảo	Đưa Bệnh viện Da liễu TPHCM trở thành trung tâm đào tạo hàng đầu khu vực Đông Nam Á Thiết lập các chương trình đào tạo chuyên môn dài hạn, cấp chứng chỉ trong nước và quốc tế cho các bác sĩ.	Xây dựng quan hệ hợp tác chiến lược với các bệnh viện, trường đại học và tổ chức y tế uy tín trong khu vực và trên thế giới. Tổ chức các hội thảo, khóa học và hội nghị khoa học quốc tế, mời các chuyên gia đầu ngành tham gia giảng dạy và trao đổi kinh nghiệm. Cải thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo hiện đại đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập và nghiên cứu Phát triển các chương trình cấp chứng chỉ quốc tế được công nhận bởi các tổ chức y tế lớn Hợp tác với các trường đại học y khoa trong nước và quốc tế để cung cấp chương trình đào tạo liên kết
Nghiên cứu khoa học	Chỉ tiêu hằng năm phê duyệt được ít nhất 20 đề tài cấp cơ sở Chỉ tiêu hằng năm có ít nhất 10 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở được nghiệm thu Chỉ tiêu hằng năm có ít nhất 05 bài báo trong nước có nhân viên bệnh viện là tác giả chính hoặc liên hệ Chỉ tiêu mỗi năm có ít nhất 01 bài báo quốc tế có nhân viên bệnh viện là tác giả chính hoặc liên hệ	Khuyến khích, hỗ trợ, đôn đốc các khoa/phòng thực hiện nghiên cứu khoa học Lập kế hoạch, đề xuất các hướng, ý tưởng NCKH để định hướng thực hiện Phát triển cơ sở hạ tầng, nâng cao trình độ chuyên môn, phát triển, cải tiến kỹ thuật chuyên môn để phục vụ hướng nghiên cứu các phương pháp chẩn đoán, điều trị mới Tích cực theo dõi quản lý các đề tài NCKH nghiệm thu, báo cáo đúng tiến độ Tập huấn toàn bộ nhân viên các khoa/phòng về nghiên cứu khoa học, kỹ năng viết báo cáo, bài báo tiếng Việt, khuyến khích bằng tiếng Anh
Hợp tác quốc tế	Duy trì và tăng cường quan hệ hợp tác về nghiên cứu khoa học, hội nghị hội thảo, đào tạo, khám chữa bệnh và truyền	Tăng cường duy trì hợp tác với các đối tác cũ và tìm kiếm các đối tác mới nhờ vào các tổ chức đa quốc gia, các hội nghị, hội thảo quốc tế

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	thông với các chuyên gia, các đơn vị và tổ chức quốc tế Mở rộng hợp tác từ cấp độ cá nhân lên cấp độ đơn vị và cao hơn nữa Tham gia các nghiên cứu khoa học đa quốc gia Học hỏi và ứng dụng có điều chỉnh các mô hình hoạt động khám chữa bệnh, câu lạc bộ bệnh nhân của nước ngoài phù hợp với tình hình thực tế tại bệnh viện Tăng cường tham gia các lớp học, hội nghị hội thảo quốc tế để kết nối, hợp tác với các chuyên gia nước ngoài Xây dựng chương trình đào tạo cho các bác sĩ nước ngoài về thực tập tại bệnh viện, góp phần nâng cao vị thế của bệnh viện trên trường quốc tế	
Truyền thông	Hướng tới truyền thông sang các nước lân cận trong khu vực và trên thế giới	Có kế hoạch cụ thể tổ chức chương trình, khám bệnh ở các nước lân cận. Phối hợp phòng CTXH để có kế hoạch truyền thông
Phòng ngừa dịch bệnh	Lồng ghép các quy trình, tư vấn vào trong chatbot để quản lý dịch bệnh tại Bệnh viện	Tinh gọn và hoàn chỉnh các quy trình, thông tin về dịch bệnh. Phối hợp với phòng CNTT để dung hợp vào chatbot.
Cơ sở vật chất	Xây dựng Khu Đào tạo: 1 Hội trường lớn (500 -1000 người) 1 Hội trường Giao Ban (300 -500 người) 1 Hội trường đào tạo (150 -250 người) 1 Hội trường A (150 người) 1 Hội trường E (100 người)	

6.4.3. Các Khoa Lâm sàng

6.4.3.1 Khoa Khám bệnh

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Tăng 1% tổng số lượt khám chữa bệnh ngoại trú/năm. Tăng 1% tổng số lượng bệnh nhân điều trị ngoại trú/năm. >80% bác sĩ của khoa đạt trình độ chuyên khoa II	- Mở rộng khu khám, tăng số lượng phòng khám. - Bổ sung thêm bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên phục vụ. Tạo điều kiện cho bác sĩ, điều dưỡng mới tham gia các lớp đào tạo dài hạn nâng cao trình độ chuyên môn.
Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật	Mở rộng đơn vị tiêm chủng đạt chuẩn quốc tế Triển khai từ 2-3 kỹ thuật mới	- Tăng cường quảng cáo trên các phương tiện truyền thông báo đài, web, fanpage,.. - Tập huấn thường xuyên và nâng cao kỹ năng xử trí các tình huống cấp cứu. Tạo điều kiện cho bác sĩ, điều dưỡng được tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về các kỹ thuật mới, chuyên sâu trong và ngoài nước.
Nghiên cứu khoa học	Có ít nhất 01 đề tài nghiên cứu cấp được đăng tạp chí quốc tế.	Tạo điều kiện thuận lợi cho bác sĩ, điều dưỡng thực hiện các nghiên cứu mới, tiềm năng.
Cơ sở vật chất	Cải tạo và xây dựng, mở rộng khoa: Khu VIP: - Quầy đăng kí (8 nhân viên) - Sảnh chờ đăng kí khám (100 người) - Quầy hướng dẫn - Sảnh chờ khám (100-200 người) - 10 Phòng khám bệnh - Khu vực xét nghiệm riêng gồm: • Sảnh chờ xét nghiệm (60-70 người). • 2 phòng lấy mẫu đạt chuẩn ISO (máu+ vi nấm) - Khu vực lãnh thuốc gồm: • Sảnh chờ nhận thuốc (60-70 người) • Quầy giao thuốc Khu vực tiện ích (quầy minibar, sách báo, ghế massage, tư vấn thẩm mỹ-chăm sóc da,...) Khu khám theo yêu cầu + chuyên sâu: - Quầy đăng kí (10-12 nhân viên) - Sảnh chờ đăng kí khám (200-300 người) - Quầy hướng dẫn	

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	- Sân chờ khám (200-300 người, khoảng 10 người/phòng) - 20 phòng khám dịch vụ. - 9 phòng khám chuyên sâu, gồm: • 3 phòng Da liễu Nhi • 1 phòng Ung thư da • 1 phòng bệnh tự miễn. • 1 phòng Vảy nến (phòng đôi, vừa tư vấn + khám) • 1 phòng da tâm thần • 1 phòng da và ung thư. • 1 phòng da và dinh dưỡng. - 1 phòng khám thử nghiệm lâm sàng - 1 phòng chụp hình Khu khám theo thông tư + BHYT: - Khu khám theo thông tư: • Quầy đăng kí (6 nhân viên) • Sân chờ đăng kí khám + chờ đóng tiền xịt AL + đóng tiền chích thuốc sinh học + đóng tiền điều trị chuyên sâu + chờ làm thủ tục nhập viện/xuất viện (60-70 người) • Sân chờ khám (100 người) • 14 Phòng khám - Khu khám BHYT: • Quầy đăng kí (sức chứa 4 nhân viên) • Sân chờ đăng kí khám (60-70 người) • Sân chờ khám (90-100 người) • 10 Phòng khám - Khu vực điều trị chuyên sâu: • 1 phòng chiếu UV • 1 phòng xịt AL • 1 Phòng laser He-ne • 1 phòng laser Excimer • 1 phòng Plasma - Khu vực hành chánh khoa: • 1 phòng hành chánh khoa • 1 phòng hồ sơ • 1 phòng họp khoa - 1 phòng xử lý dụng cụ Khu cấp cứu: - 1 phòng cấp cứu - 1 phòng tiêm thuốc ngoài giờ	

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	- 1 phòng chính thuốc sinh học Đơn vị Tiêm chủng: - Sảnh tiếp đón - Khu vực chờ trước tiêm - Khu vực chờ sau tiêm - 3 Phòng khám - 2 Phòng Chích - 1 Phòng Cấp Cứu Khu tiếp đón + hướng dẫn: - Quầy tiếp đón + hướng dẫn - Khu vực lấy số thứ tự + máy bán số tự động Khu vực để xe lăn (10 xe)	

6.4.3.2 Khoa Lâm sàng I

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú: 950 Số ngày điều trị trung bình/một bệnh nhân: ≤ 7 Công suất sử dụng giường bệnh: 58% Tỷ lệ tử vong: 0% Bình bệnh án: 10 ca/tháng Đề án cải tiến chất lượng khoa: 01-02 đề án Cập nhật kiến thức về cấp cứu	Nhập viện đúng chỉ định Rút ngắn thời gian điều trị bệnh nội trú Tăng cường chăm sóc người bệnh, nhất là chăm sóc cấp I Tất cả các BS được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản Điều dưỡng (đặc biệt là đội báo động đỏ) được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản
Truyền thông	Cập nhật/soạn mới tờ bướm truyền thông về bệnh thường gặp	Phân công bác sĩ, điều dưỡng biên soạn và trình hội đồng khoa học duyệt thông qua
Nghiên cứu khoa học	Thực hiện ít nhất 2 đề tài NCKH	Khuyến khích BS và điều dưỡng thực hiện nghiên cứu khoa học
Công bố quốc tế	Viết ít nhất 01 bài đăng báo quốc tế (ca bệnh hoặc NCKH)	Phân công BS viết đề tài NCKH bằng tiếng Anh, sửa bài và trình thông qua Hội đồng khoa học Bệnh viện
Hội nghị, hội thảo	Ít nhất 02 bài báo cáo bằng tiếng Anh trong Hội nghị trong nước/quốc tế	Nâng cao trình độ ngoại ngữ BS tại khoa đăng ký báo cáo trong các hội nghị
Cơ sở vật chất	Cải tạo và xây dựng, mở rộng khoa: - 1 Phòng Hành Chánh	

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	- 2 Phòng Bác Sĩ - 8 - 10 Phòng Bệnh (41 Giường bệnh) - 1 Phòng Bệnh Nặng Nam (4 Giường) - 1 Phòng Bệnh Nặng Nữ (4 Giường) - 1 Phòng Cách Li (2 giường) - 1 Phòng Cấp Cứu - 1 Phòng Thủ Thuật - 1 Phòng Tiêm Chích - 1 Phòng bác sĩ trực - 1 Phòng Điều Dưỡng Trực	

6.4.3.3 Khoa Lâm sàng 2

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú: 845 Số ngày điều trị trung bình/một bệnh nhân: ≤ 10 Công suất sử dụng giường bệnh: 60.5% Tỷ lệ tử vong: 0% Bình bệnh án: 10 ca/tháng Đề án cải tiến chất lượng khoa: 01-02 đề án Cập nhật kiến thức về cấp cứu	Nhập viện đúng chỉ định Rút ngắn thời gian điều trị bệnh nội trú Tăng cường chăm sóc người bệnh, nhất là chăm sóc cấp I, và người cao tuổi Tất cả các BS được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản Điều dưỡng (đặc biệt là đội báo động đỏ) được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản
Truyền thông	Cập nhật/soạn mới tờ bướm truyền thông về bệnh thường gặp	Phân công bác sĩ, điều dưỡng biên soạn và trình hội đồng khoa học duyệt thông qua
Nghiên cứu khoa học	Thực hiện ít nhất 1-2 đề tài NCKH	Khuyến khích BS và điều dưỡng thực hiện nghiên cứu khoa học
Công bố quốc tế	Viết ít nhất 01 bài đăng báo quốc tế (ca bệnh hoặc NCKH)	Phân công BS trẻ viết đề tài NCKH bằng tiếng Anh, sửa bài và trình thông qua Hội đồng khoa học Bệnh viện
Hội nghị, hội thảo	Ít nhất 01 bài báo cáo bằng tiếng Anh trong Hội nghị trong nước/quốc tế	Nâng cao trình độ ngoại ngữ BS trẻ tại khoa đăng ký báo cáo trong các hội nghị
Cơ sở vật chất	Cải tạo, xây dựng, mở rộng khoa: - 1 Phòng Hành Chánh - 2 Phòng Bác Sĩ - 8-10 Phòng Bệnh (41 Giường bệnh)	

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	- 1 Phòng Bệnh Nặng (4 Giường bệnh) - 1 Phòng Cách Li (4 Giường bệnh) - 1 Phòng Thủ Thuật - 1 Phòng Tiêm Chích	

6.4.3.4 Khoa Lâm sàng 3

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Số lượt bệnh nhân khám và điều trị ngoại trú: 130.814 Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú: 170 Số lượt bệnh nhân làm thủ thuật: 45.106 Đề án cải tiến chất lượng khoa: 01-02 đề án Cập nhật kiến thức về cấp cứu	Tăng số lượng BN khám và điều trị nội. ngoại trú, các BN làm thủ thuật đúng chỉ định Tất cả các BS được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản Điều dưỡng (đặc biệt là đội báo động đỏ) được cập nhật kiến thức về hồi sức cấp cứu cơ bản
Truyền thông	Cập nhật/soạn mới tờ bướm truyền thông về bệnh thường gặp	Phân công bác sĩ, điều dưỡng biên soạn và trình hội đồng khoa học duyệt thông qua
Nghiên cứu khoa học	Thực hiện ít nhất 2 đề tài NCKH	Khuyến khích BS và điều dưỡng thực hiện nghiên cứu khoa học
Công bố quốc tế	Viết ít nhất 01 bài đăng báo quốc tế (ca bệnh hoặc NCKH)	Phân công BS viết đề tài NCKH bằng tiếng Anh, sửa bài và trình thông qua Hội đồng khoa học Bệnh viện
Cơ sở vật chất	Cải tạo, xây dựng, mở rộng khoa: Khu Nội trú: - 1 Phòng Hành Chánh - 2 Phòng Bác Sĩ - 4 – 6 Phòng Bệnh - 1 Phòng Bệnh Nặng - 1 Phòng Cách Li - 1 Phòng Thủ Thuật - 1 Phòng Tiêm Chích Khu Ngoại trú (Khám Theo yêu cầu và thông tư): - Sảnh tiếp đón - 8 Phòng khám - 1 Phòng Chờ	

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	- 3 Phòng đốt - 1 Phòng Chăm sóc sau thủ thuật - 1 Phòng tư vấn HIV - 2 Phòng tư vấn STI – Lưu trữ hồ sơ - 2 Phòng Chích - 1 Phòng xử lý dụng cụ Khu Ngoại trú (Khám VIP): - Sảnh tiếp đón - Boot Xét Nghiệm - Boot Nhận Thuốc	
	- 1 Phòng Hành Chánh - 1 Khu xử lý dụng cụ - 1 Phòng tư vấn Nam - 3 Phòng khám Nam - 1 Phòng đốt Nam - 1 Phòng chích Nam - 1 Phòng tư vấn Nữ - 3 Phòng khám Nữ - 1 Phòng đốt Nữ - 1 Phòng chích Nữ	

6.4.3.5 Khoa Thẩm mỹ da

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn thẩm mỹ mới	Tối thiểu 1 kỹ thuật mới hằng năm	Mua sắm các trang thiết bị mới, cập nhật cho các trang thiết bị cũ, lỗi thời
Hoàn thiện cơ sở vật chất và đội ngũ nhân sự	Hoàn thiện cơ sở vật chất và đội ngũ nhân sự	Tuyển thêm các nhân sự bác sĩ, điều dưỡng có chuyên môn, tay nghề cao phù hợp với sự phát triển của khoa Mở rộng thêm cơ sở vật chất: tăng thêm 4 phòng khám mới, tăng thêm 1 sảnh chờ, tăng thêm 3 phòng máy, 1 phòng tiêm
Bài báo khoa học trong nước	>50% nhân viên tham gia viết báo khoa học trong nước	>50% nhân viên tham gia viết báo khoa học trong nước
Bài báo quốc tế	Có ít nhất 02-03 bài đăng báo quốc tế (ca bệnh hoặc NCKH)	>50% nhân viên có thể đưa ra các ý tưởng NCKH đánh giá có thể triển khai và đăng báo quốc tế

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển truyền thông	Tối thiểu 8 bài viết hoặc clip truyền thông hằng tháng để giới thiệu hình ảnh khoa và các dịch vụ thẩm mỹ	Lãnh đạo khoa cập nhật và lên ý tưởng nội dung về các bài viết hoặc clip truyền thông, phân công phù hợp theo năng lực của các bác sĩ và điều dưỡng >50% nhân viên đề xuất các ý tưởng truyền thông trong quá trình làm việc tại khoa
Nghiên cứu khoa học	Tối thiểu 5 đề tài nghiên cứu khoa học hằng năm	>50% các bác sĩ và điều dưỡng đưa ra các ý tưởng về nghiên cứu Khoa tạo điều kiện thuận lợi cho các bác sĩ có 1-2 buổi nghiên cứu khoa học/ tuần Chia nhóm các bác sĩ, điều dưỡng cùng nhau hỗ trợ hoàn thành các đề tài nghiên cứu khoa học
Báo cáo trong các Hội nghị quốc tế	>50% các bác sĩ và điều dưỡng tham gia báo cáo trong các Hội nghị quốc tế	>50% các bác sĩ và điều dưỡng tham gia báo cáo trong các Hội nghị quốc tế
Cơ sở vật chất	Cải tạo, xây dựng, mở rộng khoa: - Phòng Bác sĩ: 3 - Phòng hành chánh khoa: 1 - Phòng khám: 10 - Quầy nhận bệnh và thu ngân: 01 - Sảnh chờ khám bệnh: 02 - Quầy tiếp tân: 01 - Phòng chụp hình + Phân tích da: 02 - Sảnh chờ vào điều trị: 04 - Phòng tiêm trẻ hóa da + seo lỗ: 3 - Phòng chăm sóc da + HIFU + RF (đa cực): 2 - Phòng Laser vi điểm: 1 - Phòng lăn kim và PRP: 1 - Phòng Ulthera và thermage: 1 - Phòng các loại máy laser và ánh sáng: 12 - Phòng chờ VIP: 01	

6.4.3.6 Khoa Ngoại

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Phát triển tiêu chí an toàn phẫu thuật đạt mức 5	Tăng cường công tác an toàn phẫu thuật Cử nhân sự tham gia tập huấn Bổ sung TTB – VTYT kịp thời

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật	Phát triển 3 kỹ thuật chuyên sâu Triển khai, áp dụng 2 kỹ thuật mới lần đầu tiên thực hiện tại bệnh viện.	Bổ sung và hoàn thiện danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật tiền mê/gây mê và danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ có tiền mê/gây mê.
Cơ sở vật chất	Cải tạo, xây dựng, mở rộng khoa: Thủ thuật ngoại trú (đốt laser) - Sảnh tiếp đón - Khu vực chờ phẫu thuật trong ngày - Khu vực chờ laser CO₂ - 2 phòng laser CO₂ - 2 phòng khám tư vấn phẫu thuật trong ngày Khu vực hành chính khoa - 1 phòng họp - hội chẩn khoa - 1 phòng thay băng - 1 kho máy – vật tư tiêu hao - 1 phòng trưởng khoa - 1 phòng phó trưởng khoa - 1 phòng đào tạo – giảng dạy - 1 kho hồ sơ - 4 phòng nhân viên Gây mê hồi sức: - 8 phòng mổ - 1 phòng Trưởng khoa GMHS - 1 phòng Phó trưởng khoa GMHS - 1 phòng ghi hồ sơ trong phòng mổ GMHS - 1 phòng nghỉ giữa ca trong phòng mổ - 1 Phòng hành chánh GMHS - 1 Phòng nhận bệnh GMHS - 1 phòng thiết bị GMHS - 1 phòng vật tư GMHS - 1 phòng Hội chẩn, Đào tạo GMHS - 1 phòng tiền mê lớn - 1 phòng hồi tỉnh lớn - 1 phòng hồi sức sau mổ (10 giường) - 4 phòng nhân viên GMHS - 1 Phòng trực bác sĩ GMHS - 1 Phòng trực điều dưỡng GMHS - 1 Phòng dụng cụ vô khuẩn GMHS - 1 Phòng xử lý dụng cụ ban đầu GMHS	

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	- 1 Phòng thay đồ nam GMHS - 1 Phòng thay đồ nữ GMHS Phẫu thuật thẩm mỹ tạo hình - Sảnh tiếp đón - 1 Phòng tư vấn THPTM - Khu vực chờ phẫu thuật - 1 Phòng thay băng + tái khám sau mổ THPTM - 1 Phòng hành chính - 5 Phòng bệnh hậu phẫu ung thư da (10 giường) - 3 Phòng bệnh hậu phẫu THPTM – dịch vụ (6 giường) - 1 Phòng cấp cứu - 1 Phòng khám phong-thủ thuật - 1 Phòng cách ly - 1 Phòng VLTL - 2 Phòng bệnh nhân phong (6 giường) - 1 Phòng bộ môn THPTM	

6.4.3.7 Khoa Dinh dưỡng

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Nhân sự	100% nhân sự có bằng cấp và chứng chỉ phù hợp	Đảm bảo nhân sự có đầy đủ các bằng cấp và chứng chỉ phù hợp
Cung cấp đầy đủ suất ăn	Đảm bảo cung cấp suất ăn nội trú cho > 70% bệnh nhân nội trú Cung cấp thêm 1 suất ăn sáng cho bệnh nhân nội trú	- Tiếp tục thực hiện theo thông tư 18/2020/TT-BYT hoặc các chỉ đạo mới từ Bộ Y Tế. - Cung cấp suất ăn cho thân nhân bệnh nhân. - Chú trọng công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.
Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm	Tập huấn Vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên khoa Dinh dưỡng và căn tin bệnh viện 1 buổi/năm Không xảy ra ngộ độc thực phẩm trong bệnh viện	- Thường quy tập huấn Vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên khoa Dinh dưỡng và căn tin bệnh viện. - Kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm trong bệnh viện. - Phối hợp phòng Hành chính quản trị cung cấp trang thiết bị, hóa chất hoặc phương tiện phòng chống ruồi, gián, côn trùng, chuột và động vật có nguy cơ gây bệnh tại khu vực kho thực phẩm, bếp và nhà ăn.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Cơ sở vật chất	Xây mới khoa Dinh dưỡng và bếp đúng tiêu chuẩn theo quy hoạch của Bệnh viện: - 1 phòng hành chính - 1 phòng bác sĩ - 1 nhà bếp - 1 phòng chia suất ăn đặt gần bếp - 1 nhà vệ sinh - 1 phòng kho lương thực thực phẩm - 1 phòng tư vấn dinh dưỡng - 1 phòng ăn nhân viên - 1 phòng ăn cho bệnh nhân và người nhà - 1 kho nhỏ đựng chất tẩy rửa, vật tư tiêu hao	

6.4.4. Công tác điều dưỡng

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn, phát triển nhân lực	- Củng cố hệ thống quản lý ĐD - Nâng cao chất lượng ĐDTK, KTVTK, ĐDV, KTV - >80% ĐDTK lâm sàng có trình độ sau đại học - >70% ĐDTK -KTVTK có trình độ sau đại học - >8% ĐD-KTV có trình độ sau đại học - Củng cố công tác chăm sóc người bệnh theo phân cấp chăm sóc, củng cố công tác ghi chép hồ sơ ĐD	- Tham mưu đề xuất bổ nhiệm vị trí thay thế, kiện toàn, bổ sung Hội đồng Điều dưỡng, ĐDTK, KTVTK - Đề xuất tuyển dụng khi thiếu nhân lực, kiểm tra tay nghề - Cập nhật nâng cao trình độ chuyên môn qua các lớp chuyên khoa 1, thạc sĩ, quản lý ĐD, chính trị, hội nghị - hội thảo, sinh hoạt chuyên môn... - Tổ chức thi tay nghề hàng năm, tổ chức hội nghị- hội thảo ĐD, tập huấn hồi sức cấp cứu, nghiên cứu khoa học - Giám sát của ĐDTK, kiểm tra chéo - Sinh hoạt chuyên môn ĐD
Quy trình kỹ thuật chăm sóc, các chỉ số đánh giá chất lượng CSNB	- Xây dựng chỉ số chăm sóc mới (01 chỉ số/ năm) - Xây dựng quy trình kỹ thuật chăm sóc mới (> 4 kỹ thuật/năm) - Giám sát thực hiện quy trình tiêm an toàn	- Hợp Hội đồng ĐD đề xuất chỉ số mới, kỹ thuật mới, xây dựng, chỉnh sửa bổ sung và ban hành thực hiện - Tổ chức giám sát 3 hệ thống: ĐDTK, kiểm tra chéo, giám sát chủ động

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Truyền thông giáo dục sức khỏe	- Tập huấn kỹ năng tư vấn truyền thông GDSK cho > 90% ĐD - Tăng cường truyền thông GDSK người bệnh nội trú, duy trì họp HĐNB lồng ghép GDSK - Ban hành ≥ 1 tờ rơi mới/năm - Ban hành bộ tài liệu mới	- Phối hợp phòng Công tác xã hội - Các khoa LS thực hiện truyền thông GDSK cho người bệnh nội trú bằng nhiều hình thức: Tư vấn trực tiếp, họp Hội đồng người bệnh cấp khoa, cấp bệnh viện theo định kỳ, thực hiện phiếu tóm tắt thông tin điều trị... - Nghiên cứu thêm các hình thức mới - Hợp Hội đồng KHCN xây dựng tờ rơi mới theo mô hình bệnh tật, xây dựng bộ tài liệu mới
Nghiên cứu khoa học	- Nâng cao trình độ - Mỗi năm có ít nhất 01 đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu Mỗi năm tổ chức được 01 lớp tập huấn	- Khuyến khích các ĐD tham gia công tác nghiên cứu khoa học. - Đề xuất tập huấn nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực điều dưỡng

6.4.5. Xét nghiệm

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển các xét nghiệm mới, hiện đại	Triển khai thêm xét nghiệm trên máy MALDI-TOF	Bổ sung thiết bị xét nghiệm mới, áp dụng các phương pháp xét nghiệm tiên tiến
Thực hiện ngoại kiểm tất cả các xét nghiệm đang triển khai	100% các xét nghiệm đang triển khai được ngoại kiểm	Xem xét thực hiện ngoại kiểm tất cả các xét nghiệm Thực hiện ngoại kiểm với các trung tâm chuyên sâu
Tăng cường khả năng nghiên cứu khoa học	Thực hiện 1 đề tài nghiên cứu các đề tài cấp cơ sở và cấp thành phố, chỉ tiêu có bài đăng các tạp chí nước ngoài	Khuyến khích nhân viên thực hiện nghiên cứu các đề tài cấp cơ sở và cấp thành phố, chỉ tiêu có bài đăng các tạp chí nước ngoài
Sử dụng hệ thống vận chuyển mẫu tự động	Tự động hoá quy trình giao nhận mẫu	Thực hiện vận chuyển mẫu từ phòng lấy mẫu đến các khu vực xét nghiệm tự động theo đường ống. Nghiên cứu lắp đặt thiết bị vận chuyển mẫu tự động
Triển khai Dermoscopy	Có 1 phòng thực hiện kỹ thuật Dermoscopy	Chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân sự, trang thiết bị

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Triển khai kỹ thuật chụp và phân tích da toàn thân tự động ATBM trong chẩn đoán phát hiện sớm ung thư da và lập bản đồ nốt ruồi	Có 01 phòng thực hiện kỹ thuật chụp và phân tích da toàn thân tự động ATBM	Chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân sự, trang thiết bị
Cơ sở vật chất	- Cải tạo, xây dựng và mở rộng khoa: • 1 phòng nhận bệnh • 1 phòng lấy máu • 1 phòng vi nấm soi tươi • 1 phòng lấy mẫu vi sinh + nhuộm soi • 1 phòng giải phẫu bệnh lớn • 1 phòng lấy mẫu thử nghiệm lâm sàng • 1 phòng đệm • 1 phòng pha chế môi trường • 1 phòng nuôi cấy vi sinh • 1 phòng xét nghiệm máy có diện tích lớn • 1 phòng sinh học phân tử • 1 phòng hành chính • 1 phòng trả kết quả • 1 phòng rửa dụng cụ • 1 phòng kho vật tư • 1 phòng hấp dụng cụ Khu chẩn đoán hình ảnh • 1 phòng hành chính • 1 phòng bác sĩ • 1 phòng KTV+hộ lý • 1 phòng đệm • 1 phòng siêu âm • 1 phòng siêu âm đầu dò • 1 phòng X quang • 1 kho vật tư	

6.4.6. Kiểm soát nhiễm khuẩn

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Tăng cường công tác tham mưu, quản lý về KSNK	Góp ý bổ sung, hoàn thiện các chính sách, pháp luật, quy trình kỹ thuật và các tài liệu chuyên môn về KSNK	Tăng cường hệ thống quản lý KSNK của bệnh viện theo Hướng dẫn tại Thông tư số 16/2018/TT-BYT
Củng cố, kiện toàn hệ thống tổ chức và nhân lực lĩnh vực KSNK	Tổ chức họp các hội đồng 2 lần/năm: Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Mạng lưới Kiểm soát nhiễm khuẩn	- Từng bước cập nhật, xây dựng, bổ sung các quy trình quản lý, các hướng dẫn, các quy chuẩn kỹ thuật về KSNK. - Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát sự tuân thủ các chính sách, quy trình, quy định, hướng dẫn về KSNK tại cơ sở KBCB
Tăng cường các hoạt động chuyên môn KSNK trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đặc biệt đẩy mạnh công tác giám sát NKBV và giám sát tuân thủ các quy trình KSNK.	Ban hành các tiêu chuẩn Xây dựng tài liệu hướng dẫn KSNK Thực hiện giám sát NKBV - Tiếp tục thực hiện phòng ngừa phơi nhiễm cho NVYT - Giám sát vi sinh trong môi trường (nước, không khí, bề mặt) - Tiếp tục thực hiện giám sát VST - Căn cứ vào danh mục thiết yếu về KSNK của Sở Y tế để trang bị phương tiện, danh mục cho khoa KSNK - Trang bị đủ phương tiện vệ sinh tay theo quy định - Có khu vực các ly, buồng cách ly theo hướng dẫn phòng ngừa lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm theo tiêu chuẩn BHYT - Tổ chức thực hiện khử khuẩn – tiệt khuẩn tập trung toàn bệnh viện	- Bệnh viện xây dựng kế hoạch thực hiện theo các tiêu chuẩn cơ bản mà Sở Y tế qui định - Bệnh viện xây dựng qui trình kỹ thuật chuyên môn KSNK theo qui trình chuẩn về KSNK của Sở Y tế để áp dụng thống nhất trong toàn bệnh viện - Xây dựng các bảng kiểm, tiêu chí và biểu mẫu giám sát về KSNK. - Thực hiện giám sát tuân thủ rửa tay, sử dụng phương tiện phòng hộ - Định kỳ giám sát NKBV tại các khoa (giám sát cắt ngang nhiễm khuẩn trong toàn BV, giám sát cắt dọc NKBV theo cơ quan, vị trí NKBV) - Cử nhân viên chuyên trách tham dự các lớp chuyên môn về KSNK.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Tăng cường đào tạo, NCKH và hợp tác quốc tế về chuyên ngành KSNK Đẩy mạnh truyền thông về KSNK	≥1 NCKH về KSNK trong 1 năm ≥1 Truyền thông, GDSK về KSNK	Khuyến khích các bác sĩ và điều dưỡng đưa ra các ý tưởng về nghiên cứu, SKCT và TTGDSK
Đầu tư nguồn lực, cơ sở hạ tầng, phương tiện trang thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu KSNK	- Căn cứ vào danh mục thiết yếu về KSNK của Sở Y tế để trang bị phương tiện, danh mục cho khoa KSNK - Trang bị đủ phương tiện vệ sinh tay theo quy định - Có khu vực cách ly, buồng cách ly theo hướng dẫn phòng ngừa lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm theo tiêu chuẩn BHYT	- Đưa chi phí KSNK vào giá dịch vụ y tế và bảo đảm đầu tư thích hợp về kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất theo các quy chuẩn kỹ thuật phù hợp với hoạt động chuyên môn. - Tăng cường đầu tư kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các hoạt động cần thiết của công tác KSNK cũng như huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác.

6.4.7. Công nghệ thông tin

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Nhận thức số	Cập nhật 100% theo thông tư và quy định BHYT 100% cập nhật và nâng cấp hệ thống bảo mật dữ liệu	- Cập nhật theo thông tư và quy định BHYT. - Cập nhật và nâng cấp hệ thống bảo mật dữ liệu
Thế chế số	Cập nhật “Khuyến cáo đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số hướng đến xây dựng bệnh viện thông minh” 90% Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính công của ngành y tế Thành phố theo quy định chung của Thành phố	- Xây dựng quy chế và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. - Xây dựng các phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng. - Cập nhật “Khuyến cáo đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số hướng đến xây dựng bệnh viện thông minh”. - Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính công của ngành y tế Thành phố theo quy định chung của Thành phố
Hạ tầng số	Đảm bảo 90% hạ tầng máy chủ, an toàn thông tin, mạng nội bộ phục vụ chuyển đổi số tại Sở Y tế.	Đảm bảo hạ tầng máy chủ, an toàn thông tin, mạng nội bộ phục vụ chuyển đổi số tại Sở Y tế.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Dữ liệu số	Cập nhật các hạn mục liên quan đến bệnh án điện tử Triển khai chăm sóc sức khỏe chủ động Triển khai phần mềm quản lý nhân sự Triển khai phần mềm quản lý tài sản	- Cập nhật các hạn mục liên quan đến bệnh án điện tử - Triển khai chăm sóc sức khỏe chủ động - Triển khai phần mềm quản lý nhân sự - Triển khai phần mềm quản lý tài sản
Nhân lực số	90% tham dự các khóa bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi số 90% tham dự các buổi học tập, hội thảo về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng	- Tham dự các khóa bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi số để thực hiện các nhiệm vụ được giao; kỹ năng ứng dụng công nghệ số và an toàn thông tin. - Tham dự các buổi học tập, hội thảo về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.
An toàn thông tin mạng	Thực hiện kiểm tra đánh giá an toàn thông tin cho hệ thống thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định	Thực hiện kiểm tra đánh giá an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo quy định
Chính quyền số	Nâng cấp định kỳ 1 năm/lần nền tảng hồ sơ sức khỏe	Tiếp tục nâng cấp nền tảng hồ sơ sức khỏe

6.4.8. Chỉ đạo tuyến và hỗ trợ tuyến dưới

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
-Loại trừ bệnh phong để không còn là vấn đề y tế cộng đồng	- 100% bệnh nhân phong mới được phát hiện, điều trị kịp thời và không để xảy ra tàn tật độ 2 -100% người khuyết tật do phong không để xảy ra khuyết tật mức độ nặng hơn như viêm xương, đoạn chi -Tiến đến thanh toán hoàn toàn bệnh phong	-Tiếp tục công tác phòng chống tàn tật dựa vào cộng đồng, giáo dục bệnh nhân tự chăm sóc tại nhà -Tăng cường xã hội hóa phòng chống tàn tật do phong, tranh thủ sự hỗ trợ của Sở, Ban ngành đoàn thể, các Tổ chức từ thiện hỗ trợ cấp thẻ Bảo hiểm y tế, hưởng chế độ tàn tật, xe lăn, hỗ trợ con em đi học... xây nhà tình thương, tình nghĩa cho bệnh nhân phong nghèo tàn tật nặng.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
-Loại trừ lây truyền HIV, viêm gan B và giang mai từ mẹ sang con	-100% phụ nữ sinh đẻ được xét nghiệm sàng lọc giang mai trong thời kỳ mang thai -100% phụ nữ mang thai mắc giang mai được điều trị	-Nâng cao năng lực cho y tế các tuyến về tư vấn, xét nghiệm sàng lọc, chuyển gửi, điều trị và quản lý các can thiệp dự phòng Phối hợp với các ban/ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp nhằm đa dạng hóa các loại hình truyền thông đến các nhóm đối tượng ưu tiên. -Nghiên cứu triển khai xã hội hóa trong việc cung cấp dịch vụ xét nghiệm sàng lọc 3 bệnh cho phụ nữ mang thai nhằm tăng khả năng tiếp cận dịch vụ dự phòng lây truyền 3 bệnh cho các đối tượng. -Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin thông qua việc thực hiện tin học hóa hệ thống gửi/nhận văn bản điện tử, hệ thống thông kê báo cáo và xây dựng cơ sở dữ liệu về sức khỏe sinh sản. -Phối hợp với các ban/ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp nhằm đa dạng hóa các loại hình truyền thông đến các nhóm đối tượng ưu tiên.
-Nâng cao năng lực về khám bệnh, chữa bệnh cho các đơn vị vệ tinh	-100% các bệnh viện hạt nhân và đơn vị vệ tinh thực hiện được việc đào tạo và tư vấn khám, chữa bệnh từ xa bằng công nghệ thông tin;	-Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, bao gồm đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và xây dựng phần mềm tin học ứng dụng; -Trên cơ sở Đề án tư vấn khám, chữa bệnh từ xa bằng công nghệ thông tin (Đề án Telemedicine) của Bộ Y tế, xây dựng và triển khai Dự án Telemedicine của bệnh viện để kết nối với các bệnh viện tham gia Đề án nhằm trao đổi thông tin (bao gồm cả thông tin chuyển tuyến), đào tạo, hội chẩn, tư vấn chuyên môn giữa các bệnh viện vệ tinh và bệnh viện hạt

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		nhân, kết nối trong nước và nước ngoài; - Có trách nhiệm tổ chức đào tạo, hội chẩn, tư vấn chuyên môn với các bệnh viện vệ tinh thông qua Telemedicine theo đề nghị của bệnh viện vệ tinh.

6.4.9. Hành chính quản trị

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Hành chính, công văn đi, đến, lưu trữ hồ sơ	- Cải cách thủ tục hành chính trong công tác hành chính, công văn đi, đến, lưu trữ hồ sơ. - Số hóa các thủ tục hành chính	- Lập kế hoạch cải cách hành chính (Báo cáo về công tác cải cách hành chính tại đơn vị tổng hợp gửi Sở Y tế) - Lập kế hoạch công tác hằng năm của phòng trình giám đốc phê duyệt và tổ chức thực hiện. - Sử dụng phần mềm quản lý văn bản, liên thông văn bản. Tập huấn về quản lý phần mềm văn thư. Cập nhật các quy định, thông tư mới (nếu có) cho các khoa/phòng. - Lưu trữ, sắp xếp hồ sơ theo quy định (được sự hướng dẫn của SYT). - Nâng cao trình độ chuyên môn về Văn thư lưu trữ - Xây dựng và hoàn chỉnh phần mềm cho hệ thống văn thư lưu trữ tại bệnh viện (Bệnh viện đầu tư phần mềm quản lý văn bản riêng). Sử dụng phần mềm văn thư toàn bệnh viện - Tổ chức tốt công tác quản lý có hệ thống các công văn đi và đến của bệnh viện. Hệ thống quản lý, lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định. - Triển khai quản lý kho lưu trữ bệnh viện trong thời gian sắp tới.
Cung ứng kịp thời vật tư, VPP, các vật tư, TSCĐ khác	100% các yêu cầu được cung ứng kịp thời vật tư, VPP, các vật tư, TSCĐ khác	- Lập kế hoạch cung ứng vật tư, trang thiết bị thông thường của khoa/phòng theo kế hoạch được duyệt. - Tổ chức, thực hiện công tác đấu thầu theo quy định của Luật đấu thầu 22.

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		- Tổng hợp các vật tư, VPP, thiết bị thông thường của các khoa/phòng báo cáo giám đốc. - Xây dựng định mức tiêu hao vật tư, văn phòng phẩm, trang thiết bị thông thường trình giám đốc duyệt và tổ chức thực hiện. - Hỗ trợ các khoa/phòng thực hiện công tác đấu thầu về các lĩnh vực chuyên môn.
Sửa chữa, bảo trì nhà cửa Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh	Sửa chữa, bảo trì nhà cửa Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh hằng năm	- Lập dự toán, kế hoạch sửa chữa trình Sở Y tế, Sở KHĐT duyệt hằng năm. - Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các khoa/phòng chủ động quan sát và đề nghị kịp thời các yêu cầu sửa chữa. - Đảm bảo vệ sinh ngoại cảnh xanh, sạch, đẹp (vườn hoa, cây cảnh), hệ thống cống rãnh tại bệnh viện. Tổ chức kiểm tra vệ sinh chung trong bệnh viện.
Đảm bảo cung cấp điện, nước sạch, xử lý nước thải	100% cung cấp điện, nước sạch, xử lý nước thải	- Kiểm tra, giám sát hệ thống xử lý nước thải. - Cung cấp nước sạch đáp ứng cho công tác của các khoa/phòng và bệnh nhân nội trú. - Cung ứng điện, hơi để phục vụ sấy, hấp tiệt trùng. - Lập hồ sơ giấy phép môi trường theo đúng quy định (Đã thực hiện đấu thầu và ký hợp đồng)
Bảo vệ an ninh trật tự, trị an	Thực hiện diễn tập công tác giữ gìn ANTT và PCCC theo đúng kế hoạch, quy định mỗi năm.	- Đảm bảo công tác an ninh chung, kiểm tra công tác bảo hộ lao động. - Thực hiện diễn tập công tác giữ gìn ANTT và PCCC theo đúng kế hoạch, quy định mỗi năm. - Tập huấn võ thuật cho đội bảo vệ định kỳ hằng năm để nâng cao nghiệp vụ và chuyên môn.
Phát triển chuyên môn,	Trình độ học vấn đến năm 2035 từ Cử nhân trở lên: 80% (để đáp	- Nhân viên công tác tại phòng HCQT ở tất cả các vị trí đều được đào tạo

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
kỹ năng nghiệp vụ, trình độ học vấn.	ứng các vị trí công việc được phân công)	hoàn chỉnh về chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ.
Sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất. Cải tạo, chăm sóc vườn hoa, cây cảnh khuôn viên bệnh viện	Thực hiện các công tác chuẩn bị và thực hiện dự án Xây dựng mới bệnh viện (giai đoạn 2024-2030).	- Theo dõi, giám sát, thực hiện sửa chữa nhỏ tại các khu nhà của bệnh viện đảm bảo hoạt động khám chữa bệnh, phục vụ bệnh nhân. - Hoàn chỉnh bản vẽ, kế hoạch, dự toán xây dựng bệnh viện thông minh, hiện đại. - Thực hiện các công tác chuẩn bị cho kế hoạch Xây dựng mới bệnh viện (giai đoạn 2024-2030). Hoàn thành đúng tiến độ đến năm 2030 - Đảm bảo tiêu chí kiểm tra bệnh viện Xanh –Sạch – Đẹp. - Khuôn viên bệnh viện luôn được chăm sóc, cải tạo định kỳ. - Tiếp tục duy trì công tác sửa chữa, cải tạo tại các khoa/phòng của bệnh viện khi có nhu cầu hoặc cơ sở vật chất xuống cấp cần được can thiệp để đảm bảo công tác chuyên môn.

6.4.10. Dược

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	15% Dược sĩ của khoa đạt trình độ chuyên khoa 2, 20% Dược sĩ của khoa đạt trình độ Thạc sĩ - ≥ 2 DS/100 giường, 2 DS/1000 đơn - ≥ 2 DS đào tạo chuyên sâu	ThS, CKI, DS ĐH tiếp tục học lên. Cử DS đi đào tạo trong nước hoặc ngoài nước.
Nghiên cứu khoa học	Có ít nhất 02 đề tài nghiên cứu cấp cơ sở được nghiệm thu/năm, 100% DSDLS tham gia nghiên cứu DLS	Dược sĩ tại khoa, có thể phối hợp cùng bác sĩ, nhân viên CNTT
Cơ sở vật chất	Cải tạo, xây dựng và mở rộng: Văn phòng	

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	1 Phòng trưởng khoa 1 Phòng Nghiệp vụ dược 1 Phòng Dược lâm sàng & Đơn vị thông tin thuốc 1 phòng tổ chức đầu thầu 1 Phòng trực 1 Kho lưu trữ hồ sơ (hoặc sử dụng kho chung cả BV) Pha chế 1 Phòng pha chế 1 Phòng đóng gói thành phẩm 1 Phòng chia nguyên liệu trước khi pha chế Hệ thống kho: 5 Kho Hệ thống nhà thuốc: 3 Nhà thuốc	

6.4.11. Vật tư trang thiết bị y tế

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Hòa nhập khu vực và quốc tế. Cập nhật công nghệ tiên tiến về Trang thiết bị Y tế	Cập nhật công nghệ tiên tiến về Trang thiết bị Y tế ngang tầm khu vực Đông Nam Á	- Phòng VT Nghiên cứu thị trường từ các cuộc hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành y tế hàng đầu trên thế giới tham mưu cho ban giám đốc để kịp cập nhật những công nghệ tiên tiến về ngành da liễu thẩm mỹ - Lập danh mục xin uỷ ban cho phép mua sắm Trang thiết bị công nghệ cao.

6.4.12. Công tác xã hội và truyền thông giáo dục sức khỏe

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Chăm sóc khách hàng Đảm bảo duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng hiệu quả công tác chăm sóc, điều trị toàn diện cho người bệnh, tăng sự hài lòng của	Hài lòng người bệnh nội trú >95% Hài lòng người bệnh ngoại trú >95% Trải nghiệm người bệnh nội trú >9	- Phát triển mạng lưới chăm sóc khách hàng theo định hướng bền vững trong bệnh viện. - Hỗ trợ và cung cấp thông tin về lịch làm việc rõ ràng, qui trình khám chữa bệnh, thủ tục hành chính,... đúng qui định tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh khi đến khám bệnh và điều trị bệnh tại bệnh viện Da Liễu. - Hỗ trợ, tư vấn cho người bệnh về quyền lợi và nghĩa vụ của người bệnh theo đúng quy định của pháp luật. - Hỗ trợ, tư vấn cho người bệnh về các chương trình, chính sách xã hội về bảo hiểm y tế, trợ cấp xã hội trong khám chữa bệnh, chính sách an sinh xã hội, địa chỉ những trung tâm hỗ trợ tình thương, địa chỉ những trung tâm bảo trợ xã hội...

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
người bệnh và người nhà người bệnh đến khám bệnh, trị bệnh tại bệnh viện Đa Liễu thành phố Hồ Chí Minh.		- Cung cấp thông tin, tư vấn cho người bệnh có chỉ định chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc xuất viện: hỗ trợ thủ tục xuất viện và giới thiệu người bệnh đến các địa điểm hỗ trợ tại cộng đồng - Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cung cấp thông tin, hỗ trợ và hướng dẫn người bệnh: đăng ký khám bệnh trực tuyến, quét mã QR Code truy xuất thông tin, không ngừng cải tiến trang Website của bệnh viện ... - Đẩy mạnh công tác nghiên cứu đề tài cải tiến và áp dụng vào thực tế: nghiêm cứu tâm lý xã hội học người bệnh để hỗ trợ công tác điều trị cho người bệnh đạt hiệu quả cao,... - Học tập và tập huấn: tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên chăm sóc khách hàng học tập nâng cao trình độ cũng như tham gia các lớp tập huấn do Sở y tế Thành phố hoặc Bệnh viện tổ chức. Tổ chức tập huấn về Quy tắc giao tiếp ứng xử cho toàn thể Y bác sĩ, nhân viên và người lao động trong Bệnh viện. - Khảo sát hài lòng của người bệnh và người nhà người bệnh: triển khai khảo sát hàng tháng bằng bảng câu hỏi về dịch vụ tiện ích, triển khai hàng tháng hệ thống đánh giá hài lòng bác sĩ tại mỗi phòng khám bệnh, triển khai hàng quý hệ thống khảo sát hài lòng của Bộ Y tế,... Từ đó, kịp thời nắm bắt những vấn đề chưa tốt để không ngừng hoàn thiện và phục vụ người bệnh tốt. - Thực hiện theo chỉ đạo Ban giám đốc bệnh viện.
Trợ giúp người bệnh và cộng đồng Hỗ trợ, chia sẻ, giúp đỡ,... người bệnh có hoàn cảnh khó khăn điều trị bệnh viện và cộng đồng xã hội.	50% người bệnh có hoàn cảnh khó khăn điều trị tại bệnh viện được hỗ trợ, giúp đỡ đầy đủ và kịp thời	- Hỗ trợ, chia sẻ, giúp đỡ,... người bệnh có hoàn cảnh khó khăn điều trị bệnh viện: + Bệnh nhân nội trú: phối hợp Khoa/Phòng nắm bắt kịp thời trường hợp người bệnh có hoàn cảnh khó khăn, trình Ban Giám đốc Bệnh viện xin chỉ đạo và hỗ trợ về xuất ăn miễn phí, kinh phí điều trị, chia sẻ tinh thần,... + Bệnh nhân ngoại trú: phối hợp Khoa/Phòng nắm bắt kịp thời trường hợp người bệnh có hoàn cảnh khó khăn, trình Ban Giám đốc Bệnh viện xin chỉ đạo và hỗ trợ kinh phí điều trị, chia sẻ tinh thần,...

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
		- Phối hợp Khoa/Phòng, đoàn thể trong Bệnh viện, chính quyền địa phương,... tổ chức khám miễn phí, thăm hỏi, động viên và tặng quà vào những ngày: + Tết Nguyên Đán: Thăm hỏi Bệnh nhân nội trú có hoàn cảnh khó khăn + Ngày “Công tác Xã hội Việt Nam 25/3”: Thăm hỏi Bệnh nhân nội trú có hoàn cảnh khó khăn, Treo băng rôn, thực hiện theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc,... + Ngày “Người Khuyết tật Việt Nam”: Thăm hỏi bệnh nhân khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn đang khám và điều trị nội trú Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh,...) thực hiện các hoạt động chăm lo cho người khuyết tật, thực hiện theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc ,... + Tháng “Người cao tuổi Việt Nam”: Thăm hỏi người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn đang khám và điều trị nội trú, Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh,...) thực hiện thăm khám từ thiện, thực hiện theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc ,... + Ngày “Quốc tế thiếu nhi ngày 01/6”: Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh,...) thực hiện các hoạt động chăm lo cho thiếu nhi, thực hiện theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc ,... + Ngày “Thầy thuốc Việt Nam ngày 27/02”: Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh,...) thực hiện các hoạt động theo chương trình của Sở Y Tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc ,... + Thực hiện các chương trình khác của Sở Y tế, chỉ đạo Ban Giám Đốc, chương trình của bệnh viện, ...
Giải quyết các mâu thuẫn, xung đột phát sinh giữa thầy thuốc, nhân viên y tế với người bệnh,	100% các phản ánh đều được xử lý kịp thời và đúng quy định	- Hoàn thiện hệ thống tiếp nhận ý kiến của người bệnh và người nhà người bệnh: + Trực tiếp: liên hệ Khoa/Phòng giải thích vấn đề của người bệnh cũng như người nhà người bệnh đang gặp khó khăn hoặc mâu thuẫn với nhân viên y tế trong bệnh viện. Nếu không giải quyết được, Phòng Công tác xã hội

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
người nhà người bệnh có liên quan đến bệnh tật và quá trình khám bệnh trong Bệnh viện.		sẽ tiếp nhận ý kiến bằng biên bản và giải quyết theo đúng qui định của pháp luật cũng như qui định của ngành y tế. + Gián tiếp: tiếp nhận ý kiến người bệnh cũng như người nhà người bệnh qua điện thoại trong giờ hành chính, điện thoại ngoài giờ hành chính, điện thoại trực lãnh đạo, đường dây nóng của bệnh viện,... Phòng Công tác xã hội phối hợp Khoa/Phòng giải thích vấn đề của người bệnh cũng như người nhà người bệnh đang gặp khó khăn hoặc mâu thuẫn với nhân viên y tế trong bệnh viện. Nếu không giải quyết được, Phòng Công tác xã hội sẽ tiếp nhận ý kiến và giải quyết theo đúng qui định của pháp luật cũng như qui định của ngành y tế. + Ứng dụng công nghệ thông tin để ghi nhận ý kiến của người bệnh cũng như người nhà người bệnh: Facebook của bệnh viện, Website của bệnh viện,... - Phối hợp công ty tư vấn luật để giải quyết vấn đề người dân luôn theo qui định của pháp luật. - Học tập và tập huấn: tạo điều kiện cho nhân sự phù hợp học tập không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, cử nhân sự tham gia tập huấn những lớp về luật tiếp công dân, luật khiếu nại,... - Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát động phong trào thi đua, nêu gương... để tập thể CB-CNV-NLD và người bệnh hiểu rõ quy định của pháp luật và quy định của cơ quan. Giảm tối đa xung đột cũng như giải quyết triệt để khi xung đột xảy ra. - Thực hiện theo chỉ đạo của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh và chỉ đạo của Ban Giám đốc bệnh.
Hội nhập quốc tế, nâng tầm ngành da	Tăng 2%/năm số lượng bài truyền thông qua báo/đài và các kênh truyền thông của bệnh viện (fanpage;	Phối hợp với các khoa/phòng đẩy mạnh dịch vụ, thương hiệu của Bệnh viện lên tầm cao mới, hướng tới “Hội nhập quốc tế, nâng tầm ngành da”. Truyền thông xây dựng Bệnh viện Da Liễu TP.HCM trở thành lựa chọn đầu tiên của người dân trong và ngoài nước khi có nhu cầu khám, điều trị bệnh lý da liễu, thẩm mỹ

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	website; you tube...)	

6.4.13. Tổ chức cán bộ

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Cơ cấu tổ chức	- Giải thể khoa Nhi (theo quyết định 2019/QĐ-SYT ngày 04/5/2016); - Trình Sở Y tế ban hành quyết định về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa Liễu (thay thế quyết định 2019/QĐ-SYT ngày 04/5/2016).	Phối hợp với các khoa, phòng liên quan (KHTH, VT-TBYT...) lập đề án trình Sở Y tế phê duyệt
Xếp hạng bệnh viện	Tiếp tục giữ mức xếp hạng 1	Phối hợp với các khoa, phòng liên quan (KHTH, VT-TBYT, TCKT, HCQT, ĐD, QLCL...) chuẩn bị hồ sơ minh chứng.
Tuyển dụng, Xét tuyển viên chức	- Tuyển dụng người lao động theo nhu cầu phát triển của bệnh viện và thay thế cho số lao động nghỉ hưu (nếu cần thiết) và phù hợp với đề án vị trí việc làm. - Thực hiện xét tuyển viên chức hằng năm theo kế hoạch.	- Tuyển dụng lao động thay thế cho VC-NLĐ nghỉ hưu (năm 2025: 06 người, 2026: 01 người, 2027: 0, 2028: 04 người, 2029: 04 người, 2030: 05 người, 2031: 02 người, 2032: 0, 2033: 05 người, 2034: 01 người, 2035: 06 người). Ưu tiên tuyển dụng Bác sĩ nội trú. - Xây dựng kế hoạch xét tuyển viên chức trên cơ sở đề án vị trí việc làm của bệnh viện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về tuyển dụng của Chính phủ, Sở Nội vụ, Sở Y tế...
Đào tạo bồi dưỡng: Đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn	1. Đào tạo dài hạn: - Hằng năm cử 15% nhân viên y tế có chức danh bác sĩ, dược sĩ, kỹ thuật y học nâng cao trình độ chuyên khoa 1, thạc	- Rà soát quy chế đào tạo, cập nhật bổ sung phù hợp với thực tế. - Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng hàng năm và giai đoạn 2025-2030

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	sĩ, chuyên khoa 2, tiến sĩ; Cử 5% nhân viên chức danh chuyên viên, kỹ sư... học sau đại học chuyên ngành. - Cử 100% điều dưỡng trưởng, Kỹ thuật viên trưởng học nâng cao trình độ Chuyên khoa I, Thạc sĩ. 2. Đào tạo ngắn hạn: - Cử viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu phát triển chuyên môn bệnh viện (đa liễu nhi, bệnh da tâm thần, bệnh da cho người chuyển giới, dinh dưỡng trong da liễu, cấp cứu nội viện, bỏng...), đào tạo về an toàn lao động, văn bản quy phạm pháp luật... - Các lớp đào tạo bồi dưỡng ngạch theo tiêu chuẩn chức danh. - Tham dự hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước theo nhu cầu của bệnh viện. - Cử viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng tại nước ngoài những chuyên ngành phù hợp với nhu cầu phát triển của bệnh viện	
Đào tạo bồi dưỡng: Đào tạo nâng cao năng lực quản lý	Ít nhất 50% viên chức trong diện quy hoạch được cử đi học các lớp: trung cấp/sơ cấp lý luận chính trị, quản lý nhà nước, quản lý bệnh viện, quản lý cấp phòng, quản lý điều dưỡng, quản lý y tế dành cho lãnh đạo bệnh viện.	- Căn cứ quy định, yêu cầu của chức danh lãnh đạo quản lý, P. TCCB tham mưu trình BGD phê duyệt danh sách đi học cụ thể. - Các lớp phải được cấp có thẩm quyền công nhận và cấp bằng tốt nghiệp sau thời gian đào tạo

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Đào tạo bồi dưỡng: Nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học	- Mỗi 02 năm có 5% bác sĩ đạt chứng chỉ ngoại ngữ khám chữa bệnh cho người nước ngoài. - 80% nhân viên có chứng chỉ tin học, chứng chỉ ngoại ngữ.	Phổ biến, giới thiệu các nơi đào tạo được công nhận để viên chức, người lao động tham gia
Đề án vị trí việc làm	Giảm số lượng nhân viên phục vụ để phấn đấu đạt tỉ lệ 10% tổng số người làm việc của bệnh viện theo Thông tư 03/2023/TT-BYT	- Căn cứ thực hiện đề án: + Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ; + Hướng dẫn số 2135/HD-SNV ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Nội vụ. + Công văn số 3903/SYT-TCCB ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Sở Y tế + Quyết định số 3717/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của UBND TPHCM về giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 cho Bệnh viện Da Liễu. - Để thực hiện công việc của vị trí việc làm Hỗ trợ, phục vụ cần giám theo đề án, bệnh viện sẽ ký hợp đồng với các công ty dịch vụ để thực hiện các công tác phục vụ.
Thăng hạng chức danh nghề nghiệp	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp: - Từ hạng III lên hạng II là 17 người. - Từ hạng IV lên hạng III là 16 người.	- Đăng ký nhu cầu hàng năm trên cơ sở đề án việc làm của bệnh viện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Phổ biến đến các viên chức có đủ tiêu chuẩn và có nguyện vọng thi thăng hạng - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về thăng hạng của cấp có thẩm quyền
Quy hoạch, Bổ nhiệm	- Hằng năm thực hiện rà soát, bổ sung nguồn quy hoạch. - Bổ nhiệm mới các chức danh còn thiếu như: Phó Giám đốc, Trưởng phòng KHTH,	- Tham mưu cho Đảng ủy bệnh viện về công tác quy hoạch; xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung nguồn quy hoạch của bệnh viện phù hợp với tình hình thực tế, làm căn cứ cho công tác

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	Trưởng phòng CNTT, Trưởng phòng Chỉ đạo tuyến, Trưởng khoa Ngoại, Trưởng khoa Xét nghiệm, Trưởng khoa KSNK, Trưởng khoa Dinh dưỡng. - Bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo khi hết thời gian 05 năm.	bổ nhiệm. - Cử viên chức diện quy hoạch tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển nhằm đào tạo, nâng cao năng lực, kinh nghiệm thực tiễn. - Thực hiện bổ nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt. - Xây dựng tiêu chuẩn chức danh các vị trí lãnh đạo quản lý và quy trình bổ nhiệm theo hướng dẫn của Đảng ủy Sở Y tế. - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về bổ nhiệm của Chính phủ, Sở Nội vụ, Sở Y tế...
Thi đua, khen thưởng	- Tập thể LĐXS hằng năm; - Bằng khen UBNDTP; - Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; - Cờ thi đua Thành phố (hoặc Bộ Y tế).	Thực hiện các quy định tại Luật Thi đua-khen thưởng
Thực hiện và đảm bảo công tác an ninh trật tự nội bộ, công tác an ninh quốc phòng của bệnh viện	Đạt thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.	- Thực hiện quy chế phối hợp giữa công an quận 3 và bệnh viện về công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. - Thực hiện các kế hoạch về giải quyết ANTT trước cổng bệnh viện (cò mồi) của CA phường và của bệnh viện. - Thực hiện việc đảm bảo tình hình ANTT nội bộ như cử nhân viên bảo vệ đi học các lớp về tăng cường nghiệp vụ bảo vệ, các lớp võ thuật...

6.4.14. Quản lý tài chính

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
Phát triển chuyên môn	Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ 1 lần/năm hoặc đột xuất theo	Xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng phòng làm việc của phòng TCKT

Mục tiêu	Chỉ tiêu thực hiện	Giải pháp thực hiện
	nhu cầu cơ sở hạ tầng phòng làm việc của phòng TCKT - 100% bệnh nhân được đảm bảo quyền lợi thanh quyết toán BHYT theo đúng quy định - Ứng dụng thêm ít nhất 1 giải pháp công nghệ thông tin trong 1 năm vào mọi hoạt động, nghiên cứu phát triển các dịch vụ mới đem lại nguồn thu tốt cho Bệnh viện	- Phối hợp các khoa, phòng thực hiện các thủ tục theo quy định về các chi phí vật tư y tế, thuốc tự bảo chế làm cơ sở thanh toán với cơ quan BHXH để kịp thời thanh quyết toán BHYT, đảm bảo quyền lợi cho bệnh nhân - Tham khảo mô hình thành công từ những bệnh viện khác. Ứng dụng công nghệ thông tin vào mọi hoạt động, nghiên cứu phát triển các dịch vụ mới đem lại nguồn thu tốt cho Bệnh viện

7. KINH PHÍ

Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ. Các nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch:

- Sự nghiệp- Dịch vụ
- Hoạt động phát triển sự nghiệp
- Tài trợ từ các công ty dược

8. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ kế hoạch phát triển tổng thể bệnh viện, các khoa/phòng trực thuộc xây dựng kế hoạch chi tiết theo nhiệm vụ được giao.

Định kỳ hàng năm, các khoa/phòng báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện, những nhiệm vụ khả thi, những hoạt động chưa thực hiện được, khó khăn và đề xuất khắc phục cụ thể. /

Nơi nhận:

- Sở Y tế TP.HCM;
- BGD;
- Các khoa, phòng;
- Lưu VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Phan Thúy

